



ĐẠI-ĐẠO TAM KỲ PHỔ-ĐỘ

Bát thập nhứt niên
Tòa-Thánh Tây-Ninh

Tập-San

THẾ ĐẠO



Ngày 02-09-2006 tại San Jose, CA

Tập mới

số 30

10-2006

Cơ Quan Đại Diện Cao-Đài Tòa Thánh
Tây Ninh tại Hải Ngoại được thành lập .

Ngày 25-11-2006 tại New Orleans, LA

Lễ Khánh Thành Thánh Thất
New Orleans, LA



TẬP SAN THẾ ĐẠO

I-TÔN CHỈ - MỤC ĐÍCH

Tập San Thế Đạo truyền bá Tôn Chỉ và Mục Đích của Đạo Cao Đài, phổ biến ánh sáng Chơn lý của Đạo đến mọi tầng lớp Nhơn sanh để mọi người hiểu biết thương yêu nhau, ngõ hầu tạo lập một đời sống thanh bình cho nhân loại trong *thời Chuyển thế*.

II- CHỦ TRƯỞNG

Tập San Thế Đạo là Cơ quan Ngôn luận của Tín đồ Cao Đài đi theo Tôn Chỉ và Đường lối của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh.

Tập-San Thế Đạo xin đón nhận tất cả các bài viết và ý kiến đóng góp của quý Đồng đạo, quý Đạo tâm và quý thân hữu bên ngoài Đạo có cùng chung mối quan tâm phục vụ Dân tộc, nhơn sanh và xã hội.

Bài vở trên *Tập San Thế Đạo* có mục đích xây dựng lợi ích chung cho Dân tộc, Đạo pháp và xã hội, không mang nội dung bài kích cá nhân hay tập thể. Mọi quan điểm dù có khác biệt nhau cũng được tôn trọng miễn không vi phạm đến Tôn chỉ và Đường lối của Đại Đạo và không đi ngược lại truyền thống cao đẹp của Dân tộc Việt Nam.

Tập San Thế Đạo là nơi trao đổi tin tức và kinh nghiệm hành đạo giữa các cơ sở Đạo Cao Đài khắp nơi trong nước và Hải ngoại, đồng thời cũng là dây liên lạc, trao đổi sự hiểu biết, hợp tác thân hữu với các Tôn giáo bạn, các đoàn thể cùng các tổ chức xã hội, các tổ chức nhân đạo có cùng mục đích chung là phục vụ nhân loại.

Tập San Thế Đạo có đầy đủ mọi thể loại bài viết nghiên cứu Đạo học, Triết học, Tâm lý học, Sử học, Văn hóa, Khoa học kỹ thuật, cùng thơ văn, truyện ngắn v.v., và các tin tức liên quan đến đời sống hằng ngày.

Tập-San Thế-Đạo

San Jose, ngày 15-09-2006

THƯ CẢM ƠN

Ban Tổ Chức Đại Hội thành lập Cơ Chế Chung ngày 02 và 03-09-2006 tại San Jose, California.

Kính gửi:

-Quý Chức Sắc, Chức Việc Bàn Trị Sự các đơn vị, các Tổ Chức Đạo tại Hải Ngoại,

-Quý vị Niệm Trưởng, Nhân sĩ Cao-Đài, Đại Đạo TN Hội

-Quý Đồng Đạo và Quý Quan Khách,

Thưa Quý Hiền Huynh Hiền Tỷ,

Thay mặt Ban Tổ-Chức Đại Hội thành lập Cơ Chế Chung Cao-Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại trong 2 ngày 02 và 03-09-2006 tại San Jose, California , chúng tôi thành thật cảm ơn quý Hiền Huynh Hiền Tỷ đã đến tham dự Đại Hội ,cũng như Quý Hiền Huynh Hiền Tỷ' đã yểm trợ tài chánh,gởi thư, điện tín, điện thoại, điện thư đến khuyến khích,an ủi , góp ý v/v thành lập Cơ Chế Chung.Và cuối cùng Đại Hội đã đạt được kết quả thành công rực rỡ.

Song song với việc thành công này, trong khi tổ chức Đại Hội vì phải lo quá nhiều công việc nên Ban Tổ Chức không thể nào tránh được những điều thiếu sót, nên chúng tôi kính xin Quý Hiền Huynh Hiền Tỷ vui lòng thông cảm bỏ qua cho những điều thiếu sót chắc chắn là phải có.

Một lần nữa, chúng tôi xin cảm ơn Quý Hiền Huynh Hiền Tỷ và cầu xin Ông Trên ban hồng ân cho Quý Hiền Huynh Hiền Tỷ luôn luôn đầy đủ sức khỏe để phục vụ Đạo.

Nay kính thư,

TM.Ban Tổ Chức Đại Hội

HT Nguyễn Ngọc Dũ.

MỤC LỤC

1-Quy Điều Cơ Quan Đại Diện Cao-Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại . . .	03
2-Tuyên Bố Chung	14
3-Phương Hướng Hoạt Động Cơ Quan Đại Diện Cao-Đài TTTN tại Hải Ngoại	17
4-Tường Thuật Đại Hội thành lập Cơ Chế Chung	19
5- Thân Quý (tiếp theo) của Bạch Y.	51
6-Thiệp Mời Lễ Khánh Thành Thánh Thất New Orleans, LA và Chương Trình Lễ	59
7-Chúc mừng	62
8- Tìm hiểu Ý Nghĩa Kinh Cúng Tứ Thời (HT Nguyễn Trung Đạo)	63
9-Bên Lề Đại Hội Thành Lập Cơ Chế Chung	87
10-Tường trình việc xây cất Thánh Thất . . .	95
11-Tin tức Đạo Sự .(xây dựng Thánh Thất) . . .	97
12- Liên Lạc Ban Thế Đạo Hải Ngoại	103
13- Bàn về Chánh Đạo và Tà Đạo (Huệ Tâm)	105
14-Danh Sách Đồng Đạo/ Thân Hữu/ Cơ Sở Đạo yểm trợ Tổ Chức Cơ Chế Chung.	127
15-Danh Sách Đồng Đạo/ Thân Hữu/ Cơ Sở Đạo yểm trợ Tập San Thế Đạo.	133
16-Phân Ưu	136
17-May Duyên Ngô Đạo (CTS Lê Văn Tiết) . . .	145
18-Pháp Chánh Truyền Chú Giải (Cửu Trùng Đài)	148
19-Pháp Chánh Truyền Chú Giải (Cửu Trùng Đài: Phần Anh Ngữ)	161
20-Những Cơ Sở Bảo Trợ TSTD	175

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Bát Thập nhất niên)
TÒA THÁNH TÂY NINH

—
QUY ĐIỀU

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
CAO ĐÀI TÒA THÁNH TÂY NINH TẠI HẢI NGOẠI

CHƯƠNG NHỨT
DANH XŨNG - TÍNH CHẤT - TRỤ SỞ

Điều 1- Nay thành lập một tổ chức lấy tên là “**CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CAO ĐÀI TÒA THÁNH TÂY NINH TẠI HẢI NGOẠI**”.

Điều 2- Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại là tổ chức tôn giáo Cao Đài thuộc Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh, được thành lập ở Hải Ngoại trên nền tảng Tân Luật, Pháp Chánh Truyền, Hiến Chương ngày 21-01-1965 (Ngày 19 tháng 12 năm Giáp Thìn) của Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh; tuân theo Tôn Chỉ, Luật Pháp Chơn Truyền của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, hoạt động theo Luật pháp nước Hoa Kỳ và các Quốc gia sở tại trên khắp thế giới.

Điều 3- Đền Thánh Cao Đài tại tỉnh Tây Ninh - Việt Nam, nguồn gốc khai sáng Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, là Tòa Thánh Trung Ương của Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại.

Điều 4- Trụ sở chính của Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại đặt tại Hoa Kỳ. Các Văn

Phòng Đại Diện (hoặc Chi nhánh) đặt tại các quốc gia sở tại trên toàn Hải Ngoại.

CHƯƠNG HAI

HUY HIỆU - ĐẠO KỶ - THỜ PHƯỢNG

Điều 5- Huy Hiệu - Đạo Kỳ

- Huy Hiệu tượng trưng cho Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ là hình (03) ba Cổ Pháp:

Bình Bát Du (Biểu tượng Thích Giáo)

Cây Phất Chủ (Biểu tượng Lão Giáo)

Quyển Xuân Thu (Biểu tượng Nho Giáo)

- Đạo Kỳ của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ là Tam Thanh.

Màu vàng biểu hiệu Thái Thanh, tượng trưng Phật Giáo.

Màu xanh (xanh da trời) biểu hiệu Thượng Thanh, tượng trưng Tiên Giáo.

Màu đỏ biểu tượng Ngọc Thanh, tượng trưng Thánh Giáo

Điều 6- Cách Thờ phượng và Cúng kiếng

Cách Thờ phượng và Cúng kiếng đúng theo nghi thức của Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh.

CHƯƠNG BA

TÔN CHỈ - MỤC ĐÍCH - GIÁO LÝ

Điều 7- Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại tùy theo Chánh Truyền Chơn Pháp của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh dựa trên Tôn Chỉ “Tam Giáo Qui Nguyên, Ngũ Chi Phục Nhứt” và “Bác Ái - Công Bình” của Đức Chí Tôn, góp phần Phổ độ Nhơn sanh, phổ truyền Chánh giáo.

Điều 8- Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại hành Đạo theo căn bản Giáo Lý của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh, tuân theo Tân Luật, Pháp

Chánh Truyền, Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, Kinh Thiên Đạo, Kinh Thế Đạo . . .

CHƯƠNG BỐN **HỆ THỐNG TỔ CHỨC**

Điều 9- Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại được tổ chức theo một hệ thống như sau:

- **Hội Đồng Đại Diện.**
- **Hội Đồng Điều Hợp.**
- **Hệ Thống các Cơ sở tổ chức Đạo.**

Điều 10- HỘI ĐỒNG ĐẠI DIỆN.

Hội Đồng Đại Diện của Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại, có nhiệm vụ bảo thủ Chơn Truyền, thực hiện Tôn Chỉ và Mục Đích của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ tại Hải Ngoại.

1)- Hội Đồng Đại Diện gồm có:

- Chức sắc Thiên Phong hiện sinh sống ở Hải Ngoại.
- Chức sắc Ban Thế Đạo (Hiền Tài) đương quyền hành Đạo trong các Cơ sở tổ chức Đạo ở Hải Ngoại.
- Lễ sanh, Luật sự hoặc Chức việc Chánh Trị Sự đương quyền hành Đạo giữ chức vụ Q. Đẩu Tộc tại các Tộc Đạo hoặc Trưởng các Cơ sở Đạo tại Hải ngoại.
- Chánh Trị Sự các Hương Đạo biệt lập đương quyền hành Đạo tham gia vào Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại ngay lúc ban đầu thành lập.

2)-Thành viên Hội Đồng Đại Diện phải trưởng Trai, gương mẫu, hạnh đức và có năng lực. Thời gian chuyển tiếp để trưởng Trai áp dụng cho mọi trường hợp tối đa là (01) một năm.

Trưởng hợp thành viên trong Hội Đồng Đại Diện không còn đương nhiệm, có thể dự vào các Ban Vụ của Cơ Quan để tiếp tục cống hiến cho Đạo.

3)- Hội Hợp.

-Hội Đồng Đại Diện họp Đại Hội thường niên (03) ba năm một lần do Chủ Trưởng Hội Đồng Điều Hợp triệu tập để xem xét,

thông qua phức trình các hoạt động của toàn Cơ Quan và bầu cử Thành viên Hội Đồng Điều Hợp khi mãn nhiệm.

Thời gian, địa điểm, nội dung Nghị sự của Đại Hội phải được thông báo đến cho các Thành viên bằng văn bản ít nhất là (02) hai tháng trước ngày Đại Hội.

-Hội Đồng Đại Diện họp Đại Hội bất thường khi có yêu cầu của 2/3 số thành viên trong Hội Đồng Đại Diện hoặc trong Hội Đồng Điều Hợp để giải quyết các vấn đề Đạo sự cấp bách cần thiết.

-Đại Hội được coi là hợp lệ khi có quá (1/2) bán tổng số Thành viên tham dự. Nếu không đủ túc số, một Đại Hội thứ hai được triệu tập trong vòng (03) ba tháng kể từ ngày Đại Hội lần thứ nhất bất thành và coi như hợp lệ với bất cứ số thành viên tham dự. Nghị quyết của Đại Hội có giá trị khi đạt quá (1/2) bán số Thành viên hiện diện tán thành.

-Thế thức điều hành và biểu quyết trong các kỳ họp Đại Hội do Đại Hội quyết định.

Điều 11- HỘI ĐỒNG ĐIỀU HỢP.

1)-Thành phần và nhiệm vụ.

a- Thành viên trong Hội Đồng Điều Hợp phải là Chức Sắc thọ phẩm từ Lễ Sanh hoặc Chánh Trị Sự Quyền Đẩu Tộc (hoặc tương đương trở lên) và là Thành viên trong Hội Đồng Đại Diện.

-Chức sắc Thiên Phong đương nhiên là thành viên trong Hội Đồng Điều Hợp.

-Những vị Hiền Tài, Lễ Sanh có công nghiệp và khả năng cống hiến cho Đạo có thể tham gia thành viên Hội Đồng Điều Hợp do Hội Đồng Đại Diện thông qua nhưng tổng số không được quá 1/3 tổng số thành viên Hội Đồng Điều Hợp.

b- Hội Đồng Điều Hợp có nhiệm vụ chính như sau:

-Thực hiện các Quyết nghị của Hội Đồng Đại Diện, phụ trách tường trình các vấn đề có liên quan trong các kỳ họp Đại Hội của Hội Đồng Đại Diện Cơ Quan.

-Chịu trách nhiệm trước Hội Đồng Đại Diện và Tín Đồ trong việc thực hiện đường lối hành Đạo và mọi hoạt động tín ngưỡng

của Cơ Quan theo đúng Luật Pháp Chơn Truyền của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

-Điều phối, hướng dẫn các Cơ sở, tổ chức Đạo thống nhất hành Đạo theo chủ trương kế hoạch chung.

-Thu nhận yêu cầu gia nhập của các cơ sở tổ chức Đạo, xem xét và đề nghị bằng văn bản gửi các thành viên Hội Đồng Đại Diện để quyết định. Trong thời hạn bốn mươi lăm ngày (45) kể từ ngày gửi văn bản, nếu có quá bán thành viên Hội Đồng Đại Diện tán đồng hoặc không có ý kiến thì xem như việc gia nhập đương nhiên có hiệu lực.

-Quản lý Tài sản chung của Cơ Quan.

-Thay mặt Cơ quan về đối ngoại, cử các Đại Diện hoặc Đặc Phái Viên tham gia các Hội nghị Tôn giáo cấp quốc gia hay quốc tế. . .

2)- Tổ chức Hội Đồng Điều Hợp.

a-Hội Đồng Điều Hợp có (09) thành viên do Hội Đồng Đại Diện bầu ra với nhiệm kỳ là (06) sáu năm tổ chức như sau:

- (01) Chủ Trưởng.

- (02) Phó Chủ Trưởng (Đệ Nhất và Đệ Nhị Phó Chủ Trưởng).

- (06) Thành viên.

- Từ Hàn và Phó Từ Hàn (không quyền biểu quyết).

Chủ Trưởng và Phó Chủ Trưởng do Chức Sắc Thiên phong đảm nhiệm (hoặc do các Thành viên trong Hội Đồng bầu ra). Cơ chế đồng Chủ Trưởng được áp dụng nếu có một hoặc nhiều Chức sắc Thiên phong đồng phẩm.

Chức sắc Thiên Phong được cử Phụ Tá phụ giúp về Đạo sự. Phụ Tá phải là thành viên trong Hội Đồng Đại Diện Cơ Quan, được dự các phiên họp của Hội Đồng Điều Hợp nhưng không quyền biểu quyết trừ trường hợp được ủy nhiệm.

Phó Chủ Trưởng và các Thành viên Hội Đồng Điều Hợp phân công trách nhiệm các Cơ quan trực thuộc như Giám Sát, Khảo Cứu Vụ, Phổ Tế và các Cơ quan chuyên môn (Ghi tại khoản 3 - Điều 11)

b-Hội Đồng Điều Hợp mỗi năm họp một lần vào cuối năm do Chủ Trưởng (hoặc Phó Chủ Trưởng) triệu tập để xem xét kết

quả hoạt động và đề ra Chương trình hoạt động cho năm kế tiếp. Hội Đồng Điều Hợp họp bất thường khi có 2/3 tổng số Thành viên yêu cầu.

Chủ Trưởng chủ trì các buổi họp của Hội Đồng Điều Hợp. Trưởng hợp vắng mặt, các Phó Chủ Trưởng thay thế.

Các Nghị quyết của Hội Đồng phải đạt tỉ số quá bán (1/2) số thành viên tán thành mới có giá trị.

c- Thành Viên Hội Đồng Điều Hợp phải Minh Thệ khi nhận nhiệm vụ.

d-Theo nhu cầu và tình hình phát triển, Hội Đồng Điều Hợp có thể thành lập Bộ phận Thường Trực và các Văn Phòng Điều Hợp ở địa phương (hoặc khu vực) để phụ giúp việc điều hành và giải quyết các vấn đề Đạo sự tại địa phương.

Quy chế Tổ chức - Điều hành của Bộ phận Thường Trực và các Văn Phòng Điều Hợp địa phương (hoặc khu vực) do Hội Đồng Điều Hợp quyết định.

3)- Các Cơ quan trực thuộc.

-Khảo Cứu Vụ: Là cơ quan giúp cho Hội Đồng trong các vấn đề nghiên cứu và phổ truyền Giáo lý, vấn đề dịch thuật . . .

-Cơ Quan Phổ Tế: Lãnh phần thực hiện truyền bá Chơn Giáo của Đức Chí Tôn, góp phần độ rỗi Nhơn sanh vào cửa Đạo.

-Ban Giám Sát: Có nhiệm vụ hướng dẫn, trông coi việc hành Đạo và phổ hóa Nhơn sanh đúng theo Luật Pháp Chơn Truyền của Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh.

-Theo nhu cầu và khả năng, Hội Đồng Điều Hợp có thể thành lập Bộ phận phụ trách chung các cơ sở hoạt động sinh lợi để tài trợ các hoạt động xã hội, cứu tế . . .

-Các Cơ quan chuyên môn: Tùy theo nhu cầu, các cơ quan chuyên môn gồm có Vụ Kế hoạch-Tổ chức, Hòa Vụ, Lễ Vụ, Học Vụ, Hộ Vụ . . .

- Ngoài ra, phụ giúp cho Hội Đồng Điều Hợp có một Ban Tham Vấn mời các vị Nhân sĩ Cao Đài, Niên Trưởng Cao Đài, Luật sư, Học giả. . . đảm trách việc tư vấn các vấn đề có tính cách chuyên môn trong lãnh vực Tôn giáo.

CHƯƠNG NĂM

HỆ THỐNG TỔ CHỨC CÁC CƠ SỞ ĐẠO

Điều 12- Cơ sở Hành Chánh Đạo

1)- Hương Đạo, Tộc Đạo:

- Địa phương cấp Thành Phố hoặc tương đương có số Tín đồ theo qui định được thành lập Hương Đạo do một Bàn Trị Sự điều hành gồm các Chức việc được tuyển chọn theo Luật Công Cử sau đây:

-Chánh Trị Sự

-Phó Trị Sự

-Thông Sự

Bàn Trị Sự có nhiệm vụ chăm lo sinh hoạt Đạo sự và chăm sóc Đạo hữu tại địa phương như Anh lớn trong gia tộc.

- Nơi nào có từ hai Hương Đạo trở lên được lập thành một Tộc Đạo, đặt riêng một Thánh Thất có một Chức sắc (hoặc Chức việc) điều hành.

2)- Châu Đạo.

Các Tộc Đạo trong một Tỉnh hay một Tiểu Bang hiệp lại thành cấp Châu Đạo có một Chức sắc cao cấp hơn cai quản.

Điều 13- Các tổ chức Đạo ở Hải ngoại sau khi gia nhập vào Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại, phải hợp tác chặt chẽ với Hội Đồng Đại Diện, cùng chăm lo gìn giữ Luật Pháp Chơn Truyền của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh.

CHƯƠNG SÁU

TÍN ĐỒ - CHỨC SẮC - ĐẠO PHỤC

Điều 14.- Tín Đồ (Còn gọi là Đạo Hữu)

Mọi người không phân biệt Nam Nữ, tuổi tác, Quốc tịch, màu da, giai cấp, đảng phái, từ (18) mười tám tuổi trở lên đã thọ Lễ Nhập Môn được nhìn nhận là Tín Đồ Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ đương nhiên là thành viên trong gia đình Đại Đạo.

Điều 15.- Chức Sắc, Chức Việc.

Ngoài Chức Sắc Thiên Phong, việc tuyển chọn Nhân sự hành Đạo trong Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại được áp dụng theo Luật Công Cử. Việc tuyển chọn này có tính cách tạm thời để hành Đạo.

Điều 16.- Đạo Phục.

Đạo phục của Chức sắc, Chức việc, Đạo hữu Nam phái và Nữ phái áp dụng theo quy định của Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh.

CHƯƠNG BẢY

HỘI NHƠN SANH - ĐẠI HỘI HỘI ĐỒNG ĐẠI DIỆN

Điều 17.- Hội Nhơn Sanh và Đại Hội Hội Đồng Đại Diện Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại cứ (03) ba năm họp một lần vào cuối năm thứ ba. Hội Đồng Đại Diện Cơ Quan họp vào thời điểm tiếp ngay sau Hội Nhơn Sanh.

Thành phần Đại biểu, tổ chức và trách vụ của Hội Nhơn Sanh và Đại Hội Hội Đồng Đại Diện Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại căn cứ thực tế sẽ có Qui định riêng do Hội Đồng Đại Diện thông qua.

CHƯƠNG TÁM

TÀI SẢN

Điều 18- Tài sản của Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại gồm có động sản và bất động sản do Nhơn sanh hiến tặng hoặc chuyển nhượng, do tự tạo hoặc do các Cơ sở Đạo thành viên đóng góp (nếu có).

Các Cơ sở, tổ chức Đạo thành viên Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại tự quản tài sản của mình.

CHƯƠNG CHÍN

CHẤP HÀNH LUẬT ĐẠO VÀ QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 19- Mọi thành viên trong Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại đến Tín Đồ có nhiệm vụ chăm lo giữ gìn Luật Đạo và tuân theo các quy định trong Quy Điều này. Mọi hành vi gây tác hại cho sự nghiệp Đạo ở Hải Ngoại sẽ được đưa ra một Hội Đồng do Hội Đồng Điều Hợp thành lập để giải quyết. Tổ chức của Hội Đồng, thủ tục và mức độ giải quyết căn cứ theo Luật Đạo và thực tế sẽ có qui định riêng.

CHƯƠNG MƯỜI

THỐNG NHẤT

Điều 20- Các Cơ Sở Tổ Chức Đạo tại hải ngoại thuộc Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh tán đồng Quy Điều này, tự nguyện gia nhập, sau khi được Hội Đồng Đại Diện thông qua, sẽ trở thành Thành viên Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại.

Quy Điều này được xem là căn bản Pháp lý thống nhất đối với các Cơ sở Tổ Chức Đạo ở Hải Ngoại không thuộc Tòa Thánh Tây Ninh tán đồng và ký tên gia nhập.

CHƯƠNG MƯỜI MỘT

TU CHỈNH QUY ĐIỀU

Điều 21- Quy Điều này có thể được tu chỉnh cho phù hợp với nhu cầu thực hiện Mục Đích - Tôn Chỉ và bảo thủ Chơn Truyền của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh (Ngoại trừ các Chương, Điều sau đây không thay đổi: Điều 2, 3- Chương I; Chương II; Chương III; Khoản 1, Điều 12- Chương V; Chương VI;

Điều 21- Chương XI và Điều 22 - Chương XII).

Muốn tu chỉnh Quy Điều phải có 2/3 thành viên Hội Đồng Điều Hợp hoặc có nghị quyết của Hội Nhơn Sanh đề nghị và phải được 3/4 tổng số Thành viên Hội Đồng Đại Diện biểu quyết chấp thuận mới có giá trị thi hành.

Nghị quyết của Hội Nhơn Sanh đề nghị tu chỉnh Quy Điều chỉ có giá trị nếu Hội Nhơn Sanh được tổ chức đúng thủ tục.

CHƯƠNG MƯỜI HAI **ĐIỀU KHOẢN ĐẶC BIỆT**

Điều 22- Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại phải phục tùng Hội Thánh Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh khi Hội Thánh tái lập quyền đúng theo Chánh Truyền Chơn Pháp của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Điều 23- Quy Điều này được thành lập và áp dụng trong hoàn cảnh đặc biệt của cơ Đạo hiện nay và toàn thể Thành viên Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại có nhiệm vụ chấp hành.

Điều 24- Quy Điều này gồm có (12) CHƯƠNG, (24) ĐIỀU được biểu quyết thông qua trong phiên họp đầu tiên của Hội Đồng Đại Diện Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại thuộc Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh tổ chức ngày 02 tháng 9 năm 2006 tại Thành Phố San Jose, Tiểu Bang California - Hoa Kỳ và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Làm tại San Jose, ngày 02 tháng 9 năm 2006.

(ÂL., Mừng 10 tháng 7 Nhuận năm Bính Tuất)

ĐỒNG KÝ TÊN

-Giáo Hữu Thái Cẩm Thanh (ký tên)

-Giáo Hữu Thượng Ngọc Thanh (ký tên)

* Các Cơ sở Tổ-Chức Đạo

Đại Diện các Cơ Sở Đạo:

- 1-Hiền Tài Phạm văn Khảm,Châu Đạo California, USA
- 2-HT Nguyễn Trung Đạo,Tộc Đạo San Diego,CA,USA
- 3-HT Nguyễn Ngọc Dũ, Ban Thế Đạo Hải Ngoại
- 4-HT Bùi Đông Phương, Ban Thế Đạo Australia(Úc châu)
- 5-HT Trịnh Quốc Thế, Điện Thờ PM Houston,Texas,USA
- 6-HT Nguyễn Thừa Long,Tộc Đạo New Orleans,LA,USA
- 7-HT Nguyễn Đăng Khích, Ban Thế Đạo Bắc CA, USA
- 8-HT Trần Tấn Phát, Ban Thế Đạo Nam CA, USA
- 9-HT Trần văn Ô,Tộc Đạo Little Sài Gòn, CA, USA
- 10-CTS Nguyễn văn Rài, Tộc Đạo Santa Clara, CA, USA
- 11-CTS Trần văn Hùng, Tộc Đạo Orange, CA, USA
- 12-CTS Nguyễn Công Tranh,Tộc Đạo Dallas-Forth Worth,
TX USA
- 13-CTS Phan văn Hồ, Tộc Đạo Anaheim, CA, USA
- 14-CTS Trần Tuấn Hải, Điện Thờ PM Little Sài Gòn,CA,USA
- 15-CTS Lê văn Đức, Thánh Thất Pomona, CA, USA
- 16-CTS Đoàn Điền Trung,Hương Đạo Sacramento, CA, USA
- 17-Thông Sự Lâm Nguyên,Thánh Thất Seattle, WA, USA
- 18-HTDP Huỳnh Nguyễn Thúy Vũ, Thánh Thất
Melbourne,Australia
- 19-HTDP Nguyễn Chí Hiền, Hương Đạo Paris, France (Pháp)
- 20-HTDP Trần Công Bé, Ban Thế Đạo Texas, USA
- 21-HTDP Trần Trung Dũng,Đại Đạo Thanh Niên Hội bang
Washington, USA
- 22-HTDP Nguyễn Kim Thế Vinh, Đại Đạo Thanh Niên Hội
Sydney, Australia
- 23-HTDP Ngô Thiện Đức, Đại Đạo Thanh Niên Hội
California, USA

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
Bát Thập Nhứt Niên
TÒA THÁNH TÂY NINH

TUYÊN BỐ CHUNG

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
CAO ĐÀI TÒA THÁNH TÂY NINH TẠI HẢI NGOẠI

Hôm nay, ngày 02 tháng 09 năm 2006 tại Đại Hội thành lập Cơ Chế chung Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải ngoại tổ chức tại San Jose, California- Hoa Kỳ, chúng tôi, toàn thể Chức Sắc, Chức Việc Bàn Trị Sự, Đại Diện các Cơ sở Tổ chức Đạo và Tín Đồ Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại tán đồng Chủ trương Hiệp Nhứt.

Nhận định rằng:

- Qua Tân Luật, Pháp Chánh Truyền, Thánh Ngôn Thánh Giáo, qua tổ chức hình thể Đức Chí Tôn tại thế là Hội Thánh và hình ảnh Bạch Ngọc Kinh là Tòa Thánh Tây Ninh đều nổi bật đặc điểm Tôn Chỉ của Đạo Cao Đài là: “Tam Giáo Qui Nguyên, Ngũ Chi Hiệp Nhứt”.

- Sau hơn 30 năm trôi qua, nền Đạo tại Hải Ngoại mặc dù có phần phát triển, nhưng vì thiếu vắng sự lãnh đạo của Hội Thánh, còn có nhiều vấn đề thực tại cần phải giải quyết trên các lãnh vực tu học, hành Đạo, củng cố và truyền bá Đức Tin Cao Đài, gìn giữ Chơn Truyền và thực hiện sứ mạng của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ . . .

- Xét rằng Chủ trương Hiệp Nhứt Cao Đài Tòa Thánh Tây ninh tại Hải Ngoại do hai vị Chức sắc Thiên Phong đề ra (Giáo Hữu

Thái Cẩm Thanh và Giáo Hữu Thượng Ngọc Thanh) là phù hợp với ước vọng chung của Tín đồ Cao Đài Hải Ngoại, và duy chỉ có thực hiện Hiệp Nhất với một Cơ Chế Chung được thành lập tại Hải Ngoại mới đáp ứng được nhu cầu giải quyết các thực tại của nền Đạo tại Hải Ngoại hiện nay.

- Nghĩ vì việc vun bồi Đại Nghiệp của Đạo là nhiệm vụ chung của tất cả Tín đồ Cao Đài, thực hiện Hiệp nhất nền Đạo tại Hải ngoại là trách nhiệm chung của các Cơ sở tổ chức tại Hải Ngoại.

Với những nhận định trên, chúng tôi, toàn thể Chức Sắc, Hiền Tài, Chức Việc và Tín Đồ đại diện các cơ sở Đạo Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại, sau khi hội họp và thảo luận, đồng tâm cùng ra Tuyên Bố Chung như sau:

Tuyên Bố Chung

Thứ nhất: Nay thành lập một Cơ chế Hiệp nhất của các Cơ sở Đạo Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại lấy tên là: **“CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CAO ĐÀI TÒA THÁNH TÂY NINH TẠI HẢI NGOẠI”**, có phạm vi hoạt động trên khắp các Quốc gia ở Hải Ngoại.

Thứ hai: Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại tòng theo Chánh Truyền Chơn Pháp của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, tuyệt đối tuân theo Tân Luật, Pháp Chánh Truyền, Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, Đạo Luật Năm Mậu Dần, Hiến Chương năm 1965 cùng các Đạo Nghị Định của Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh trong thực hiện nhiệm vụ tu học, hành Đạo và phổ hóa Nhơn sanh.

Thứ ba: Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại thực hiện Tôn Chỉ của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, lấy sự “Thương Yêu và Tinh thần Hòa Hiệp” làm phương châm hành Đạo, đề cao sự hợp tác với các Tôn Giáo bạn để cùng

thực hiện sứ mạng dẫn đưa Nhơn loại lập lại đời Thánh Đức, Huynh Đệ Đại Đồng.

Thứ tư: Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại phải phục tùng Hội Thánh khi Hội Thánh tái lập quyền theo đúng Chánh Truyền, Chơn Pháp của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Thứ năm: Thiết tha kêu gọi quý Chức Sắc, Chức Việc Bàn Trị Sự các Cơ sở Đạo, Đại Diện các Tổ chức Đạo, quý vị Nhân Sĩ cùng Tín đồ Cao Đài tại Hải ngoại, trong tình Thương yêu - Hòa hiệp, hãy cộng tác với Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại để cùng xây dựng Đạo nghiệp chung.

Làm tại San Jose, ngày 02 tháng 9 năm 2006.

(Âl., Mừng 10 tháng 7 Nhuận năm Bính Tuất)

ĐỒNG KÝ TÊN

-Giáo Hữu Thái Cẩm Thanh

-Giáo Hữu Thượng Ngọc Thanh và

* Các Cơ sở, Tổ chức Đạo đồng ký tên như trong bản
QUY ĐIỀU

Tập San Thế Đạo

Chủ trương: Ban Thế Đạo Hải Ngoại

Chủ nhiệm: HT Nguyễn Ngọc Dũ.

Chủ bút: Tố Nguyên.

Phụ trách kỹ thuật: Ngọc Dao-Thanh Điền.

Phụ trách phát hành: Duy Hòa.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
Bát Thập Nhứt Niên
TÒA THÁNH TÂY NINH

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG
CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CAO ĐÀI
TÒA THÁNH TÂY NINH TẠI HẢI NGOẠI

Nhằm giải quyết các vấn đề thực tại của nền Đạo tại Hải Ngoại hiện nay trong lãnh vực tu học, hành Đạo, củng cố và truyền bá Đức Tin Cao Đài, gìn giữ Chơn Truyền và thực hiện sứ mạng của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, dưới đây là Nội dung Phương hướng hoạt động của Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại gồm (07) bảy Chương Trình hành Đạo sau đây:

-CT. 1: Kiện toàn hệ thống tổ chức và điều hành Nội bộ trong Cơ Quan., chú trọng việc xây dựng mạng lưới thông tin và liên lạc hữu hiệu.

-CT. 2: Giữ mối liên hệ giữa Cơ Quan với các cơ sở Đạo, hỗ trợ các Cơ sở Hành Chánh Đạo hiện có, quan tâm đến các vấn đề Đạo sự địa phương.

-CT. 3: Thống nhất về hành Đạo như: Thống nhất về Nghi lễ, Thờ phượng, Kinh sách, Giáo lý và phương thức hành Đạo (Tuân theo qui định của Hội Thánh Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh trước năm 1975).

-CT. 4: Mở các lớp Hội Thảo Giáo lý cho nhân sự trong Cơ quan (trừ Chức sắc) dần từ thấp lên cao, chú trọng việc hỗ trợ thực hiện Chương trình này cho các địa phương. (Căn cứ theo Chương trình, Tài liệu của Hội Thánh trước đây)

-CT. 5: Nghiên cứu và Phổ truyền Giáo Lý Cao Đài.

-CT. 6: Nghiên cứu và áp dụng phương thức tương giao hành Đạo với các cơ sở Cao Đài không thuộc Tòa Thánh Tây Ninh.

-CT. 7: Yểm trợ phát triển Đại Đạo Thanh Niên Hội và Thanh Thiếu Niên Cao Đài Hải Ngoại.
(Ngoài ra, cần nghiên cứu xây dựng Chương Trình tài trợ cho hoạt động toàn Cơ Quan) ./.

Làm tại San Jose, ngày 02 tháng 9 năm 2006.
(Âl., Mừng 10 tháng 7 Nhuận năm Bính Tuất)

ĐỒNG KÝ TÊN

-Giáo Hữu Thái Cẩm Thanh

-Giáo Hữu Thượng Ngọc Thanh và

* Các Cơ sở, Tổ chức Đạo đồng ký tên như trong bản QUI ĐIỀU



Mặt tiền Hội Trường Le Petit Trianon
San Jose, California.

ĐẠI HỘI THÀNH LẬP CƠ QUAN
Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh
tại Hải Ngoại

Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, cùng chung ách nạn của nhân dân miền Nam, người tín đồ Cao Đài lưu lạc khắp nơi trên thế giới. Nơi tạm dung, những đứa con trung thành của Đạo nổi bước các bậc tiền khai: phổ truyền và bảo vệ chơn đạo, họ đồng tâm, hiệp lực cùng nhau tạo dựng các Thánh Thất thờ cúng Đức Chí Tôn, thành lập được nhiều Bàn Trị Sự, tổ chức được nhiều cơ sở để điều hành sinh hoạt đạo sự, nhưng sinh hoạt còn rời rạc, thiếu đồng bộ, đôi khi mâu thuẫn nhau trong sinh hoạt. Ưu tư cho tương lai nền đạo nơi hải ngoại, hai vị Giáo Hữu Thái Cầm Thanh và Thượng Ngọc Thanh, cậy nhờ Ban Thế Đạo Hải Ngoại tổ chức một đại hội qui tụ đại biểu các Thánh Thất, Điện Thờ Phật Mẫu, các cơ sở và đoàn thể của tín đồ Cao Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh nơi Hải Ngoại, ngồi lại với nhau trong tình thương yêu, hòa ái của những người “cùng nhau Một Đạo tức một Cha” hầu hình thành một cơ chế chung để việc hành đạo tại Hải Ngoại thống nhất trong cùng một hệ thống hầu bảo vệ chơn truyền Đại Đạo.

Nhận lãnh sự ủy nhiệm của hai vị Giáo Hữu, Ban Thế Đạo Hải Ngoại tổ chức Đại hội Thành lập Cơ chế chung (Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh Tại Hải Ngoại) trong 2 ngày tại thành phố San Jose, California.

Thứ bảy, ngày 02.09.06:

(Họp nội bộ gồm Đại biểu các cơ sở, tổ chức Đạo và đồng đạo tán thành chủ trương hiệp nhất).

Theo thơ mời thì 9:30 sáng, các phái đoàn và đồng đạo đến, nhưng từ 8 giờ thì áo dài trắng lai rai xuất hiện. Các bạn trẻ trong đồng phục Thanh Niên Đại Đạo căng biểu ngữ, treo các dây cờ Đạo phía trước và trong hội trường, trang hoàng sân khấu, thiết trí hệ thống âm thanh, sắp đặt các dãy bàn tiếp tân, bàn

ghế của chủ tọa đoàn trên sân khấu, v.v... Thật vui mừng, thật đáng khen, chỉ trong vòng một tiếng đồng, các bạn thanh niên Đại Đạo đã biến nhà hát LE PETIT TRIANON thành một hội trường lộng lẫy, kang trang, đầy màu sắc tôn giáo Cao Đài.

Đúng 9 giờ 30, Hội trường tràn đầy bạch y thanh khiết (đạo phục của người tín đồ Cao Đài). Họ ngồi vào các hàng ghế của từng phái đoàn do Ban Tổ Chức ghi sẵn. Năm phút sau, tất cả hội trường đứng lên, vỗ tay chào mừng nhị vị chức sắc Thiên phong của Hội Thánh Tòa Thánh Tây Ninh hiện sống tại Hải Ngoại bước vào Hội trường..

Qua giới thiệu của điều hợp viên HTDP Nguyễn văn Mông, chúng tôi ghi nhận được sự hiện diện của:

- Giáo Hữu Thái Cẩm Thanh
- Giáo Hữu Thương Ngọc Thanh



*Bàn ghi danh: Ngọc Quỳnh, Ngọc Diệp, HTDP Bích Thủy
và Ngọc Dao*

- Hiền Tài Nguyễn Ngọc Dũ, TQN/BTĐ/HN, Trưởng Ban Tổ chức Đại hội thành lập cơ chế chung.



Hình trên: CTS Nguyễn T. Phấn, PTS Hồ T. Nhựt & Lê Kim Ánh hướng dẫn đọc kinh Nhập Hội. Hình dưới (Từ trái) HT Đại Tá Bùi Đức Tài, HT. Phạm Văn Khảm, Lễ Sinh Thg Xem Thanh, NT Đặng Q. Dương, GH Thg Ngọc Thanh, GH Thái Cẩm Thanh và HT Nguyễn Ngọc Dũ



- Hiền Tài Phạm Văn Khảm, XLTV. Q. Khâm Châu California, Trưởng ban Vận động thành lập Cơ chế chung.
- Niên trưởng Đặng Quang Dương, Cựu Đại Tá, TMT/QĐCB
- Niên trưởng Trần Văn Chơn, Cựu ĐỀ ĐỐC, Tư lệnh HQVNCH
- Niên trưởng Hiền Tài Bùi Đức Tài, Cựu Đại Tá, Tỉnh trưởng Tây Ninh
- Niên trưởng Hiền Tài Võ Văn Mười
- Lễ sanh Thượng Xem Thanh
- Hiền Tài Bùi Đông Phương và phái đoàn Ban Thế Đạo Úc Châu
- Hiền Tài Nguyễn Văn Phước và phái đoàn Vancouver, Canada
- Hiền Tài DP Nguyễn Chí Hiền, Thánh Thất Paris, Pháp
- HTDP Huỳnh Nguyễn Thúc Vũ và phái đoàn Thánh Thất Melbourne, Úc châu
- Hiền Tài Nguyễn Thừa Long và phái đoàn New Orleans, Louisiana
- Hiền Tài Trịnh Quốc Thế và phái đoàn ĐTPM Houston, Texas
- Hiền Tài Lâm San Hà, phái đoàn Houston, Texas
- Hiền Tài Đặng Bá Nhị, Trần Công Bé, và phái đoàn Ban Thế Đạo Texas
- Hiền Tài Mai Văn Tim, Đệ II Phó TQN/BTĐ/HN và phái đoàn Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại OR&WA
- Hiền Tài Nguyễn văn Cầu, Đệ I Phó TQN/BTĐ/HN
- Hiền Tài Nguyễn Trung Đạo, và phái đoàn Tộc Đạo San Diego, CA
- Hiền Tài Trần Văn Ô, và phái đoàn Tộc Đạo Little Sài Gòn, CA
- Hiền Tài Trần Tấn Phát, Phó TQN /BTĐ Nam California và phái đoàn
- Hiền Tài Nguyễn Đăng Khích, TQN/BTĐ/Bắc California và phái đoàn
- Hiền Tài Hồ văn Xưa, Cựu Quản Tộc ĐTPM San Jose, CA
- CTS Nguyễn Công Tranh, Q. Đầu Tộc Dallas-Forth Worth, Texas, và phái đoàn



Hình trên từ trái Giáo Hữu Thượng Ngọc Thanh và
Giáo Hữu Thái Cầm Thanh

Hình dưới: Phái đoàn Tộc Đạo San Diego, CA: Các HT Võ văn
Mười, Nguyễn Trung Đạo, Lê Ngọc Tuyết & Ng. ~Thùy Diễm



- Cựu CTS Nguyễn Cao Minh, Cựu Q. Đầu Tộc Đạo Santa Clara, CA
- CTS Diệp Văn Khê, Phụ Tá Nội vụ Châu Đạo California
- CTS Nguyễn Văn Rài, Quyền Đầu Tộc Santa Clara, CA và Ban Tứ Vụ
- CTS Phan Văn Hồ, Quyền Đầu Tộc Anaheim, CA
- CTS Trần Văn Hùng & phái đoàn Tộc Đạo Orange, CA
- CTS Lê Văn Đức & phái đoàn Thánh Thất Pomona, CA
- CTS Dương Thanh Liêm, Hương đạo Đường nhưn Seattle, WA
- CTS Mai Ngọc Tuyết và Bàn Trị Sự Nam Hương Đạo San Jose, CA
- CTS Lê thị Phấn và Bàn Trị Sự Nữ Hương Đạo San Jose, CA
- CTS Đoàn Điền Trung và Phái đoàn Hương Đạo Sacramento, CA
- CTS Trần Tuấn Hải và phái đoàn ĐTPM Little Sài Gòn, CA
- Thông Sự Lâm Nguyên và phái đoàn Thánh Thất Seattle, WA

Do ghi chép không kịp, có thể thiếu sót tên của một số phái đoàn, thành tâm tạ lỗi. Chúng tôi nhận diện được các vị Hiền Tài, nhân sĩ và rất đông đồng đạo có mặt trong hội trường mà theo điều hợp niên thời gian có hạn, nên chỉ giới thiệu các vị đại diện các cơ sở Đạo và phái đoàn, xin miễn giới thiệu cá nhân, thời giờ để dành cho hội thảo. Theo tin tức từ Ban Tổ chức tại bàn ghi danh số tham dự là 110 đại biểu.

Tới đây, tất cả hội trường đứng lên cùng đọc kinh nhập hội.

Sau phần kinh nhập hội, Hiền Tài Nguyễn Ngọc Dũ, TQN/BTD/HN, Trưởng ban tổ chức Đại hội thành lập cơ chế chung, hân hoan chào mừng chư chức sắc, chức việc, quý vị niên trưởng, nhân sĩ, tất cả các phái đoàn và đồng đạo, và chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Để điều hành ngày đại hội đạt được kết quả mong đợi, hội trường đề cử:

A/. Chủ tọa đoàn:

1/. Hiền Tài Phạm Văn Khảm, XLTV Quyền Khâu Châu California



Hình trên(từ trái):Phái đoàn Úc Châu:HTBùiĐ.Phương,HTDP MaiH.Đường,HuỳnhNT.Vũ,Ng~V.Mao,ChịPhương,ChịHương
Hình dưới:PTSNguyễnHữuHạnh CTSLê V.Đức:ThánhThất Ponom,CA,CTSPhanV. Hồ:TộcĐạo Anaheim,CA.Hàngsau: HTDPTrầnCôngBé,BTĐ Texas và CTS Hùng, TĐ Orange,CA





HìnhTrên:Phái đoàn Tộc Đạo New Orleans:HT.NguyễnThừa Long,Ng~t. Huyhh Cúc,Ng~t.Phượng, HT.Ng~Tấn Khoa và HT Nguyễn Huyền Quang

*Dưới:HTDP.Ng~Vạn Năng&HT.Ng~thị Lừa,BTĐ/BCA
Ngồigiữa:HTDPNguyễn Chí Hiên,H.Đạo Paris,Pháp quốc*





*Hình trên:*Đứng là phái đoàn Th.Thất Seattle, WA
Ngồi phía trước là H/Tỷ bạn đời GH Cẩm, CTSTrịnh thị Yên
và ái nữ ông bà Cẩm. *Hình dưới:*Hiền Tài Nguyễn Ngọc
Nường & HT Trịnh Quốc Thế:ĐTTPM Houston, Texas





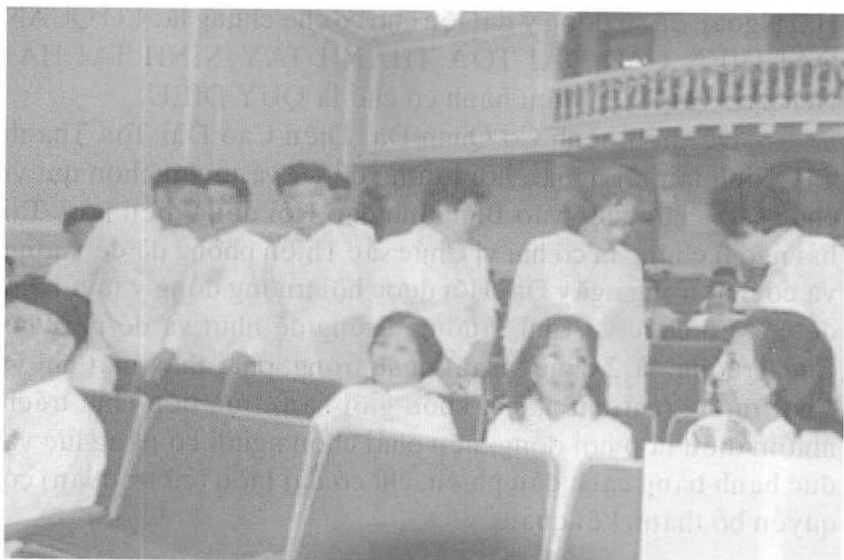
Trên:(Từ trái)CTSNguyễnV.Rài,Tộc Đạo San Jose,CA, CTS
ĐoànDiễnTrung HĐ.Sacramento,HT.TrầnV.Phát,BTĐNamCa

*Dưới:*CTSNguyễn Công Tranh,đại biểuT.TDallasForthWorth,
HTDP Trần Công Bé, Đại biểu Ban Thế Đạo Texas





Hình trên: Quang cảnh ấm cúng của Hội trường ngày 2/9/06
Hình dưới: Phái đoàn Thánh Thất San Jose (từ trái) PTS Nguyễn
thanh Hùng, Th.Sư Nguyễn V. Bé, CTS Mai ngọc Tuyết,
PTSHồ thị Nhật, PTS Lê Kim Ánh, CTS Nguyễn thị Phấn,
Hàng sau PTS Đỗ Danh Dự và Cựu CTS Nguyễn Cao Minh



- 2/. Hiền Tài Nguyễn Ngọc Dũ, Tổng Quản Nhiệm BTĐ/HN
- 3/. Hiền Tài Trịnh Quốc Thế, Điện Thờ Phật Mẫu Houston, Texas
- 4/. Hiền Tài Bùi Đông Phương, Phó TQN/BTĐ Úc Châu
- 5/. Hiền Tài Nguyễn Trung Đạo, Quyền Đầu Tộc San Diego, CA

B/. Thơ ký đoàn:

- 1/. Hiền Tài Nguyễn Thừa Long
- 2/. Hiền Tài Nguyễn Đăng Khích

Bắt đầu buổi hội thảo, Hiền Tài Nguyễn Văn Cầu, Phó TQN/BTĐ/HN tường trình kết quả tổng hợp các phiếu góp ý và bản dự thảo văn kiện thành lập cơ chế chung.

Tôn trọng tinh thần “Dân chủ mục” và “tự do quyền”, chủ tọa đoàn kêu gọi hội trường mạnh dạn phát biểu, đóng góp ý kiến vì đây là việc chung của toàn đạo nơi hải ngoại. Bản dự thảo được chiếu lên màn ảnh rộng, hội trường theo dõi, đọc và sửa chữa, biểu quyết từng chữ, từng câu. Đến 12 giờ, buổi họp tạm ngưng, tất cả dùng cơm chay thân mật và thưởng thức văn nghệ do Đại Đạo Thanh Niên Hội phụ trách.

13 giờ tái họp, tiếp tục thảo luận đến 16 giờ, thì đạt được kết quả mong đợi, hy vọng đáp ứng nguyện vọng của người tín độ Cào Đài Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại, đa số đồng ý đặt tên cho cơ chế chung là: CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CAO ĐÀI TÒA THÁNH TÂY NINH TẠI HẢI NGOẠI. Văn Kiện điều hành cơ chế là QUY ĐIỀU.

Để điều hành Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại hải ngoại, hội trường đề cử và tuyển chọn quý vị chức sắc, chức việc vào Ban lãnh đạo Hội đồng điều hợp. Tại hải ngoại chúng ta có hai vị Chức sắc Thiên phong đã đề xướng và có mặt trong ngày Đại Hội được hội trường đồng ý tuyệt đối đề cử vào chức vụ Chủ Trưởng. Riêng đệ nhất và đệ nhị Phó Chủ Trưởng, là 2 chức vụ rất quan trọng, phải thay mặt nhị vị Chủ trưởng (cao niên, sức khỏe giới hạn) trực tiếp chịu trách nhiệm điều hợp hội đồng, nên phải chọn người có năng lực và đức hạnh bằng cách đầu phiếu, chỉ có đại biểu (cử tri đoàn) có quyền bỏ thăm, kết quả:



Họp ngày 2/9/2006

Chủ tọa đoàn(Từ trái):*Quý Hiền**Tài Bùi Đ. Phương**Trình Q. Thế**Phạm V. Khảm**Nguyễn T. Đạo**& Nguyễn N. Dũ*

Thư ký đoàn:*HT Nguyễn Đ. Khích* &*HT Nguyễn Thừa Long*



Đồng chủ trưởng:

1/. Hiền Huynh Giáo Hữu THÁI CẨM THANH

2/. Hiền Huynh Giáo Hữu THƯỢNG NGỌC THANH

-Đệ nhất Phó Chủ Trưởng:

Hiền Tài PHẠM VĂN KHẨM, XLTV Quyền Khâm

Châu California

-Đệ nhị Phó Chủ Trưởng:

Hiền Tài Nguyễn Thừa Long, Q. Đâu Tộc New Orleans,

Louisiana

Các thành viên (tuyển chọn bằng cách biểu quyết giờ tay)

1/. Hiền Tài Trịnh Quốc Thế, Houston, Texas

2/. Hiền Tài Bùi Đông Phương, Australia

3/. Hiền Tài Nguyễn Trung Đạo, Quyền Đâu Tộc San Diego, CA

4/. CTS Nguyễn Văn Rài, Quyền Đâu Tộc Santa Clara, CA

5/. CTS Phan Văn Hồ, Quyền Đâu Tộc Anaheim, CA

Hội trường tiếp tục thảo luận và góp ý để hình thành:

1/. Bản tuyên bố chung

2/. Phương hướng và kế hoạch hoạt động của CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CAO ĐÀI TÒA THÁNH TÂY NINH TẠI HẢI NGOẠI, nhiệm kỳ đầu tiên. Chúng tôi ghi nhận những điểm quan trọng phản ảnh nguyện vọng của người tín đồ Cao Đài nơi hải ngoại, mà Cơ Quan Đại Diện xác nhận rõ ràng:

1/. Việc hành đạo nơi hải ngoại phải tuân thủ đúng y Tân luật, Pháp chánh truyền, các Đạo Nghị định và Hiến Chương 1965 của Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh.

2/. Tòa Thánh Tây Ninh, Bạch Ngọc Kinh tại thế, là tổ đình của ĐĐTKPĐ

3/. Khi nào Hội Thánh ĐĐTKPĐ, Tòa Thánh Tây Ninh được phục quyền đúng y Chánh pháp chơn truyền thì sự tồn tại của cơ quan Đại diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại do Hội Thánh quyết định.

Đúng 17 giờ Đại hội bế mạc

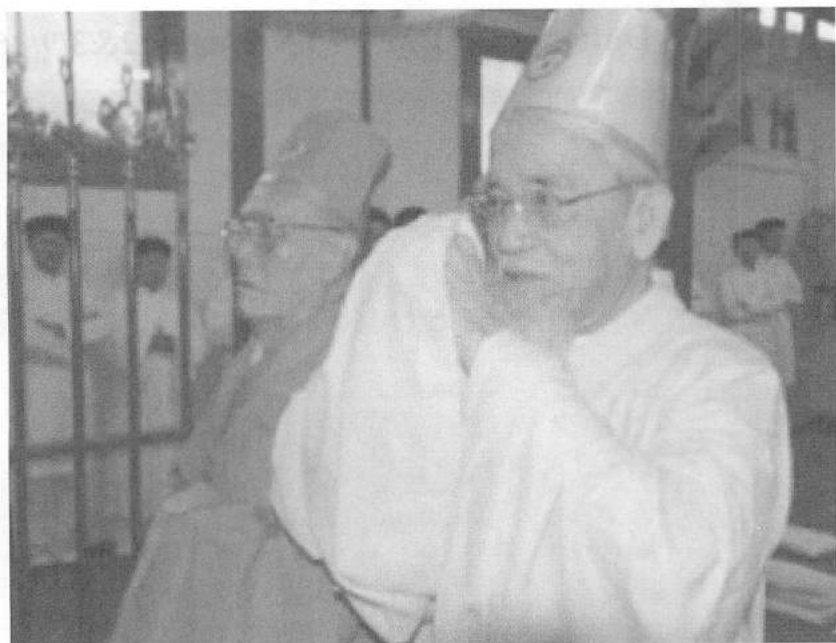
Hình Ảnh Đại Hội Cao Đài TTTN 2 ngày 2&3/9/06



Hội Đồng Điều Hợp Cơ Quan Đại Diện Cao Đài TTTN/HN

Hàng trước: Giáo Hữu Thái Cẩm Thanh & GH Thượng Ngọc Thanh

Hàng sau: HT: Bùi Đông Phương, HT Trình Quốc Thế, HT Phạm Văn Khảm, HT Nguyễn Thừa Long, HT Nguyễn Trung Đạo, CTS: Phan Văn Hồ và CTS Nguyễn Văn Rài (Tính từ trái sang phải)



Giáo Hữu Thái Cẩm Thanh & Giáo Hữu Thượng Ngọc Thanh

GH Ngọc phát biểu dịp lễ Tuyên thệ của HĐ Điều Hợp





Các thành viên trong Hội Đồng Điều Hợp
Cơ Quan Đại Diện Cao-Đài Tòa Thánh Tây Ninh
tại Hải Ngoại đang minh thệ

Kinh xuất hội

Nghỉ giải lao

-18 giờ tập hợp tại Thánh Thất San Jose, cúng Đức Chí Tôn thời Dậu - Lễ Minh Thệ của chức sắc, chức việc lãnh nhiệm vụ trong Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại

- Dùng cơm chay thân mật do Tộc Đạo Santa Clara và đồng đạo Thánh Thất San Jose khoản đãi

-20 giờ: Các đại biểu tiếp tục nhóm họp tại phòng họp Thánh Thất San Jose để thảo luận thêm về Phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 6 năm đầu tiên của Hội Đồng Điều Hợp. Mặc dù, các đại biểu đã mệt mỏi sau một ngày dài thảo luận căng thẳng, nhứt là những vị từ các tiểu bang khác đến, đã cố gắng bàn bạc góp ý đến 22 giờ hơn mới giải tán ra về.

Chủ nhật, ngày 03.09.06

-9 giờ 30 Chư chức sắc, chức việc, quý vị niên trưởng, nhân sĩ, các phái đoàn đại biểu các sơ sở và tổ chức đạo, đồng đạo lần lượt đến. Hôm nay đông hơn, trên đường số 5, thành phố San Jose, trước rạp hát LE PETIT TRIANON tràn ngập bạch y thanh khiết, tới 10 giờ thì hội trường toàn màu trắng, và quan khách bắt đầu đến.

-10 giờ 30 Nghi thức khai mạc:

- Lễ chào Đạo kỳ
- Quốc Kỳ và Quốc ca Mỹ Việt
- Phút mặc niệm

Qua giới thiệu quan khách chúng tôi ghi nhận được:

1/. Về phần Đạo: Tất cả chức sắc, chức việc, niên trưởng, nhân sĩ, đại biểu các phái đoàn và đồng đạo tham dự đại hội ngày 02.09.06, hôm nay có mặt đầy đủ, cộng thêm rất đông đạo hữu tại địa phương.

2/. Quan khách và thân hữu:

- Bà Cindy Chavez, Phó Thị Trưởng thành phố San Jose
- Ông Chuck Reed, Nghị viên thành phố San Jose
- Đại diện Nghị Viên Madison Nguyễn, thành phố San



Luật Sư Nguyễn Tâm & Cựu Đại Tá Trần Thanh Điền



Hiền Tài Nguyễn Thừa Long & Hiền Tài Võ Lạc Quan
(Hình hàng đầu tính từ trái sang)

Ngồi giữa phía sau là ĐHHuỳnh V.Thịnh đến từ Arizona, USA

Jose

- Cựu Đại tá Nguyễn Văn Quý, Hội trưởng Tây Ninh Đồng Hương Hội.
- Ông Nguyễn Lý Sáng, Cựu Hội Trưởng Tây Ninh ĐHH
 - Cựu Đại tá Trần Thanh Điền
 - Luật sư Nguyễn Tâm
 - Đại diện các cơ quan truyền thông: Đài Phát thanh và truyền hình Quê Hương (phát hình trên hệ thống SBTN), báo chí: Việt Nam Tự Do, Việt Nam Thời Báo, Việt Times, Việt Tribune, Sài Gòn USA, Đời Mới...

Sau phần giới thiệu quan khách, Hiền Huỳnh Hiền Tài Nguyễn Ngọc Dũ, Trưởng ban tổ chức Đại hội thành lập cơ chế chung Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại, đọc diễn văn chào mừng quan khách, đồng đạo và tuyên bố khai mạc Đại hội ra mắt tổ chức Hiệp Nhứt Cao Đài Hải Ngoại.

Tiếp theo, lần lượt:

- Hiền Huỳnh Hiền Tài Nguyễn Văn Cầu, Phó TQN/BTĐ/HN tuyên đọc “bức tâm thư kêu gọi hiệp nhứt” của hai vị chức sắc Thiên phong tại hải ngoại.

- Hiền Huỳnh Hiền Tài Nguyễn Ngọc Dũ, Tổng Quản Nhiệm BTĐ/HN, Trưởng ban tổ chức Đại hội tường trình thành quả vận động thành lập cơ chế chung và tuyên bố chấm dứt nhiệm vụ.

- Hiền Huỳnh Hiền Tài Nguyễn Thừa Long tuyên đọc “Bản Tuyên Bố Chung” về sự hiệp nhứt của Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại hải ngoại.

- Hiền Huỳnh Phạm Văn Khảm, XLTV Quyền Khâm châu California, một cơ quan hành chánh đạo lớn nhất hiện nay tại hải ngoại, phát biểu cảm tưởng.

- Hiền Huỳnh HTDP Ngô Thiện Đức, Hội Trưởng ĐĐTINH California, thay mặt các phái đoàn ĐĐTINH các nước, cho biết rất vui mừng tham gia Đại hội, Thanh niên Đại Đạo sẽ cố gắng nối bước các bậc cha anh, tiếp nối con đường phục vụ Đạo pháp.

Đến đây, các thành viên trong Hội Đồng Điều hợp Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại



Trên: HTDP Nguyễn Trung Hưng thông dịch lời phát biểu của bà Cindy Chavez, Phó Thị Trưởng San Jose. *Dưới:* Đại diện Nghị Viên Madi son Nguyễn phát biểu cảm tưởng



được giới thiệu và mời lên sân khấu trình diện trước quan khách và đồng đạo. Hiền Huynh Hiền Tài Phạm Văn Khãm, Đệ như Phó Chủ trưởng Hội Đồng Điều Hợp, thay mặt các thành viên, gửi lời chào mừng quan khách và đồng đạo trong niềm xúc động. Hiền Huynh nói: “Thật là một vinh hạnh lớn lao cho chúng tôi, được Đại hội tín nhiệm giao cho chúng tôi trách nhiệm điều hợp đạo sự nơi hải ngoại, một nhiệm vụ vô cùng danh dự nhưng cũng vô cùng khó khăn và nặng nề. Ngoài hai vị chức sắc Thiên phong đã trọn đời hiến thân cho Đạo, còn chúng tôi, những thành viên trong Hội Đồng Điều Hợp tự nguyện dẫn thân, đem hết quãng đời còn lại phục đạo đúng y chân truyền. Hiền Huynh chân thành gửi lời tri ân đến chức sắc, chức việc, quý vị niên trưởng, nhân sĩ và tất cả đồng đạo đã công cử, giao phó trách nhiệm cho các thành viên Hội Đồng Điều Hợp, và hứa sẽ hành đạo đúng với Qui Điều của **CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CAO ĐÀI TÒA THÁNH TÂY NINH** tại **HẢI NGOẠI**.

Đồng thời, Hiền Huynh cũng tha thiết mời mọc kêu gọi, vì sự nghiệp chung của đạo nơi hải ngoại, tất cả cơ sở đạo và đồng đạo hoan hỉ hợp tác chặt chẽ với Hội Đồng Điều Hợp Cơ quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại hải ngoại

Tiếp theo là phát biểu cảm tưởng của quan khách.

- Bà Cindy Chavez, Phó Thị Trưởng thành phố San Jose cho biết là bà rất vinh hạnh đến tham dự Đại hội Cao Đài hải ngoại và bà nói: “Thành phố San Jose là thành phố đa chủng tộc, đa văn hóa, hôm nay, thành phố hân hạnh đón tiếp một nền văn hóa mới, nền văn hóa CAO ĐÀI”.

Lần lượt:

- Ông Chuck Reed, Nghị viên thành phố San Jose

- Đại diện Nghị Viên Madison Nguyễn, thành phố San Jose

- Cựu Đại tá Nguyễn Văn Quý, Hội Trưởng Tây Ninh Đồng Hương Hội.

Tất cả đều tỏ ra vui mừng đến tham dự Đại Hội Cao Đài TTTN hải ngoại 2006, chúc Đại hội thành công tốt đẹp, hy vọng sẽ được tham dự các lễ hội Cao Đài về sau này.

- Đến 13 giờ, Đại hội thành lập cơ chế chung Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại hải ngoại bế mạc. Ban tổ chức gửi lời tri ân đến chư chức sắc, chức việc, quý vị niên trưởng, nhân sĩ, quý đại biểu các phái đoàn và tất cả đồng đạo không ngại xa xôi, bỏ công ăn việc làm đến tham dự đại hội, đồng thời cảm ơn quý quan khách và thân hữu đáp lời mời đến tham dự góp phần long trọng cho Đại hội. Đặc biệt, Ban Tổ Chức tri ân và ghi nhận công lao đóng góp của quý vị Chức Việc Bàn Trị Sự Tộc Đạo Santa Clara và đồng đạo Thánh Thất San José, và Đại Đạo Thanh Niên Hội đã đưa đại hội đạt được thành công tốt đẹp.

Trong tổ chức chắc chắn có thiếu sót, không vừa ý, kính xin tất cả quý liệt vị thương tình bỏ qua.

Tất cả quan khách và đồng đạo cùng dùng cơm chay và thưởng thức chương trình văn nghệ “cây nhà lá vườn” do Đại Đạo Thanh Niên Hội phụ trách.

14 giờ: tiễn khách ra về.

Đồng đạo lần lượt chia tay nhau trong quyến luyến. Hy vọng và tin tưởng bằng tình “thương yêu, hòa ái”, chúng ta sẽ thực hiện được lời dạy trong Thánh Ngôn Hợp Tuyển của Đức Chí Tôn trong những năm đầu khai đạo:

*“Từ nay nòi giống chẳng chia ba,
Thầy hiệp các con lại một nhà.
Nam Bắc rồi cùng ra ngoài quốc,
Chủ quyền chơn Đạo một mình Ta.”*

Viết tại San Jose ngày 04 – 09 – 2006

ANDREW MH

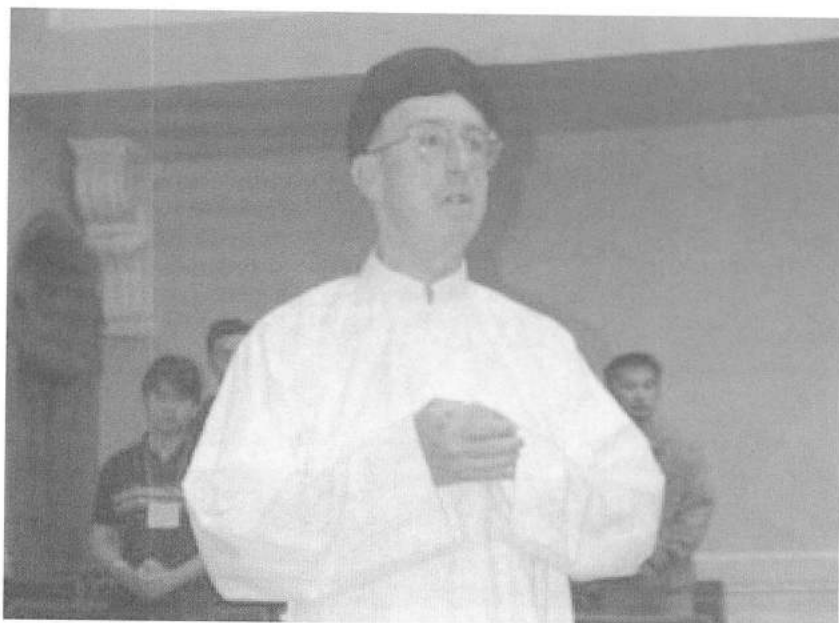
Đọc và Cổ Động cho Tập San Thế Đạo



Trên: HT Nguyễn ngọc Dũ đang giới thiệu về Đạo Cao Đài với Nghị Viên San Jose Chuck Reed

Dưới: Cựu Đại Tá Nguyễn Văn Quý, Hội Trưởng Tây Ninh Đồng Hương Hội đang phát biểu trước Đại Hội





Hình trên: Đạo hữu Michael Nally giới thiệu sơ lược Lịch sử và Giáo lý Cao-Đài với quan khách chính giới Hoa kỳ
Hình dưới: HT Nguyễn Thừa Long tuyên đọc Tuyên bố chung thành lập CơQuan Đại Diện CaoĐài TTTN tại Hải Ngoại





HT Nguyễn Ngọc Dũ thay mặt Ban Tổ chức chào mừng và cảm ơn các phái đoàn, tuyên bố khai mạc Đại Hội ngày 2/9/06 và trao nhiệm vụ cho Đại Hội bầu Chủ Tọa đoàn chủ trì ĐH.

Hình dưới: Quan khách và đồng Đạo tham dự lễ RA MẮT Cơ Quan Đại Diện Cao Đài TTTN Hải Ngoại ngày 3/9/2006

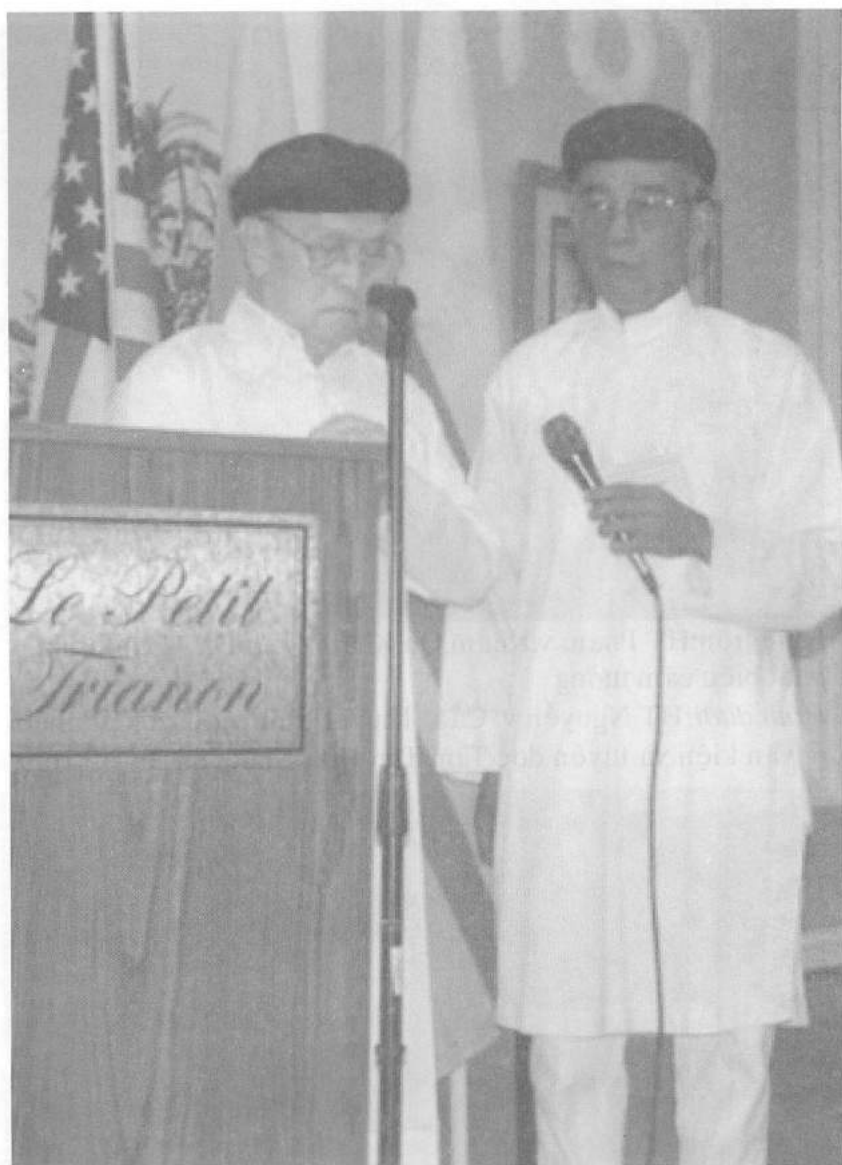




Hình trên: HT Phạm v. Khảm, Qu. Khâm Châu Đạo California
phát biểu cảm tưởng

Hình dưới: HT Nguyễn v. Cầu, Thuyết trình viên các Dự thảo
văn kiện và tuyên đọc Tâm Thư Hợp Nhứt của 2 vị G. Hữu





Giáo Hữu Thượng Ngọc Thanh phát biểu trước Đại Hội:

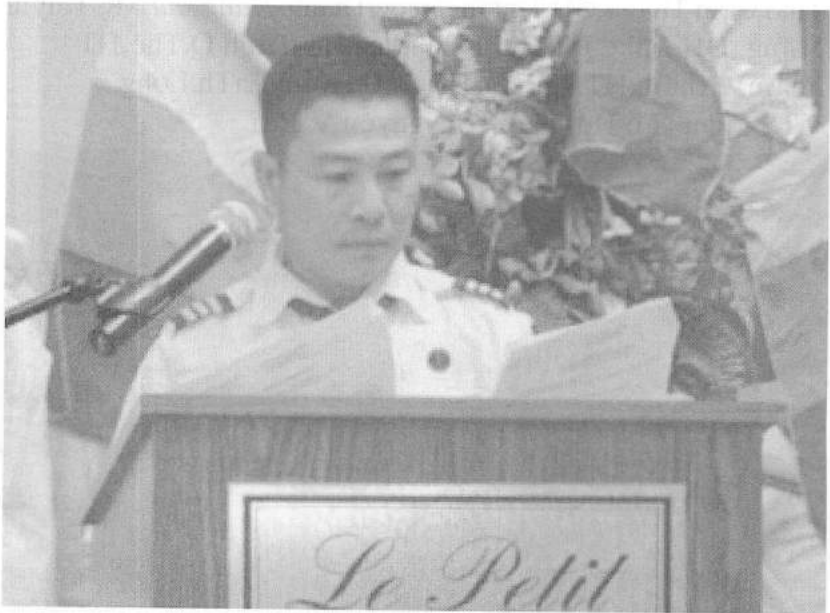
-Cám ơn các phái đoàn đại biểu đa số cơ sở Đạo hưởng ứng

Tâm thư kêu gọi Hiệp Nhứt cơ Đạo về tham dự Đại Hội.

*-Kêu gọi “thương yêu & hòa hợp” làm sáng danh cờ Đạo khắp năm châu-Cầu nguyện ơn trên ban ân lành cho tất cả.
Đứng bên phải là MC HTDP Huỳnh văn Mãng*



Nhị vị Giáo Hữu với gia đình và
đồng đạo tại Thánh Thất San Jose, California

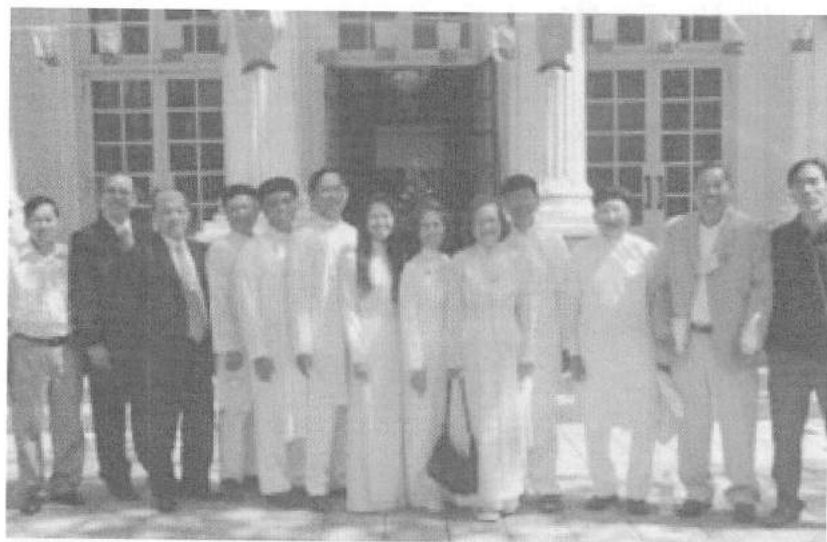


HTDP Ngô Thiệu Đức, Hội Trưởng ĐĐTINH California
phát biểu cảm tưởng



Hình trên: Quang cảnh chào Đạo & Quốc kỳ Đại Hội ngày 3/9/06
Hình dưới: Hội Đồng Điều Hợp với quý vị Niên Trưởng:
Hàng trước (Từ trái) HT Võ v Mười, NT Đặng Q. Dương, GH
 Thái Cẩm Thanh, GH Thượng Ngọc Thanh. *Hàng sau:* MC Huỳnh
 Mãng, ĐH Mike, HT Bùi Đ. Phương, HT Trình Q. Thế, HT
 Phạm V. Khảm, HT Nguyễn T. Đạo, HT Nguyễn Th. Long
 CTS Phan văn Hồ và CTS Nguyễn V. Rài





Chụp hình lưu niệm trước Le Petit Trianon



ĐĐTINH California, ĐĐTINH Washington, ĐĐTINH Úc Châu
đồng ca.



Đại Đạo Thanh Niên Hội chụp hình lưu niệm

THÂN QUÍ

(Tiếp theo TSTD số 29)

III. THÂN QUÍ THEO GIÁO LÝ CỦA ĐẠO CAO ĐÀI:

Giáo Lý đạo Cao Đài về thân cũng gần với đạo Phật, chỉ có danh xưng hay tên gọi Tam Thể Thân là không hoàn toàn giống nhau thôi, nhưng đối tượng mà danh ngôn dùng để chỉ thì không khác lắm.

Đạo Cao Đài gọi Tam Thể Thân là Chơn Linh, Chơn Thần và đệ nhứt xác thân tức nhục thân. Còn đạo Phật thì gọi là Pháp Thân, Ứng Thân hay Hóa Thân và Báo Thân hay xác thân. Tên gọi tuy có khác nhưng ba thân thì không khác với đạo Cao Đài.

Nếu bên đạo Phật dạy rằng trong Báo Thân của mỗi con người còn có Hóa Thân và Pháp Thân thì đạo Cao Đài cũng dạy như vậy, nghĩa là trong xác thân của mỗi nhơn sanh, ngoài nhục thân hữu tướng huyền hóa còn có Chơn Thần và Chơn Linh nữa, mà nếu chỉ riêng nhục thân hữu hình hữu hoại thì nó chẳng khác nào như một con vật vậy thôi. (lời đức Cao Thượng Phẩm trong đàn cơ ngày 9 tháng 8 Canh Dần, năm 1950)

Nói như thế có nghĩa giáo lý đạo Cao Đài dạy người tín đồ trước tiên phải thấy rõ cái nhục thân của mình là bất tịnh, vay mượn, duyên hợp và vô thường để không luyến ái, tham đắm và bám víu. Nhưng tiếp theo đó cũng phải thấy nó rất cần thiết cho việc tu hành và phổ độ nhơn sanh, vì trong thân này còn có Chơn Khí, Chơn Thần và Chơn Tâm là thực tướng của Chơn Linh.

Chơn Thần và Chơn Linh không thể thấy được nhưng Chơn Khí và Chơn Tâm dù không thấy được thể tướng nhưng mạo tướng và nghĩa tướng thì có thể nhận biết được.

Nói rõ hơn, với đạo Cao Đài và Đạo Phật, trong thân của mỗi con người, ngoài nhục thân trần thế hiển lộ còn ẩn tàng cốt Phật, căn Tiên mà biểu hiện là Chơn Tâm hay Phật tánh, cái Bản Lai Diện Mục tức bộ mặt thật của mỗi con người từ trước đến nay. Có một điều là cái Bản Lai Diện Mục hay Chơn Tâm Phật tánh đó từ lâu đã bị bụi trần bao phủ, bị xác thân trần tục chi phối, lấn át làm mờ đi mà thôi. Một khi đã biết được và cần làm hiển lộ nó thì con người phải dụng công tu tập mà trong đạo Cao Đài Thánh Ngôn có dạy như sau:

“Lẽ chánh tự nhiên có lẽ tà.

Chánh tà hai nẻo đoán sao ra.

Sao ra Tiên Phật người trần tục,

Trần tục muốn thành phải đến Ta.”

nghĩa là trong sắc thân trần tục này còn có cốt Phật, căn Tiên, và muốn làm sáng tỏ nguồn căn Tiên Phật thì phải biết Đạo, lo tu mà Thầy dạy là “muốn thành phải đến Ta” đó vậy.

Để chỉ rõ căn Tiên cốt Phật nói trên, kinh kệ và cơ bút của đạo Cao Đài có những đoạn như sau:

A. Kinh:

Trong Kinh Tẩm Thánh và các đàn cơ dạy đạo, Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn (Victor Hugo) và đức Cao Thượng Phẩm cho biết thân xác con người là một sự cấu tạo của những tế bào; những tế bào ấy lại kết tụ bởi khí ngũ hành; khí ngũ hành biến chuyển bởi Âm Dương; Âm Dương ấy lại điều động được là nhờ khí Hư Vô vận chuyển. Do đó mà mỗi hình vật hữu vi đều phải nhận chịu sự vận chuyển của khí Hư Vô dưới quyền năng vô biên của Khí Thái Cực mà trở nên hình tướng gồm có Kim thạch, thảo mộc, thú cầm và con người mà con người là phẩm tối linh trong tứ tượng.

Do con người là phẩm tối linh nên ngoài sắc thân được kết tụ bởi các tế bào còn có phần đáng quý nhất cũng ẩn tàng trong thân, đó là Chơn Tâm hay Phật tánh, cái dụng của Chơn Linh hay Pháp tánh mà đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn trong Kinh Tẩm Thánh có dạy như sau:

*“Những vạn vật Am Dương tạo hóa.
Dù cỏ cây hoa quả biến sanh.
Con người đứng phẩm tối linh.
Nửa người nửa Phật nơi mình anh nhi.”*

Nghĩa là con người trong phạm thân còn có Chơn Tâm hay Phật Tính là phần quan trọng và cao quý.

B. Cơ:

Ngoài Kinh Kệ nói rõ nhưn sanh “nửa người nửa Phật,” giáo lý đạo Cao Đài còn có những yếu chỉ do các đấng Thiêng Liêng truyền dạy tại các đàn cơ.

Như tại đàn cơ ngày Thứ Năm 22 tháng 7 năm 1926 (13.6. Bính Dần) do đức Ngọc Hoàng Thượng Đế viết Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát giáo đạo Nam Phương có dạy rằng: “... *Nên chi các con là Thầy, Thầy là các con, ... Nếu không có thầy thì không có chi trong Càn Khôn thế giới này; mà nếu không có Hu Vô Chi Khí thì không có Thầy.*” (TNHT quyển 1, trang 27).

Cũng với ý nghĩa này, trong đàn cơ ngày Chủ Nhật 24 tháng 10 năm 1926 (15.9. Bính Dần) tại Phước Linh Tự, Đức Thích Ca Mâu Ni Phật tá danh Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát, Giáo đạo Nam Phương, cũng có dạy như sau:

“Thầy là chư Phật, chư Phật là Thầy

Các con là chư Phật, chư Phật là các con...”

“Có Thầy mới có các con, có các con rồi mới có chư Thần, Thánh, Tiên, Phật.”

“Thầy Khai Bát Quái mà tác thành Càn Khôn Thế Giới nên mới gọi là Pháp. Pháp có mới sanh ra Càn Khôn Vạn Vật rồi mới có người nên gọi là Tăng. Thầy lập Phật Giáo khi Khai Thiên lập Địa, nên Phật Giáo là trước, kế Tiên Giáo rồi mới tới Nho Giáo.” (TNHT. Quyển 1. trang 43)

Trên đây là lời dạy của Đức Chí Tôn, của đức Phật Thích Ca tá danh Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát tạo thành một phần giáo lý của đạo Cao Đài.

Giáo lý này lại được rạng ngời sáng tỏ qua đạo hạnh tu chứng của đức Cổ Phật Chánh Pháp Minh Như Lai, tức đức Quán Tự Tại Bồ Tát hay Quán Thế Âm Bồ Tát mà trong đạo Cao Đài Ngài là đấng Nhị Trấn Oai Nghiêm.

Đạo hạnh tu chứng của đức Quán Tự Tại Bồ Tát được Kinh Bát Nhã nói đến như sau: “*Quán Tự Tại Bồ Tát hành thâm Bát Nhã Ba La Mật đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không độ nhất thiết khổ ách.*” Nghĩa là sau khi soi rọi lại ngũ uẩn tự thân mà trong đó đứng đầu là sắc thân, đức Quán Tự Tại Bồ Tát thấy thân tâm vốn không thật, tánh nó là không. Do thấy biết được như vậy nên Ngài không còn luyến ái vì thế nên không bị khổ, rồi nhờ thấy biết sắc thân như vậy mà Ngài đạt Đạo.

Nói như thế có nghĩa đức Quán Thế Âm Bồ Tát hay Quán Tự Tại Bồ Tát thấy rõ thân này vay mượn, duyên hợp và vô thường, cũng như những gì nó vọng nhận, vọng thọ, vọng tưởng rồi tâm hành để tạo ra vọng thức và kết tập thành vọng tâm, tất cả đều là huyền hóa, hư vọng. Tất cả đều không có thực thể nội tại thường hằng, tức không có tự tánh, nghĩa là tánh không, không thật.

Do thấy biết sắc thân này không thật nên không còn tham đắm, bám víu và không còn bị khổ nữa.

Rồi cũng nhờ thấy như thế mà dụng công tu tập làm hiển lộ được Chơn Tâm Phật Tánh vốn có để đạt đạo.

Nói rõ hơn là trong sắc thân vô thường này còn ẩn tàng “Hạt Châu vô giá” đó là Phật Tánh như nói theo đạo Phật, hay “Chí Bảo chúng sanh”, đó là Chơn Tâm như nói theo Thánh Giáo của đạo Cao Đài.

Đạo Cao Đài cũng giống như đạo Phật, đạo Lão, đạo Khổng quan niệm rằng sắc thân này rất quý sau khi con người đã thấy rõ sự vay mượn, duyên hợp và vô thường của nó, rồi do đó biết nương vào nó để tu hành chẳng khác nào như nhờ một chiếc bè để qua sông vậy.

Tóm lại, để minh giải yếu lý sắc thân vừa là nguồn gốc khổ đau mà cũng vừa quý, xin được ghi lại một câu chuyện mà Ngài Trang Tử trong Nam Hoa Kinh đã kể như sau:

“Tử Tự, Tử Dư, Tử Lê, Tử Lai nói chuyện với nhau:

- Ai coi sự hư vô là đầu, sự sống là xương sống, sự chết là đốt cuối của xương sống; ai biết được sống chết, còn mất chỉ là một, thì người đó là bạn chúng ta.

Bốn người đều nhìn nhau cười, đồng ý và kết bạn với nhau. Chẳng bao lâu Tử Dư đau, Tử Tự lại thăm, Tử Dư bảo:

- Vĩ đại thay, tạo hóa! Tạo hóa đã làm cho thân thể tôi kỳ quái như thế này.

Vì lưng Tử Dư cong, xương sống lòi ra, tóc dựng ngược lên, do âm dương thác loạn cả.

Nhưng lòng bình tĩnh, ông ta tết tới giếng, soi bóng xuống giếng than:

- Oi tạo hóa sao làm cho thân thể tôi co quắp như vậy?

Tử Tự hỏi

- Anh có thấy góm không?

- Không, tại sao tôi lại góm? Nếu tạo hóa muốn biến cánh tay của tôi thành con gà trống thì tôi nhân đó mà gáy sáng; nếu biến cánh tay phải tôi thành cây cung, thì tôi sẽ nhân đó bắn con chim hào đem về quay; nếu biến dít tôi thành bánh xe, tinh thần tôi thành ngựa thì tôi sẽ nhân đó mà thắng xe. Với lại “đắc” là nhờ thời cơ, “thất” là do thuận ứng. Ai an thời xử thuận, thì vui buồn không xâm nhập tâm hồn được. Người xưa gọi như vậy là “huyền giải” (bị treo lên mà bây giờ được cởi dây cho); người ta không biết tự cởi cho mình thì sẽ bị kết chặt với vật, mà vật thì không bao giờ thắng Trời được.” (1)

(1) Trang Tử và Nam Hoa Kinh-Nguyễn Hiến Lê, NXB Văn Hóa Thông Tin 1994-Trang 220-221.

Qua câu chuyện trên đây Ngài Trang Tử ngụ ý bảo người đời phải làm thế nào, phải có thái độ ra sao đối với sắc thân mình, nghĩa là phải biết sử dụng nó.

Nếu người đời vì quá tham ái, đam mê, chịu chuộng nó thì chắc chắn nó sẽ mang lại khổ đau; nhưng nếu biết dùng nó để tu tập, tự lợi, lợi tha, cứu mình, giúp người thì không gì quý cho bằng.

Thật vậy, qua ngôn ngữ của Tử Dư, Ngài Trang Tử muốn bảo rằng muôn việc chi chi con người cũng phải hòa đồng với Tạo Hóa.

Theo Trang Tử, Tạo Hóa là vĩ đại, là cha mẹ, là Âm Dương, là Vũ Trụ mà con người có được sắc thân cũng nhờ ở cha mẹ, âm dương, vũ trụ. Thế rồi sống với cái xác thân này, con người cũng phải nương cậy vào vũ trụ, âm dương. Nếu vũ trụ không còn điều động, và âm dương không còn vận chuyển thì mạng sống của con người cũng phải dị diệt hoại tan.

Mạng sống của con người tùy thuộc hoàn toàn vào âm dương, vũ trụ. Con người với sắc thân đến từ ngũ hành, âm dương, vũ trụ thì rồi cũng sẽ trở về với âm dương, vũ trụ, ngũ hành. Đây là một yếu lý, một thực tế hiển nhiên đối với sắc thân của mỗi con người, mà điều quan trọng là một khi đã thọ nhận sắc thân này rồi, con người phải biết sử dụng nó như thế nào. Con người phải biết tự lợi để tiếp theo đó lợi tha.

Tự lợi là cố gắng dụng công để trở về với bản thể của vũ trụ vốn thanh tịnh, bao la, rỗng rang, thênh thang, mà đó là Đạo. Còn lợi tha là phổ độ nhưn sanh sau khi đã có được trong sắc thân mình một bản tâm thanh tịnh, đó là Chơn Tâm, thực tướng của Chơn Linh hay Chơn Như Pháp Tánh cũng có nghĩa là Đạo mà Trang Tử gọi là Tạo Hóa.

Vì quan niệm Tạo Hóa là cha mẹ vĩ đại, là âm dương, là vũ trụ sanh ra vạn vật muôn loài, che chở và nuôi nấng vạn vật muôn loài nên Ngài Trang Tử muốn hòa đồng với Tạo Hóa, trở về với Đạo bằng cách sử dụng sắc thân này để tự lợi rồi lợi tha nên Ngài mới nói: *“Nếu Tạo Hóa muốn biến cánh tay trái tôi thành con gà trống thì tôi sẽ nhân đó mà gáy sáng ; nếu biến cánh tay phải tôi thành cây cung thì tôi sẽ nhân đó bắn con chim hào... Ai an thời xử thuận thì vui buồn không xâm nhập tâm hồn được. Người xưa gọi như vậy là “huyền giải” nghĩa là bị treo lên cây mà bây giờ được cởi dây cho.”*

Mặc dù Ngài Trang Tử đã dạy như vậy, nhưng con người khi bị trói, bị treo lên cây mà không ai cởi dây cho, rồi tự mình cũng không biết cởi dây cho mình, đó là tại vì sao?

Đó là tại vì con người quá tham đắm sắc thân nên không tự cởi cho mình được mà nếu không tự cởi cho mình được thì “con người sẽ bị kết chặt với vật” nghĩa là bị ràng buộc với sắc thân tứ đại đất, nước, gió, lửa.

Ngày giờ nào con người tự cởi trói được, tức con người đã thấy được thân này do duyên hợp, vô thường, thì ngày đó con người không còn bị kết chặt với vật, tức không còn tham đắm sắc thân này nữa, mà “khối sắc thân này, như Ngài Trang Tử nói, là khối vật chất thì không làm sao thắng được Trời” nghĩa là không làm sao tránh khỏi được luật biến hóa của Vũ Trụ.

Nói như thế có nghĩa là “khối vật chất”, hay sắc thân này không sớm thì muộn cũng sẽ tan hoại do luật duyên hợp, duyên tan. Còn về phần mà Ngài Trang Tử bảo là Trời, ấy là phần Thiêng Liêng mà trong đó có Chơn Linh Pháp Tánh hay Chơn Tâm Phật Tánh. Đó là phần cao quý, cái phần nội tại ẩn tàng trong sắc thân cần phải được làm hiển lộ qua con đường tu tập để con người có thể cự vị qui hồi, tức trở về với bản thể Chơn Linh.

Về Chơn Linh hay Pháp Tánh mà thực tướng là Chơn Tâm hay Phật Tánh thì tàng ẩn, còn sắc thân lại hiển lộ, tướng chừng như là hai phần riêng biệt nhưng sự thật không phải hai, mà là một. Chính với ý nghĩa một này mà Ngài Trang Tử bảo rằng: “*Ai biết được sống chết, còn mất chỉ là một, thì người đó là bạn chúng ta.*”

Ngài Trang Tử nói như thế có nghĩa sự sống, sự chết nào phải là hai mà chỉ là một thôi; sống chết tiếp nối nhau, sống là nhân mà chết là quả. Cái quả đó (chết) lại trở thành nhân, và tái sinh với cuộc sống mới khác thành quả trở lại. Có như thế mà nguyên nhân hay hóa nhân chết rồi tái sinh, tái sinh rồi chết, nghĩa là cứ ở trong vòng sinh tử luân hồi, ít siêu thăng mà nhiều đọa lạc nếu chẳng biết tu.

Trở lại giáo thuyết của Ngài Trang Tử với sống chết chỉ là một thì thôi “*sống nào phải là vui mà chết nào phải là buồn*”

như Ngài đã nói trong Nam Hoa Kinh. Đây là yếu lý của Lão Trang và đây cũng là điểm mà Lão Giáo và Phật Giáo gặp nhau vì nhà Phật cũng quan niệm “*sống như đắp chăn đông, mà tử như cởi áo hạ*” và Lão Trang coi “*sống như một cái phúc thì chết cũng là một cái phúc vậy*” (Nam Hoa Kinh. Chương VI Đại Tôn Sự Phần 1).

Điểm gặp nhau vừa nêu trên giữa Phật Giáo và Lão Giáo cũng không khác tinh túy giáo lý của đạo Cao Đài.

Đạo Cao Đài với Thánh Tượng thờ “Thiên Nhân” cũng chỉ là **một** chứ chẳng có hai. Đó là Đạo.

Đây là để chỉ cho mọi người biết rằng ở đời không có gì là hai cả. Không có gì là nhị biên, nhị ngã cả.

Nếu chấp nhị biên, nhị ngã, tức thấy có người có ta thì con người sẽ có rẽ chia phân biệt.

Phân chia nhị ngã, nhị biên với ý nghĩa là có tướng ngã tướng nhơn, có anh có tôi, cũng có nghĩa là phân biệt có cao có thấp, có đúng có sai, có tốt có xấu v.v. mà hễ đúng thì khen, sai thì chê, tốt thì thương, xấu thì ghét, đây là một cái bệnh của hầu hết chúng sanh, và cũng là nguyên nhân của sanh tử luân hồi.

Giáo lý đạo Cao Đài qua Thánh Tượng “Thiên Nhân” muốn dạy cho người đời thấu hiểu chẳng có gì là hai cả. Không có nhị ngã hay nhị biên. Tất cả không hai mà chỉ là một cũng như Trời Người là một (Thiên Nhơn Hiệp Nhứt) như giáo lý Khổng giáo vậy.

BẠCH-Y

Tập San Thế Đạo

Cộng tác thường xuyên:

Bác-Sĩ Nguyễn Văn Thọ, Lê Văn Thêm, Mai Văn Tâm, Duy Văn, Trần Công Bé, Nguyễn Trung Đạo, Bạch Y, Tố Nguyên, Song Nguyên, Quang Thông, Đạt Thông Dương Văn Ngừa, Thi Đàn Vườn Huệ Trắng.

— 30000000 —



— 30000000 —

Thiệp Mời

Invitation



CAO DAI TEMPLE OF NEW ORLEANS

2049 State Ave., Harvey, LA 70058

Phone: (504) 362-5191

Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ

Thánh-Thất New Orleans

Trân trọng Kính Mời Ông Bà:

Vui lòng bỏ chốt khi gửi bưu

đến tham dự buổi

LỄ KHÁNH-THÀNH

THÁNH-THẤT NEW ORLEANS

tại 2049 State Ave., Newway, LA

vào lúc 10 giờ 00 sáng ngày

Thứ Bảy 25 tháng 11 năm 2006.



Bái Tịch Bạo

Nguyễn Thừa Long

Lưu ý:

Quý vị nghỉ tại Thánh-Thất có ghế bô, màn, và chĩa.
hoặc Hotel (sân tự túc đặt phòng, chúng tôi đưa đón):

Best Western (804) 366-6263

Holiday Inn (804) 366-6008

Quality Inn (804) 366-8831

Days Inn (804) 348-1262

Điện thoại liên lạc:

-Nguyễn Thừa Long: (804) 831-3152 (804) 610-2744 (cell)

-Nguyễn Tấn Khoa: (804) 340-6618 (804) 782-0453 (cell)

CHƯƠNG TRÌNH

Ngày Thứ Năm 23/11/06.

Rước đồng Đạp từ xa đến và xếp xếp chỗ nghỉ

Ngày Thứ Sáu 24/11/06.

7:00-11:00 (tối) Văn Nghệ của Thanh Thiếu

Niên Đại Đạp

12:00 Khuya (Thời Ty) Lễ An Vị Thánh Tượng

Đức Chí Tôn, Đại Đán cơ ầu Nhạc Lễ

Ngày Thứ Bảy 25/11/06.

10:00 Quan khách đến

11:00 Chào cờ khai mạc

(Opening Ceremony)

11:15 Lời chào mừng của Quyền Đẩu tộc Đạp

H.T. Nguyễn Thừa Long

11:30 Tường trình xây cất và tái chánh của

H.T. Nguyễn Tấn Khoa

11:45 Huấn từ của Chủ tịch

12:00 Glim tổng của Quan Khách

12:30 Cắt băng Khánh Thành

(Ribbon Cutting)

Quan Khách Đánh lễ Đức Chí Tôn

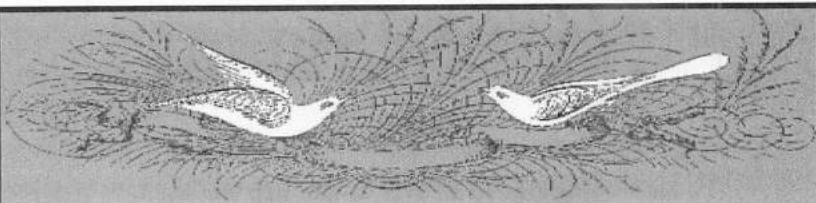
12:45 Cơm Trưa (Lunch)

2:00 Bế mạc (End)

3:00 Xe đưa đi thăm viếng thắng cảnh và
thành phố bị thiệt hại vì trận bão

Katrina để lại

6:30 Cơm chiều



CHÚC MỪNG

Nhận được hồng thiệp của Hiền Huynh Phó Trị Sự
VÕ VĂN DINH, ngụ tại 10361 Fern Ave # C Thành phố
Stanton, CA 92680 báo tinh Lễ Thành Hôn cho con là

VÕ THANH HẢI

Trưởng nam

Đẹp duyên cùng:

VŨ NGỌC THANH TRÚC

Trưởng nữ

Của Ông Bà VŨ CAO ĐẰNG, thành phố Garden Grove, CA

Hôn lễ được cử hành vào lúc 12 giờ thứ Bảy
ngày 28 - 10 - 2006 tại Thánh đường Saint Columban.
Xin chân thành chung vui cùng hai họ, và chúc Cô Dâu Chú
Rể:

TRĂM NĂM HẠNH PHÚC

Ban Thế Đạo Hải Ngoại	- Châu Đạo California
BTD/Nam & Bắc Cali	- Tộc Đạo, Thánh Thất và
Tập San Thế Đạo	- Điện Thờ PM Orange
Tây Ninh Đồng Hương Hộ	- Tộc Đạo Santa Clara
Hội cựu sinh ĐĐHĐ & LVT	- Tộc San Diego
ĐĐ TN Hộ California	- Tộc Đạo Little Saigon
	- Tộc Đạo Anaheim

Bước Đầu Tìm Hiểu KINH TRONG ĐẠO CAO ĐÀI

Từ khi mở Đạo, Ông Trên đã nhiều lần dạy người tín hữu Cao Đài : “ Đọc kinh phải câu lý ”.

Kinh viết bằng chữ Nôm đọc hiểu được lý lẽ đã là khó rồi, mà phần nhiều các bài Kinh Cúng Tử Thời của Đạo Cao Đài lại viết bằng chữ Nho, nên việc câu lý lại càng khó hơn nhiều. Do vậy, mặc dù có nhiều tài liệu của Quý vị Tiên Bối và các Huynh Tỷ đã dày công soạn trước, chúng tôi vẫn còn thấy khó khăn khi tìm hiểu những bài kinh này.

Chúng tôi tin chắc việc tìm hiểu còn nhiều khiếm khuyết kính mong Quý Huynh Tỷ chỉ cho những chỗ sai sót để chúng tôi có dịp học hỏi thêm, và đây cũng là mục đích chính của việc trình bày những Bài Tìm Hiểu này.

Hiền tài Nguyễn Trung Đạo

Bài số 5 : Tìm Hiểu Ý Nghĩa

KINH CÚNG TỬ THỜI

Tìm Hiểu Bài

NGỌC HOÀNG KINH

Bài kinh xưng tụng công đức của Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế thường được gọi là bài Kinh Ngọc Hoàng Thượng Đế, bài Ngọc Hoàng Kinh, bài Thượng Đế chí tâm qui mạng lễ, bài Ngọc Hoàng Thiên Tôn Bửu Cáo, hay gọi tắt là Ngọc Hoàng Bửu Cáo. Người tín hữu Cao Đài thường gọi tắt là bài “Đại La”,

Theo một tài liệu : Bài Kinh Ngọc Hoàng Thượng Đế do Đức Lữ Tổ (Đại Tiên Lữ Đồng Tân, một vị trong Bát Tiên)

giáng cơ ban cho bằng Hán văn bên Trung Hoa, vào đời nhà Thanh, khoảng năm 1891, rồi về sau mới được truyền sang Việt Nam.

Để việc tìm hiểu bài Kinh được thêm phần thuận lợi, chúng tôi mạn phép sắp xếp các câu kinh theo thể văn biên ngẫu, gồm từng cặp đối nhau như hai con ngựa chạy song song. Sự phân câu này không ảnh hưởng đến việc đọc kinh.

Đại La Thiên Đế,

Thái Cực Thánh Hoàng.

Hóa dục quân sanh,

Thống ngự vạn vật.

Diệu diệu “Huỳnh Kim Khuyết”,

Nguy nguy “Bạch Ngọc Kinh”.

Nhược thiệt nhược hư, bất ngôn nhi mặc tuyên đại hóa.

Thị không thị sắc, vô vi nhi dịch sử quân linh.

Thời thừa Lục long, du hành bất tức.

Khí phân Tứ tượng, oát triển vô biên.

Cần kiện cao minh, vạn loại thiên ác tất kiến.

Huyền phạm quảng đại, nhất toán họa phước lập phân.

Thượng chuồng Tam thập lục Thiên, Tam thiên Thế giới.

Hạ ốc Thất thập nhị Địa, Tứ Đại Bộ Châu.

*Tiên Thiên Hậu Thiên, tịnh dục **Đại Từ Phụ.***

Kim ngưỡng, cổ ngưỡng, phổ tế Tổng Pháp Tông.

Nãi Nhứt, Nguyệt, Tinh, Thần chi Quân,

Vi Thánh, Thần, Tiên, Phật chi Chủ.

Trạm tịch chơn Đạo,

Khôi mệnh tôn nghiêm.

Biến hóa vô cùng, lữ truyền Bửu Kinh dĩ giác thế.

Linh oai mạc trắc, thường thi Thân giáo dĩ lợi sanh.

Hồng oai, Hồng từ, vô cực, vô thượng,

Đại Thánh, Đại Nguyên, Đại Tạo, Đại Bi.

Huyền Khung Cao Thượng Đế,

Ngọc Hoàng tích phước hậu tội,

Đại Thiên Tôn.

KHẢO DỊ.- Oát triển, có tài liệu ghi là : *Hoát triển* hay *truyền*.

A.- TÌM HIỂU TỪNG CÂU

Đại La Thiên Đế : *Đấng Vua Trời chưởng quản cõi vũ trụ bao la vô tận,*

Thái Cực Thánh Hoàng : *Vị Vua Trời ngự tại ngôi Thái Cực.*

Hóa đục quần sanh : *Sanh hóa và nuôi dưỡng các loài sinh vật,*

Thống ngự vạn vật : *Thống lãnh và cai trị vạn vật một cách ổn định.*

Diệu diệu “Huỳnh Kim Khuyết” : *Cửa Huỳnh Kim Khuyết sáng ngời và huyền diệu vô cùng,*

Nguy nguy “Bạch Ngọc Kinh” : *Kinh thành Bạch Ngọc cao rộng vời vợi nguy nga và hùng vĩ.*

Nhược thiệt nhược hư, bất ngôn nhi mặc tuyên đại hóa : *Trời tuy im lặng, như thật như hư, mà phô bày cả một cuộc biến đổi rộng lớn.*

Thị không thị sắc, vô vi nhi dịch sử quần linh : *Là trống không, là có hình tướng, không ai thấy được sự điều hành của Trời mà tất cả Vạn Linh trong Càn Khôn Vũ Trụ đều do Đức Ngài điều khiển, sai khiến.*

Thời thừa Lục long, du hành bất tức : *Thường cỡi sáu rồng, vân du khắp nơi không ngừng nghỉ.*

Khí phân Tứ tượng, oát triển vô biên : *Hai khí Dương quang và Âm quang phối hợp hóa sanh ra Tứ tượng, xoay chuyển qua lại, rộng ra không giới hạn.*

Càn kiện cao minh, vạn loại thiện ác tất kiến : *Ngôi Trời vô cùng mạnh mẽ, cao tột và sang tỏ, mọi việc lành điều ác của muôn loài vạn vật đều biết và thấy rõ.*

Huyền phạm quảng đại, nhứt toán họa phước lập phân : *Luật Trời rộng lớn, bằng một diệu toán trong nhứt khắc, phân định rành rẽ từng điều họa phước.*

Thượng chương Tam thập lục Thiên, Tam thiên Thế giới : Bên trên thì cai quản 36 tầng Trời và ba ngàn Thế giới.

Hạ ốc Thất thập nhị Địa, Tứ Đại Bộ Châu : Bên dưới thì trông coi 72 Địa cầu và Tứ Đại Bộ Châu (bốn Bộ Châu lớn).

Tiên Thiên Hậu Thiên, tịnh dục Đại Từ Phụ : Trước khi tạo dựng Trời Đất và sau khi tạo dựng Trời Đất, Đức Thượng Đế nuôi dưỡng vạn linh đồng đều như nhau trong tình thương của Đấng Cha lành.

Kim ngưỡng, cổ ngưỡng, phổ tế Tổng Pháp Tông : Thời nay cũng như thời xưa đều kính ngưỡng khi Đức Thượng Đế ban nền Giáo Pháp để làm căn cơ phổ độ chúng sanh.

Nãi Nhựt, Nguyệt, Tinh, Thần chi Quân : Ấy là vua của Nhựt, Nguyệt, Tinh và Thần (ngày giờ).

Vì Thánh, Thần, Tiên, Phật chi Chủ : Là chủ của Thần, Thánh, Tiên, Phật.

Trạm tịch chơn Đạo : Mối Đạo chơn chánh, cao sâu im lìm,

Khôi mịch tôn nghiêm : To lớn, lặng lẽ, tôn kính, oai nghiêm.

Biến hóa vô cùng, lũ truyền Bửu Kinh dĩ giác thế : Bằng cách biến hóa không cùng, Đức Thượng Đế đã nhiều lần truyền dạy nhiều kinh quý báu để giác ngộ người đời.

Linh oai mạc trắc, thường thi Thần giáo dĩ lợi sanh : Dụng sự uy linh không lường được, Đức Thượng Đế thường ban bố nhiều nền Đạo linh thiêng để giáo hóa làm lợi ích cho nhơn sanh.

Hồng oai, Hồng từ : Oai linh to lớn, lòng thương vô biên,

Vô cực, vô thượng : Cao hơn tất cả, trên hết tất cả,

Đại Thánh, Đại Nguyên : Đức Thánh lớn, lời nguyện lớn,

Đại Tạo, Đại Bi : Công sáng tạo to tát, Đức từ bi bao la.

Huyền Khung Cao Thượng Đế : Đấng Cao Đài Thượng Đế ngự trên vòm trời sâu thẳm và huyền diệu,

Ngọc Hoàng tích phúc hựu tội : Đức Thượng Đế ban phúc và tha tội,

Đại Thiên Tôn : Đấng được tôn kính nhất trong Càn Khôn Vũ Trụ.

B.- TÌM HIỂU Ý NGHĨA BÀI KINH

I.- PHẦN THỨ NHẤT : MỞ ĐẦU

Bài Kinh được khởi đầu bằng 6 câu kinh ngắn nói lên vị thế của Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế trong Càn Khôn Vũ Trụ.

*Đại La Thiên Đế,
Thái Cực Thánh Hoàng.
Hóa dục quần sanh,
Thống ngự vạn vật.
Diệu diệu “Huỳnh Kim Khuyết”,
Nguy nguy “Bạch Ngọc Kinh”.*

Là Vua Trời cõi Đại La Thiên, Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế sanh hóa, nuôi dưỡng và giáo hóa các loài sinh vật. Là Đấng Vua Trời ngự nơi Ngôi Thái Cực, Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế thống lãnh và cai trị muôn loài vật một cách ổn định.

Đức Ngài thường ngự nơi Bạch Ngọc Kinh cao vòi vọi, nguy nga hùng vĩ, với cổng Huỳnh Kim Khuyết sáng ngời và huyền diệu vô cùng.

*Đại La Thiên Đế,
Thái Cực Thánh Hoàng*

Hai câu “*Đại La Thiên Đế*” và “*Thái Cực Thánh Hoàng*” là hai trong những Hồng danh của Đức Chí Tôn Ngọc Hoàng Thượng Đế.

Trong Càn Khôn Vũ Trụ có một Đấng duy nhất tạo dựng nên Càn Khôn Vũ Trụ. Đấng ấy được người đời gọi bằng nhiều Hồng danh khác nhau như là :

.Ông Trời

.Đấng Thượng Đế

.Đấng Ngọc Hoàng Thượng Đế

.Đấng Đại La Thiên Đế
.Đấng Thái Cực Thánh Hoàng
.Đấng Cao Đài
.Đấng Đại Từ Phụ
.Đấng Huyền Khung Cao Thượng Đế
.Đấng Chí Tôn, Đấng Chí Linh, Đấng Chí Công,

- Vậy “*Đại La Thiên Đế*” là một trong những Hồng danh của Đức Chí Tôn, có nghĩa là : *Vua Trời cõi Đại La Thiên, Đức Thiên Đế chưởng quản cõi vũ trụ bao la vô tận.*

- Cũng như trên, “*Thái Cực Thánh Hoàng*” cũng là một trong những Hồng danh của Đức Chí Tôn, có nghĩa là : **Đấng Thái Cực Thánh Hoàng, Vua Trời ngự nơi ngôi Thái Cực.**

Theo hai câu kinh “*Thượng chương Tam thập lục Thiên, Tam thiên Thế Giới. Hạ ốc Thất thập nhị Địa, Tứ Đại Bộ Châu*”, chúng tôi tạm hiểu : Phần hữu hình của Càn Khôn Vũ Trụ gồm có 3000 Thế giới và 72 Địa cầu, cộng lại là 3072 ngôi sao. Các ngôi sao ấy được ví như những mắt lưới của một tấm lưới vĩ đại bao trùm cả Càn Khôn Vũ Trụ, do đó mới có từ Đại La là tấm lưới lớn. Chữ “*La*” hàm ý nhứt cử nhứt động ở mắt lưới nào đó, vị Thiên Đế cũng đều nắm biết rõ, không lọt một mảy may nào,

TỪ VỰNG

Đại La : tấm lưới lớn, ám chỉ bầu trời rộng bao la. Sách có câu “*Thiên la Địa võng*” : lưới Trời lưới Đất, nghĩa là Trời Đất gồm chung một bầu, trốn đâu cũng không lọt.

Thiên Đế : Vua Trời.

Thánh : dùng để chỉ những gì thuộc về các Đấng Thiêng Liêng mà ở đây là Đức Thượng Đế. Thánh ngôn của Đức CHÍ TÔN, của Đức Lý, của Đức Quan Âm, của các Đấng Thiêng Liêng nói chung được gọi là *Thánh Giáo*.

Thánh Hoàng : tiếng tôn xưng ông vua, ở đây là vị vua nơi cõi thiêng liêng, tức là Vua Trời.

Thái Cực : ngôi của Đấng Chí Tôn. Trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, quyển II, trang 170 (in năm 1972), Đức Chí Tôn có dạy :

“ *Thầy đã nói với các con rằng : khi chưa có chi trong Càn Khôn Thế Giới thì khí Hư Vô sanh ra có một Thầy và ngôi của Thầy là Thái Cực. Thầy phân Thái Cực ra Lương Nghi, Lương Nghi phân ra Tứ Tượng, Tứ Tượng biến Bát Quái, Bát Quái biến hóa vô cùng mới lập ra Càn Khôn Thế Giới* ”.

***Hóa dục quần sanh,
Thống ngự vạn vật.***

- *Sanh hóa, nuôi dưỡng, và giáo hóa các loài sinh vật.*

Câu này tiếp ý câu “ Thái Cực Thánh Hoàng ” ở trên : Thái Cực Thánh Hoàng hóa dục quần sanh,

- *Thống lãnh và cai trị muôn loài vật một cách ổn định.* Câu này tiếp ý câu “ Đại La Thiên Đế ” ở phần trên : Đại La Thiên Đế thống ngự vạn vật.

TỪ VỰNG

Hóa : sanh hóa.

Dục : nuôi dưỡng.

Quần sanh : chúng sanh, gồm Vật chất, Thảo mộc, Côn trùng, Thú cầm, Nhơn loại. Theo Phật Giáo thì có tứ sanh nghĩa là 4 loại chúng sanh như : *Noãn sanh* là sanh do trứng nở ra như rắn, chim, cá ; *Thai sanh* là sanh do bào thai như loài người và loài thú có vú ; *Thấp sanh* là sanh do ẩm ướt như rêu rờn ; *Hóa sanh* là sanh do biến hình từ giống vật này qua vật khác như bướm, muỗi.

Thống ngự : cai quản và trị vì một cách ổn định và có trật tự.

Vạn vật : muôn loài vật.

***Diệu diệu “ Huỳnh Kim Khuyết ”,
Nguy nguy “ Bạch Ngọc Kinh ”.***

- *Cửa Huỳnh Kim Khuyết bằng vàng cực kỳ tinh vi mỹ lệ, sáng ngời và huyền diệu vô cùng.*

- *Kinh thành Bạch Ngọc Kinh toàn bằng ngọc trắng, rộng cao vòi vọi, nguy nga và hùng vĩ.*

Hai câu kinh trên có ý xung tụng tính vĩ đại của chỗ thường ngự của Đức Chí Tôn, nơi trung tâm vũ trụ, là kinh thành *Bạch Ngọc Kinh*, với cổng ra vào là *Huỳnh Kim Khuyết*.

Trong bài thuyết đạo của *Đức Hộ Pháp* về Càn Khôn Vũ Trụ, Đức Ngài có kể rằng lúc mới khai Đàn tại Càn Thơ có mấy vị Đồ Nho xin Đức Chí Tôn từ bi giảng rõ về hình thức của Càn Khôn Vũ Trụ. Đức Chí Tôn đáp có đoạn như sau: “ *Chỗ THẦY ngự là nơi Bạch Ngọc Kinh là kinh thành toàn cả ngọc trắng rộng cao vòi vọi. Ngoài là Huỳnh Kim Khuyết cửa ngõ bằng vàng cực kỳ mỹ lệ* ”.

Ngoài ra cũng có thể hiểu : *Huỳnh Kim Khuyết* là danh từ riêng chỉ nơi Đức Chí Tôn ngự. Trong quyển *Con Đường Thiêng Liêng Hằng Sống* (bản in tại Hoa Kỳ) nơi trang 135, Đức Hộ Pháp có giảng : “ *chúng ta thấy từ trên dài tới dưới, một Triều Chánh không có miệng lưỡi nào tả cho đặng, oai quyền huyền bí làm sao đâu ! Trên hết chúng ta ngó thấy Đức Chí Tôn ngự với cái Triều Nghi của Đức Ngài là Huỳnh Kim Khuyết* ”. Trong TNHT, Q I, trang 63, in năm 1972, Đức Chí Tôn có dạy: “ *từ mười ngàn năm rồi, đã ở dưới quyền tà quái áp chế. Vì vậy mà Thầy phải phế hết Bạch Ngọc Kinh, Huỳnh Kim Khuyết, giáng trần độ rỗi các con* ”. Trong *Số Văn Thượng Tấu* có câu : “ **HUỲNH KIM KHUYẾT NỘI** : . ”.

Thông thường *Bạch Ngọc Kinh* được hiểu là danh từ riêng chỉ cung điện nơi Đức Chí Tôn thường ngự. Trong quyển *Con Đường Thiêng Liêng Hằng Sống*, nơi trang 171 (bản in tại Hoa Kỳ), Đức Hộ Pháp mô tả *Bạch Ngọc Kinh* là một tòa Thiên Các đẹp đẽ, màu sắc thay đổi sáng rỡ, vận chuyển hình trạng biến hóa thay đổi như con vật sống, tồn tại vĩnh viễn. Hào quang sáng rực tỏa ra khắp cùng tòa *Bạch Ngọc Kinh*, ánh sáng này không nóng nực bức bội như ánh sáng mặt trời, mà lại dịu dàng và huyền bí lắm, làm cho người nhìn thấy sẽ trở nên vui vẻ, sáng khoái.

Trong *Thánh Ngôn Hiệp Tuyển*, quyển I, trang 89, có bài thi “*Tân Tả Bạch Ngọc Kinh*” như sau :

*Một tòa Thiên các ngọc lâu lâu,
Liên bắc cầu qua nhấp nhóa sao.
Vạn trượng then gài ngăn Bắc Đẩu,
Muôn trùng nhịp khảm hiệp Nam Tào.
Chư Thần chóa mắt màu thường đối,
Liệt Thánh kinh tâm phép vẫn cao.
Dời đối chớp giăng doanh đỡ nổi,
Vững bền vạn kiếp chẳng hề xao.*

Tòa Thánh Tây Ninh được Đức Hộ Pháp xây cất theo kiểu mẫu do Đức Lý Đại Tiên Trưởng giáng cơ vẽ ra căn cứ theo hình ảnh Bạch Ngọc Kinh nơi cõi thiêng liêng. Do vậy mà ***Tòa Thánh Tây Ninh được xem là Bạch Ngọc Kinh tại thế.***

TỪ VỰNG

Diệu diệu : sáng ngời và huyền diệu.

Huỳnh kim : vàng ròng màu vàng.

Khuyết cũng có âm là *Quyết* : cái lấu canh đặt trước cổng vào một cung điện.

Huỳnh Kim Khuyết : cổng đi vào một cung điện, ở đây là cung điện nhà Trời tức Bạch Ngọc Kinh.

Nguy nguy : cao vòi vọi, nguy nga hùng vĩ.

Bạch ngọc : một loại ngọc quý màu trắng.

Kinh : kinh thành, thủ đô một nước, cũng có nghĩa là tòa lâu đài cao lớn dùng làm nơi đóng đô của vua.

II.- PHẦN THỨ NHÌ : TRỌNG TÂM

Phần trọng tâm của bài Kinh dạy cho chúng ta biết một ít về việc Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế vận hành Càn Khôn Vũ Trụ.

1.- Sáu câu Kinh sau đây, một lần nữa, nói lên ý thức về Tam Giáo đồng nguyên : Nho-Thích-Lão.

Nhược thiệt nhược hư, bất ngôn nhi mặc tuyên đại hóa.

*Thị không thị sắc, vô vi nhi dịch sử quân linh.
Thời thừa Lục long, du hành bất tức.
Khí phân Tứ tượng, oát triển vô biên.
Cần kiện cao minh, vạn loại thiện ác tất kiến.
Huyền phạm quảng đại, nhất toán họa phước lập phân.*

* Hai câu đầu mang dấu ấn Phật Giáo với các từ như *thiệt, hư, không, sắc*.

Trong “*Tâm Kinh*” của Bát Nhã Học Phật Giáo có câu :

*“Sắc tức thị không, không tức thị sắc,
Sắc bất dị không, không bất dị sắc”*

Nghĩa là : Cái Sắc chẳng khác chi cái Không, cái Không chẳng khác chi cái Sắc. Sắc tức là Không, Không tức là Sắc.

*Nhược thiệt nhược hư, bất ngôn nhi mặc tuyên đại hóa.
Thị không thị sắc, vô vi nhi dịch sử quân linh.*

Hai câu Kinh này ý nói : Trời rất thần diệu,

- Tuy im lặng, như thật như hư, mà lại vận hành cả đại cuộc sinh sôi nảy nở của Vũ Trụ chính xác như có Trời hiện diện ở mỗi sự việc hay sự vật (nhược thiệt), nhưng tìm thì không thấy gì cả (nhược hư).

- Tuy không ai thấy được sự điều hành của Đức Ngài, nhưng tất cả Vạn Linh trong Càn Khôn Vũ Trụ đều do Đức Ngài điều khiển, sai khiến. Vạn Linh gồm đủ bát phẩm chơn hồn : Vật chất hồn, Thảo mộc hồn, Thú cầm hồn, Nhơn hồn, Thần hồn, Thánh hồn, Tiên hồn, Phật hồn.

* Hai câu giữa tải quan niệm Tiên Giáo với nhiều từ thường dùng trong Tiên Giáo như *thời, khí, oát, triển* :

*Thời thừa Lục long, du hành bất tức.
Khí phân Tứ tượng, oát triển vô biên.*

Hai câu này ý nói :

- Đạo Trời vận chuyển đi khắp nơi trong vũ trụ không lúc nào ngừng nghỉ, biến hóa huyền diệu, phù hợp với hoàn cảnh, thời cơ .

- Cả Càn Khôn Vũ Trụ bao gồm các tinh cầu thiên thể đều vận hành luân chuyển theo đúng qui luật thiên nhiên, ấy là Đạo.

* Hai câu cuối là lời dạy của Nho giáo với các từ như thiện, ác, họa, phúc :

**Càn kiện cao minh, vạn loại thiện ác tất kiến.
Huyền phạm quảng đại, nhứt toán họa phúc lập phân.**

Hai câu này ý nói :

- Ngôi Trời vô cùng mạnh mẽ, cao tột và sang tỏ, mọi việc lành điều ác của muôn loài vạn vật đều biết và thấy rõ.

- Luật Trời mầu nhiệm, bao trùm tất cả, phân định rành rẽ từng việc lành điều dữ của chúng sanh một cách nhanh chóng

Do đó, trong Đạo Cao Đài, Đức Chí Tôn dạy thờ Thiên Nhân là thờ Thầy. Thầy là Trời, là Thượng Đế, mà theo lời nói thông thường của người đời là Trời cao có Mặt, cái gì cũng thấy rõ hết, dầu giấu giếm kín đáo đến đâu cũng không thể che được con Mặt Thiêng Liêng của Trời.

Lồng vào các từ ngữ dùng trong 6 câu kinh vừa rồi, hiện lên một đặc điểm của giáo lý Cao Đài là : Dụng tinh ba của giáo lý Tam Giáo (Nho,Thích,Lão). Ý niệm này đã được thấy trong bài Khai Kinh : *Trung Dung Khổng Thánh chæ raolph, Tồ Bì Phật dận : Lòng thành lòng nhơn. Phép Tiên Đạo : Tu chơn dưỡng tánh.* Đưa giáo lý Tam Giáo vào bài kinh xưng tụng Đức Thượng Đế, phải chăng Ôn Trên muốn một lần nữa tạo ý thức về “Tam Giáo đồng nguyên” mà cho đến nay ý thức này cũng còn khá mới đối với nhiều người.

TỪ VỰNG

Nhược : như là.

Thiệt : thật, thấy được, cảm nhận được cụ thể.

Hư : trống không, không thấy gì cả.

Bất ngôn : không nói, im lặng.

Nhi : nhưng mà.

Mặc : yên lặng.

Tuyên : phô bày.

Đại hóa : cuộc sinh hóa to lớn, ám chỉ toàn thể sự vận hành trong vũ trụ không có lúc nào ngừng nghỉ.

Thị : là, ấy là.

Không : trống không, mắt phàm không thấy gì cả.

Sắc : có hình tướng, mắt phàm thấy được.

Vô vi : vô là không, vi là làm. Vô vi nghĩa đen là không làm, không can thiệp, nghĩa thường dùng là không hình ảnh hay thuộc vô hình, trái với hữu vi, ở đây có nghĩa là làm nhưng không thấy hành động, làm mà không ai thấy hoặc biết việc mình làm nhưng vẫn có hiệu quả.

Nhi : nhưng mà.

Dịch sử : sai khiến.

Quần linh : Vạn linh, chỉ tất cả chơn linh trong Càn Khôn Vũ Trụ, gồm đủ Bát phẩm chơn hồn.

Chúng sanh và *Quần sanh* đồng nghĩa với nhau, chỉ tất cả các loài có sự sống, gồm Vật chất, Thảo mộc, Côn trùng, Thú cầm và Nhơn loại. (*Chúng* : đông đảo, nhiều người. *Quần*: nhiều người hợp lại. *Sanh* : sống, sanh ra). *Hỏi* : vật chất có sự sống hay không ? Ngày nay khoa học đã chứng minh các loài vật chất vô tri vô giác ấy cũng có sự sống, cũng gồm có điện tử âm, điện tử dương, điện tử trung hòa (tức proton, electron, neutron). Các điện tử ấy là một dạng Linh Quang, có sự chuyển hóa sinh học dần dần, đến một lúc nào đó cũng có thể “hóa” được. Trong Chú Giải Pháp Chánh Truyền có câu : “*Vật chất hữu sanh, thảo mộc hữu sanh, thú cầm hữu sanh, nhơn loại hữu sanh, tức là chúng sanh*”.

Vạn linh và *Quần linh* đồng nghĩa với nhau, chỉ tất cả các Chơn linh trong Càn khôn Vũ trụ, gồm đủ bát hồn là : Vật chất hồn, Thảo mộc hồn, Thú cầm hồn, Nhơn hồn, Thần hồn, Thánh hồn, Tiên hồn và Phật hồn (*Vạn* : muôn, mười ngàn, còn có nghĩa là một số nhiều lắm. *Linh* : chơn linh, linh hồn). Khi Vạn linh đầu kiếp xuống cõi trần thì làm chúng sanh. Trong Phật

Mẫu Chơn Kinh có câu : “*Bát hồn vận chuyển hóa thành chúng sanh*”.

Từ *Vạn linh* còn được dùng để chỉ Chúng sanh nơi cõi trần. Trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển có câu : “*Đi bước vạn linh đến cõi nhàn*”.

Thời : thường thường, tùy thời cơ.

Thừa : cõi.

Lục long : sáu con rồng. Lục long ám chỉ sáu hào dương của quẻ Càn tượng trưng cho Trời. Sáu hào tượng trưng cho 6 hoàn cảnh khác nhau.

Du hành : đi lại khắp nơi, hiểu rộng là vận hành, vẫn xoay.

Bất tức : không ngừng nghỉ.

Khí Phân Tứ Tượng : hai khí Dương quang và Âm quang phối hợp để hóa sanh ra Tứ Tượng, gồm có Thái dương, Thái Âm, Thiếu Dương và Thiếu Âm .

Oát : xoay đi, chuyển động ra ngoài.

Triển : xoay về, chuyển động hướng vào trong.

Oát triển : xoay chuyển theo 2 hướng : đi về, qua lại, hàm ý là hai chiều vận động của Đạo. Thánh Giáo có câu : “*Một sứ mạng Thầy dành hai ngõ : Một ra đi (oát), một trở lại (triển) Thầy*”.

Vô biên : không giới hạn.

Lục long là 6 con rồng, ám chỉ 6 hào dương của quẻ Càn trong 64 quẻ của Kinh Dịch, biểu thị bằng 6 vạch liền song song nhau. Sáu rồng đó là : Tiềm long, Hiện long, Tịch tích, Tại Huyền, Phi long, Càn long. Quẻ Càn tượng trưng cho Trời. Sáu hào dương tượng trưng cho 6 hoàn cảnh, 6 cơ hội, 6 tình thế khác nhau. Nơi nóc Plafond dù ở 9 cấp Cửu Trùng Đài của Tòa Thánh Tây Ninh, có tạc 6 con rồng đan nhau theo ba màu Đạo : 2 rồng vàng, 2 rồng xanh, 2 rồng đỏ, để tượng trưng cho câu kinh “*Thời thừa lục long*”. Để giải nghĩa tại sao nơi xây dựng Tòa Thánh Tây Ninh là Thánh Địa, Đức Lý có nói đến câu *Lục long phò ấn*. Đức Ngài giảng cơ dạy như sau : “*Lão cất nghĩa vì sao cuộc đất ấy là Thánh Địa. Sâu hơn 300 thước, như con sông, giữa*

trung tim đất giáp lại trùng giữa 6 nguồn, làm như 6 con rồng
đoanh nhau. Nguồn nước ấy trùng ngay đỉnh núi gọi là Lục long
phò ấn. Ngay miếng đất đó dựng 3 đầu : Một đầu ra giếng mạch
Ao Hồ, 2 đầu nữa bên cụm rừng bên kia”.

Khí : Hư Vô chi Khí, hoặc hiểu ngầm là *Nhị Khí* tức khí
Dương quang và khí Âm quang.

Tứ tượng : gồm *Thái Dương* (mặt trời), *Thái Âm* (mặt
trăng), *Thiếu Dương* và *Thiếu Âm* (các ngôi sao và các hành
tinh khác). Trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, quyển II, trang 170,
Đức Chí Tôn có dạy :

“ *Thầy đã nói với các con rằng : khi chưa có chi trong
Càn Khôn Thế Giới thì khí Hư Vô sanh ra có một Thầy và ngôi
của Thầy là Thái Cực. Thầy phân Thái Cực ra Lương Nghi,
Lương Nghi phân ra Tứ Tượng, Tứ Tượng biến Bát Quái, Bát
Quái biến hóa vô cùng mới lập ra Càn Khôn Thế Giới* ”.

Bát Quái là Tám Quẻ, gồm có : Càn, Khảm, Cấn, Chấn,
Tốn, Ly, Khôn, Đoài.

Càn : Trời (con rồng)

Tốn : Gió (rừng)

Khôn : Đất (con trâu)

Cấn : núi

Khảm : Nước (mặt trăng)

Chấn : Sấm (cây cối)

Ly : Lửa (mặt trời)

Đoài : Đầm (hơi nước)

Càn : quẻ đầu tiên trong Bát Quái, tượng trưng cho Trời.
Kiên : cương kiên, mạnh mẽ.

Cao minh : vô cùng sáng suốt.

Vạn : muôn, mười ngàn, ở đây có nghĩa là rất nhiều.

Vạn loại : tất cả loài sanh vật trong Càn Khôn Vũ Trụ.

Thiện ác : lành và dữ.

Tất kiến : tất là đều kiến là thấy, **tất kiến** là đều nhìn
thấy thấu suốt và rõ ràng.

Huyền : sâu xa mẫu nhiệm.

Phạm : khuôn mẫu.

Huyền phạm : khuôn mẫu mẫu nhiệm, ám chỉ qui luật
của Tạo Hóa.

Quảng đại : rộng lớn.

Nhứt toán : diệu toán trong nhứt khắc, ở đây có nghĩa là thật nhanh.

Họa phước : điều tai họa và phước lành.

Lập phân : phân định rõ ràng.

2.- Bài Kinh cũng có phần nào dạy về Vũ Trụ Quan :

**Thượng chưởng Tam thập lục Thiên, Tam thiên Thế giới.
Hạ ốc Thất thập nhị Địa, Tứ Đại Bộ Châu.**

Hai câu Kinh này cho biết :

- Ở phần trên của Vũ Trụ, Đức Chí Tôn chưởng quản 36 tầng Trời (vô hình) và 3000 Thế Giới (hữu hình).

- Ở phần dưới của Vũ Trụ, Đức Chí Tôn chưởng quản 72 quả Địa Cầu (hữu hình) và 4 Bộ Châu lớn (vô hình).

Tam thiên Thế giới và Thất thập nhị Địa gồm 3072 tinh tú, thuộc về hữu hình. Đức Chí Tôn dạy Ngài Phối Sư Thái Bình Thanh vẽ đủ 3072 ngôi sao trên quả Càn Khôn tượng trưng cho Càn Khôn Thế Giới để thờ nơi Đền Thánh. Trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, quyển I, trang 38 (in năm 1972), Đức CHÍ TÔN dạy : “*Bính ! Thấy giao cho con lo một Trái Càn Khôn, con hiểu nghĩa gì không ? Cười Một trái như trái đất tròn quây, hiểu không ? Bề kính tâm 3 thước 3 tấc, nghe con ! Lớn quá, mà phải vây mới dặng, vì là cơ mầu nhiệm Tạo Hóa trong ấy, mà sơn màu xanh da trời, Cung Bắc Đẩu và Tinh tú vẽ lên trên Trái Càn Khôn ấy. Thấy kể Tam thập lục Thiên, Tứ Đại Bộ Châu ở không không trên không khí; tức là không phải tinh tú còn lại Thất thập nhị Địa và Tam thiên thế giới thì đều là Tinh tú. Tính lại ba ngàn bảy mươi hai ngôi sao. Con phải biểu vẽ lên đó cho đủ”.*

TỪ VỰNG

Thượng : ở trên.

Chưởng : nắm giữ, cai quản.

Tam thập lục Thiên : 36 tầng Trời.

Tam thiên Thế giới : ba ngàn thế giới, đây là thế giới hữu hình, còn sinh vật nhưng đã có sự tiến hóa rất cao về nhiều mặt. Trong quyển Luật Tam Thế, Đức Cao Thượng Phẩm giảng cơ có dạy như sau : “*Tam thiên Thế giới là ngôi vị, còn Thất thập nhị Địa là Trường thi Công quả*”.

Hạ : ở dưới.

Ốc : nắm giữ, cai quản, trông coi.

Thất thập nhị Địa : 72 quả Địa cầu.

Tứ Đại Bộ Châu : bốn Châu lớn ở bốn phương là : *Đông Thắng Thần Châu, Tây Ngưu Hóa Châu, Nam Thiệm Bộ Châu, Bắc Câu Lư Châu*. Quả Địa cầu 68 của chúng ta thuộc Nam Thiệm Bộ Châu. Trong Bài Xưng Tụng Công Đức Phật Tiên Thánh Thần, có câu : “*Lòng sở vọng lâm tâm tụng niệm, Xin giải nạn Nam Thiệm Bộ Châu*”.

3.- Hai câu sau đây nói lên lòng thương yêu của Thượng Đế đối với vạn linh và lòng kính ngưỡng của chúng sanh đối với Đức Ngài :

Tiên Thiên, Hậu Thiên, tịnh dục Đại Từ Phụ.

Kim ngưỡng, cổ ngưỡng, phổ tế Tổng Pháp Tông.

- Cả hai cõi *Tiên Thiên* và *Hậu Thiên* đều do Thượng Đế nuôi dưỡng đồng đều như nhau trong tình thương của Đấng Cha lành,

- Thời nay cũng như thời xưa đều kính ngưỡng khi Đức Thượng Đế ban nền giáo pháp để làm căn cơ phổ độ chúng sanh.

TỪ VỤNG

Tiên Thiên : thời kỳ trước khi vũ trụ hình thành, tức trước khi tạo dựng Trời Đất, thời kỳ này còn thuần Dương thuần Âm, tức thời kỳ trước khi phân Tứ Tượng. Thời kỳ này còn ở trạng thái Vô vi, vô hình ảnh.

Hậu Thiên : thời kỳ sau khi vũ trụ hình thành, tức sau khi tạo dựng Trời Đất, thời kỳ này bắt đầu từ khi xuất hiện Tứ Tượng,

tức là sau khi có Càn Khôn Vũ Trụ và vạn vật ; thời kỳ này thuộc về hữu hình sắc tướng.

Tịnh : đều ngang như nhau, không khác nhau, không phân biệt. Có tài liệu hiểu là yên lặng.

Dục : nuôi dưỡng.

Đại Từ Phụ : Đấng Cha rất hiền, Đấng Cha Trời trọn lành, Đấng Ngọc Hoàng Thượng Đế.

Kim : thời nay.

Cổ : thời xưa.

Ngưỡng : kính mến, kính ngưỡng mộ.

Phổ tế : cứu giúp rộng khắp.

Tổng : bao gồm tất cả.

Tông còn đọc là *Tôn* : tôn giáo, *Tông* hay *Tôn* cũng cùng một chữ Hán Việt mà ra, trước đời Nhà Nguyễn thì đọc là *Tông*, sau đời Nhà Nguyễn vì kiêng tên nên đọc là *Tôn*.

Tổng Pháp Tông : bao gồm tất cả các giáo pháp.

4.- Hai câu sau xác định rõ sự thống quản toàn diện của Đức Thượng Đế từ cõi Thượng Thiên đến cõi Hạ Giới, bổ sung phần tán tụng ở hai câu trên (Thượng Đế là chủ tể Càn Khoan Thế Giới, đứng đầu tất cả các Đấng Thiêng Liêng) :

**Nãi Nhựt, Nguyệt, Tinh, Thân chi Quân,
Vi Thánh, Thần, Tiên, Phật chi Chủ.**

- *Thượng Đế* là vua của *Nhựt, Nguyệt, Tinh, Thân* (ngày giờ), nghĩa là vua của Không gian và Thời gian,

- *Thượng Đế* là chủ tể Càn Khôn Thế Giới, đứng đầu tất cả các Đấng Thần, Thánh, Tiên, Phật.

Nhựt Nguyệt Tinh phân bố khắp bầu trời, biểu thị không gian, Thân là ngày giờ, chỉ về thời gian. Đức Thượng Đế cai quản cả không gian và thời gian, tức cai quản cả vũ trụ này. Đức Thượng Đế chẳng những là chủ của các Đấng Thần, Thánh, Tiên, Phật mà còn là Người sanh ra các Đấng ấy nữa. Trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, quyển I, trang 43, Đức Chí Tôn có dạy : “ Khai Thiên Địa vốn Thấy, sanh Tiên, Phật cũng Thấy.

*Thầy nói một Chơn Thần mà biến Càn Khôn Thế Giới và cả
nhơn loại Có Thầy mới có các con, có các con rồi mới có chư
Thần, Thánh, Tiên, Phật”.*

TỪ VỰNG

Nãi : ấy là.

Nhật Nguyệt Tinh : Mặt Trời, Mặt trăng, Ngôi Sao.

Thần : ngày giờ, chỉ về thời gian.

Chi : tiếng đēm.

Quân : vua.

Vi : làm.

Thánh, Thần, Tiên, Phật : bốn cấp phẩm vị thiêng liêng
dành cho những người đạo đức tu đắc quả.

Chủ : người làm chủ.

5.- Hai câu sau đây nói lên sự cao sâu và tôn nghiêm
của Đạo Trời :

***Trạm tịch chơn Đạo,
Khôi mịch tôn nghiêm.***

- Bằng sự cao sâu và bao quát khắp Càn Khôn Vũ Trụ,
Đạo Trời dù thị hiện hết sức lặng lẽ nhưng vẫn trọn vẹn nét uy
nghi và tôn nghiêm.

TỪ VỰNG

Trạm : sâu dày, trong trẻo, không bợn nhơ.

Tịch : yên lặng, im lìm.

Chơn Đạo : chánh Đạo, nền Đại Đạo của Đức Chí Tôn.

Khôi : to lớn, to tát.

Mịch : yên lặng, lặng lẽ.

Tôn nghiêm : uy nghiêm, oai nghi đáng kính nể.

Hai chữ *Tịch* và *Mịch* cùng có nghĩa là yên lặng, nhưng
vẫn được sử dụng trong hai câu này vì rằng tính “yên lặng” là
một thuộc tính quan trọng của “Chơn Đạo” và “Tôn nghiêm” :

dù cao sâu đến đâu, dù vĩ đại to lớn đến mức nào, *Chơn Đạo* và *Tôn Nghiêm* cũng đều “*tịch mịch*”, nghĩa là hoàn toàn yên lặng.

6.- Hai câu sau đây nói lên sự linh động của Đức Thượng Đế trong việc giáo hóa và giác ngộ nhơn sanh :

Biến hóa vô cùng, lũ truyền Bửu Kinh dĩ giác thế.

Linh oai mạc trắc, thường thi Thân giáo dĩ lợi sanh.

- Bằng cách biến hóa không cùng, tùy thời, tùy trình độ, tùy hoàn cảnh để giúp cho sự tiếp thu được dễ dàng, Đức Thượng Đế đã nhiều lần truyền dạy kinh sách quý báu để giác ngộ người đời,

- Dùng sự linh thiêng mầu nhiệm không lường được, Đức Thượng Đế đã nhiều lần ban xuống trần thế nhiều nền Đạo linh thiêng để giúp ích cho nhơn sanh (Chữ “Thần giáo” ứng hợp với chữ “Bửu kinh” ở câu trên).

TỪ VỰNG

Biến hóa : thay đổi từ hình thức này sang hình thức khác, tùy hoàn cảnh.

Vô cùng : không có chỗ giới hạn.

Lũ : nhiều lần.

Truyền : truyền dạy, truyền bá.

Bửu kinh : kinh sách quý báu.

Dĩ : để mà.

Thế : đời, người đời.

Giác thế : giác ngộ người đời, giác ngộ trần thế.

Linh : thiêng liêng, mầu nhiệm.

Oai : trang nghiêm khiến người khác phải nể sợ.

Mạc : không.

Trắc : đo lường.

Thường : thường xuyên.

Thi : ban bố.

Thần : thiêng liêng mầu nhiệm.

Giáo : tôn giáo, lời dạy.

Thần giáo : lời dạy mầu nhiệm, ý nói nền Đạo linh thiêng không phải của người phàm.

Dĩ : để mà.

Lợi sanh : làm lợi ích cho chúng sanh.

Từ xưa đến nay, Đức Thượng Đế đã nhiều lần cho các Đấng Phật, Tiên giáng trần mở đạo cứu đời. Các Đấng tùy theo hoàn cảnh, tùy theo thời cơ mà dạy dỗ chúng sanh.

- Vào Nhứt Kỳ Phổ Độ có các Đấng sau đây giáng trần để lập đạo :

Đức Nhiên Đăng Cổ Phật làm giáo chủ Đạo Phật,

Đức Thái Thượng Đạo Tổ làm giáo chủ Đạo Tiên,

Đức Văn Tuyên Đế Quân làm giáo chủ Đạo Thánh.

Trong Nhứt Kỳ Phổ Độ, tri thức của nhơn loại còn đơn giản, Ôn Trên thương dùng đến huyền diệu kèm theo linh vật chứng minh cụ thể. Đời vua Phục Hy (2852-2737 trước TL), Trời ban xuống đất Trung Hoa con Long Mã (nổi lên giữa sông Hoàng Hà), trên lưng có những cái chấm tạo thành một bức đồ gồm 55 chấm, vua ghi nhớ, vẽ lại thành bức vẽ gọi là Hà Đồ. Chiêm nghiệm Hà Đồ, Ngài chế tác nên Bát Quái Tiên Thiên, đó là những nền tảng ban đầu của Kinh Dịch. Vào khoảng 1300 năm trước Tây Lịch, tại Tây Á, Thánh Moise được Đức Thượng Đế trực tiếp ban “10 Điều Răn chứng thực vào một tảng đá. Đây là minh chứng cụ thể giúp Ngài rao giảng Cựu Ước.

- Vào Nhị Kỳ Phổ Độ có các Đấng sau đây :

Đức Phật Thích Ca làm giáo chủ Đạo Phật,

Đức Lão Tử làm giáo chủ Đạo Tiên,

Đức Khổng Tử chấn hưng Đạo Nho (Đạo Thánh).

Đức Chúa Jesus Christ giáng sanh mở *Thánh Giáo*.

Trong Nhị Kỳ Phổ Độ, đã có chữ viết. Các Đấng Giáo Chủ ấy đã thuyết giảng nhiều giáo lý cao siêu, ghi lại thành kinh sách quý báu gọi “bửu kinh” để giác ngộ người đời.

- Nay vào Tam Kỳ Phổ Độ chính Đức Thượng Đế dùng huyền diệu cơ bút để mở một mối đạo gồm có những tinh túy của các tôn giáo trên thế giới tức “*Phổ tế Tổng Pháp Tông*”, đó

là Đạo Cao Đài. Đức Thượng Đế giao cho các Đấng sau chưởng quản Đạo Cao Đài về mặt vô vi :

.Đức Lý Đại Tiên Trưởng : Nhứt Trấn Oai Nghiêm, đại diện Đức Lão Tử, cầm quyền Tiên Giáo,

.Đức Quan Âm Như Lai : Nhị Trấn Oai Nghiêm, đại diện Đức Phật Thích Ca, cầm quyền Phật Giáo,

.Đức Quan Thánh Đế Quân : Tam Trấn Oai Nghiêm, đại diện Đức Khổng Tử, cầm quyền Nho Giáo.

III. PHẦN THỨ BA : ĐOẠN KẾT

Các câu sau cùng tạo thành Đoạn Kết của Bài Kinh Ngọc Hoàng Thượng Đế, nói lên sự tán tụng uy quyền và công đức to lớn cũng như lòng từ bi bác ái bao la của Đấng Huyền Khung Cao Thượng Đế, là Đấng Cha Lành hằng ban phước và xá tội cho chúng sanh :

*Hồng oai, Hồng từ, vô cực, vô thượng,
Đại Thánh, Đại Nguyên, Đại Tạo, Đại Bi.*

Hai câu trên ý nói :

- Đức Thượng Đế có sự oai nghi to lớn và tình thương vô biên. Với đức thánh to lớn và lòng thương chúng sanh, Thượng Đế có lời đại nguyện là dùng quyền sáng tạo để cứu vớt phần hồn của nhơn sanh.

Lời Đại nguyện của Đức Chí Tôn mỗi phen mở Đạo :
"Mỗi phen Thấy đến mở Đạo thì là phải cam đoan và lãnh các con, chẳng khác nào kẻ nghèo lãnh nợ. Các con làm tội lỗi bao nhiêu, oan nghiệt bấy nhiêu Thấy đều lãnh hết" (TNHT, quyển I, trang 86 – in năm 1972).

Hồng oai của Đức Thượng Đế là cái oai quyền to lớn do lòng thương yêu mà có, chứ không phải do sức mạnh vũ lực đè nén người, nhờ đó mà làm cho người ta phải tâm phục.

Hồng từ của Đức Thượng Đế là lòng thương yêu to lớn, không vì lợi ích riêng cho mình mà vì lợi ích cho xã hội nhơn

quần. Đó là lòng thương yêu cao cả, vượt trên ích kỷ nhỏ nhen để đem lại lợi ích chung.

TỪ VỰNG

Hồng : to lớn. *Oai* : trang nghiêm đáng nể.

Từ : lòng thương yêu của người trên đối với kẻ dưới, ở đây có nghĩa là lòng thương yêu chúng sanh.

Vô cực : không cùng tận, không giới hạn.

Vô thượng : cao trổi hơn hết thảy, không còn gì cao hơn nữa.

Đại : lớn. *Thánh* : Đức Thánh.

Nguyện : lời nguyện.

Đại Nguyện : lời nguyện thực hiện cho cả chúng sanh.

Tạo : dựng nên, làm ra.

Bi : lòng thương xót các cảnh khổ não của chúng sanh.

***Huyền Khung Cao Thượng Đế,
Ngọc Hoàng tích phước hộ tội,
Đại Thiên Tôn.***

Huyền Khung Cao Thượng Đế là một trong những Hồng danh của Đức Chí Tôn. Câu này có nghĩa là :

- Đức Chí Tôn với các Hồng danh khác nhau như : *Huyền Khung Cao Thượng Đế, Cao Đài Thượng Đế, Ngọc Hoàng Thượng Đế, Đại Thiên Tôn*, là Đấng Cha Lành được tôn kính nhất trong Càn Khôn Vũ Trụ, hằng ban phước và xá tội cho chúng sanh.

Xin đặc biệt chú ý đến hai chữ “*Hộ tội*”. Theo Hán Việt Từ Điển của Ông Đào Duy Anh thì *Hộ* có nghĩa là rộng rãi khoan thứ. Ở đây, *Hộ tội* có nghĩa là rộng lòng tha thứ tội lỗi cho chúng sanh. Trong lần Khai Đạo Kỳ Ba này, Đức Chí Tôn tha thứ tội lỗi cho chúng sanh một cách hết sức là rộng lượng. Khi một tín đồ vừa mới nhập môn thì Đức Chí Tôn cho được hưởng Phép Giải Oan để được cởi bỏ tất cả các nghiệp chướng của nhiều kiếp trước. Trong bài Kinh Cầu Bà Con Thân

Bằng Cố Hữu Đā Qui Liễu, Tiên Nương Đoàn Thị Diễm đã dạy :

*Chí Tôn xá tội giải oan,
Thánh, Thân, Tiên, Phật cứu nàn độ căn.*

Và trong bài Kinh Hạ Huyệt, Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn cũng đã dạy :

*Phép Giải oan độ hồn khởi tội,
Phước tiêu điều nắm mối trường sanh.*

Trong kiếp sống, nếu một người không biết giữ Đạo mà đến giờ chót biết hồi tâm tin tưởng Đức Chí Tôn thì người ấy cũng được Hội Thánh cho hưởng phép cầu hồn và cầu siêu cho linh hồn được siêu thoát, đúng theo các câu sau trong bài Kinh Cầu Hồn Khi Hấp Hối :

*Dầu trọn kiếp sống không nên Đạo,
Dầu oan gia tội báo buộc ràng,
Chí Tôn xá tội giải oan,
Thánh, Thân, Tiên, Phật cứu nàn độ vong.*

Đức Chí Tôn chẳng những xá tội cho chúng ta mà còn xá tội cho cả cha mẹ chúng ta đã qui liễu, đúng theo các câu sau đây của bài Kinh Tụng Cha Mẹ Đā Qui Liễu :

*Sấp mình cúi lạy Từ Bi,
Tiền khiên phụ mẫu Tam Kỳ xá ân.*

Đức Chí Tôn còn cho phép con cái tu hành lập công lập đức giúp cho Cha Mẹ :

*Thong dong cõi thọ nương hồn,
Chờ con lập đức giúp hườn ngôi xta.*

Ngoài ra Đức Chí Tôn còn cứu giúp cả ông bà chúng ta đã qui liễu, như các câu sau đây trong bài Kinh Cầu Tổ Phụ Đā Qui Liễu :

*Dầu tội chướng ở miền Địa giới,
Dầu oan gia ở ngoại Càn khôn,*

*Dầu mang xác tục hay hôn,
Nhớ câu Từ Phụ Chí Tôn cứu nàn.*

Lời dạy sau đây của Đức Hộ Pháp trong Quyển LỜI PHÊ, trang 112-113, cho thấy lòng Từ Bi của Đức Chí Tôn bao la là dường nào ! Đức Hộ Pháp dạy như sau :

“ Đức CHÍ TÔN là Đại Từ Phụ khi đến độ Bản Đạo, Bản Đạo có hỏi về phương tận độ các vong linh nhân loại thì có nói quả quyết như vậy” :

“ Dầu cho có kẻ nào phạm tội dầy dầy trên mặt đất mà khi hấp hối rồi chỉ kêu lấy danh Ta thì cũngặng siêu thoát”.

Thật rõ ràng Đức Chí Tôn là Đấng Đại Từ Đại Bi, và Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ rất xứng đáng với danh là Đại Ân Xá Kỳ Ba.

Khai Đạo Cao Đài vào cuối Hạ Ngươn này, Đức Thượng Đế ban nhiều đặc ân : Người tín hữu thuần thành ngoài việc được chế giảm tội nghiệp tiền khiên (*hậu tội*), nay tùy theo công quả còn được gia thêm phần phước cho mình (*tích phước*). Sự gia thêm phước này, trong nhiều trường hợp, được Ôn Trên ban với tỉ lệ cao hầu tạo sự cứu vớt và khuyến khích trong thời kỳ mới mở Đạo, lúc mà sự khó khăn khổ đão còn nhiều. Đây là một phần ý nghĩa “Đại Ân Xá” thời Tam Kỳ Phổ Độ này vậy.

TỪ VỰNG

Huyền : huyền diệu, sâu xa kín đáo.

Khung : to lớn cao rộng cùng cực như vòm trời.

Huyền Khung : vòm trời sâu thẳm kín đáo, huyền diệu.

Cao Thượng Đế : Đấng Cao Đài Thượng Đế.

Ngọc Hoàng : Đấng Ngọc Hoàng Thượng Đế.

Tích phước : tứ phước, ban phước, ban cho điều tốt.

Hậu : rộng rãi tha thứ.

Hậu tội : xá tội, tha tội.

(xin xem tiếp nơi trang 132)

Bên Lê Đại Hội
Thành lập Cơ Chế Chung
CAO-ĐÀI TTTN TẠI HẢI NGOẠI

Đại hội thành lập cơ chế chung Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại hải ngoại đã bế mạc lúc 14 giờ ngày 03.09.06, đồng đạo quyến luyến chia tay nhau. Tôi trở về nhà, những hình ảnh bên lề Đại Hội cứ lảng vảng trong tâm trí tôi, sau nhiều đêm trăn trở, tôi nghĩ mình nên ghi lại những gì mắt thấy tai nghe trong những ngày tham dự Đại Hội để bà con đồng đạo, bạn bè vì bận công ăn việc làm, vì xa xôi, không đến tham dự được, có một hiểu biết về những chuyện bên lề đã diễn ra trước, trong và sau ngày Đại Hội.

- **Phái đoàn đến sớm nhất:** Từ hơn nửa vòng trái đất, phái đoàn Úc châu (9 người) do Hiền Tài Bùi Đông Phương hướng dẫn đến San Jose 5 ngày trước Đại Hội.

- **Phái đoàn đông nhất:** Phái đoàn Seattle, bang Washington, 14 người đi trên 2 xe van, chạy suốt ngày đêm đến dự Đại Hội.

- **Phái đoàn ít người nhất:** Phái đoàn Pháp quốc, chỉ có một mình Hiền Tài DP Nguyễn Chí Hiền đại diện Thánh Thất Paris.

- **Chức sắc cao niên nhất:** Hiền Huynh Giáo Hữu Thượng Ngọc Thanh, thế danh Từ Hiếu Ngọc, 94 tuổi.

- **Hiền Tài cao niên nhất:** Hiền Huynh Hiền Tài Võ Văn Mười, 86 tuổi.

- **Đạo hữu cao niên nhất** Hiền Huynh Niên Trưởng Đặng Quang Dương, cựu Đại tá TMT/QĐCB, 92 tuổi.

- **Chống gậy đi dự Đại Hội:** 1/. Niên Trưởng Trần Văn Chơn, Cựu Đệ Đốc, Tư Lịnh HQ/VNCH.

2/. Niên Trưởng Hiền Tài Võ Văn Mười.

Tuy tuổi cao, sức kém nhưng HT.NT Mười đã ngồi suốt hai ngày Đại Hội.

- **Dự Đại Hội ngủ đêm giữa đường:** Hiền Huynh CTS Diệp Văn Xê, Phụ tá Nội Vụ Châu đạo California, nửa đêm khi còn

cách San José 140 miles, xe bị hư, phải nằm trong xe chờ sáng đổi xe khác.

- **Người đến trễ nhất:** Hiền Huỳnh Hiền Tài Trần Văn Ô, Quyền Đâu Tộc Little Sài Gòn, chuyến bay bị hoãn 2 lần, nhưng cũng đến kịp tham dự buổi chiều ngày Đại Hội thứ nhất.

Những ngày trước Đại Hội, tất cả các phái đoàn từ xa về tham dự, được ban tổ chức rước về tập trung cùng một khách sạn. Hằng ngày có xe đến đưa đi thăm các cơ sở Đạo và đi dạo thành phố San Jose. Chuyện ăn uống thì hôm qua Thánh Thất San Jose, hôm nay thì nhà Hiền Tài Khích, Ngày ngày mai nhà Hiền Tài Dũ, Cầu khoán đãi. Đặc biệt một ngày trước Đại Hội, gia đình Hiền Huỳnh Giáo Hữu Thương Ngọc Thanh mời tất cả các phái đoàn đến dùng cơm thân mật tại tư gia của Hiền Huỳnh. Từ trưa đến chiều tối, đoàn nào đến trước dùng trước, đến sau dùng sau, ăn uống, trò chuyện tự nhiên như trong gia đình. Hai vị giáo hữu Thái Cẩm Thanh và Thương Ngọc Thanh vẫn ngồi trò chuyện cùng đồng đạo. Nét mặt hai vị tươi hơn, trông khỏe hơn cách đây 3 tháng khi hai vị dự lễ ủy nhiệm cho Ban Thế Đạo Hải Ngoại tổ chức Đại Hội thành lập Cơ chế chung Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại hải ngoại. Hai vị vui mừng vì chủ trương hiệp nhất do nhị vị đề xướng được đồng đạo hưởng ứng đông đảo.

- Hai chuyến xe đêm:

1/. Chuyến xe do Châu đạo California tổ chức dành cho chức sắc, chức việc và đồng đạo thuộc Thánh Thất, ĐTPM và Tộc đạo Orange và Thanh niên Đại Đạo khởi hành lúc 8 giờ tối đến San Jose 4 giờ sáng.

2/. Chuyến xe do Tộc Đạo Little Sài Gòn tổ chức gồm chức sắc, chức việc và đồng đạo tại Thánh Thất California và Ban Thế Đạo Nam Cali khởi hành từ 12 giờ khuya đến San José 4 giờ sáng.

Đến San Jose, được đưa về khách sạn, họ chỉ đủ thời gian làm vệ sinh cá nhân, thay đạo phục đến dự Đại Hội.

Khoảng 8 giờ sáng ngày 02.09.06, trước rạp hát "Le Petit Trianon", những người tín đồ Cao Đài trong đạo phục trắng tinh

xuất hiện. Bằng tình thương của những người “cùng nhau một Đạo, tức một cha”, họ bắt tay nhau, ôm nhau thân thiết, nét mặt tươi hẳn ra. Có người thân quen nhau, sống gần nhau nơi châu thành Thánh địa mấy chục năm về trước, hôm nay nhờ tham dự Đại Hội gặp lại nhau. Có những bạn đồng môn, hơn nửa thế kỷ trước, cũng ngồi chung dưới mái hai ngôi trường Đạo: Đạo Đức Học Đường và Trung học Lê Văn Trung, giờ tóc đã hoa râu, gặp lại nhau vẫn còn “mây tao, mi tớ” như thuở còn học sinh, mỗi sáng tập trung nơi sân trường, cất cao tiếng hát: “Học sinh là người tổ quốc mong cho mai sau”, và bắt đầu buổi học bằng những câu kinh nhật tụng:

*“Đại Từ Phụ xin thương khai khiếu,
Giúp trẻ thơ học hiểu văn từ.*

...

*Buộc yêu thương bạn đồng môn,
Nghĩa nhân vẹn giữ xác hồn trăm năm.”*

Đặc biệt trong chuyến xe của Châu đạo California, có một đạo hữu cao niên, mang nặng ưu tư về sự nghiệp chung của đạo nơi hải ngoại. Nơi nào có tổ chức hội thảo, sinh hoạt đạo sự, đều có mặt, dù xa hay gần. Đó là niên trưởng Đặng Quang Dương, 92 tuổi, vẫn tươi tỉnh khỏe mạnh, bắt tay từng người. Khi gặp anh em cựu thiếu sinh Cao Đài, niên trưởng vui hẳn lên, và vào những năm cuối thập niên 40, đầu thập niên 50, niên trưởng là Đại tá Tham mưu trưởng Quân Đội Cao Đài, là một trong những vị lãnh đạo QĐCĐ bấy giờ, chủ trương thành lập trường thiếu sinh quân Cao Đài để nuôi dạy con em của các chiến sĩ đã hy sinh trong lúc phục vụ dưới ngọn cờ “Bảo Sanh, Nhơn Nghĩa, Đại Đồng”. Chúng tôi nhận diện được 8 anh em cựu TSQ/CD đến dự Đại Hội; những anh em nấy kính trọng và xem Niên trưởng là nghĩa phụ. Dù 24 tiếng đồng hồ không ngủ, vừa đi máy bay, vừa đi đường bộ suốt đêm, nhờ ơn trên, niên trưởng vẫn khỏe mạnh, tinh thần vẫn quang minh, trong hội thảo vẫn lên diễn đàn, phát biểu ý kiến đóng góp cho sự thành công của Đại Hội. Tới giờ giải lao, cũng bung một hộp cơm, một chai nước như bao nhiêu người khác. Quý hóa thay! Đáng kính thay!

Hai ngày sau khi về tới Dallas, niên trưởng gọi điện thoại cho Hiền Huynh Hiền Tài Phạm Văn Khảm, Đệ nhất Phó Chủ trưởng Hội đồng Điều Hợp của Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại hải ngoại, đề nghị: “Mỗi năm nên tổ chức Đại Hội thường niên”.

Ban Thế Đạo Hải Ngoại, cơ quan nhận lãnh sự ủy nhiệm của 2 vị chức sắc Thiên Phong, tổ chức Đại Hội Thành lập cơ chế chung Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại hải ngoại. Theo danh sách, hiện nay BTD/HN có trên 100 vị Hiền Tài thọ phẩm của Hội Thánh Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh, sống tại hải ngoại, nhưng định cư rải rác khắp nơi trên thế giới. Ở địa phương tổ chức Đại Hội, thành phố San Jose, không có bao nhiêu người. BTD/HN và BTD/Bắc Cali gánh lấy trách nhiệm quá nặng nề, quá tải. Do cuộc sống, ngày cày job, tối thức khuya lo việc đạo. Chỉ có một ít người phải làm việc cật lực trong suốt mấy tháng tới để hình thành các bản Dự Thảo, gửi đi khắp nơi vận động, xin góp ý. Rồi tổng kết các phiếu góp ý các nơi gửi về thành những bản dự thảo các văn kiện trình Đại hội sửa chữa, biểu quyết thành những văn kiện chánh thức của Cơ quan Đại diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại hải ngoại. Họ làm việc bằng tâm đạo, đem hết khả năng và sức khoẻ phục vụ cho sự nghiệp chung của Đạo nơi hải ngoại, còn mọi quyết định thì cho Đại Hội.

Việc làm của một ít người không phản ảnh hết nguyện vọng chung của toàn Đạo, chắc chắn có thiếu sót, có điều không vừa ý. Trong ngày hội thảo, hội trưởng duyệt xét, sửa chữa từng câu, từng chữ, từng dấu phết để hình thành các văn kiện, đặt tên cho cơ chế chung và tên gọi các văn kiện không hoàn toàn đúng với các bản dự thảo, công trình tim óc của họ, nhưng quý vị này rất vui vẻ chấp nhận, tuân theo.

Trước ngày đại hội, các vị Hiền Tài Nguyễn Ngọc Dũ, Nguyễn Văn Cầu, Nguyễn Đăng Khích, Dương Văn Ngừa trở thành tài xế, chia phiên túc trực tại 2 phi trường San Jose và San Francisco để đón rước phái đoàn và đồng đạo từ xa đến. Cả gia đình Hiền Tài Nguyễn Đăng Khích, vợ chồng con cái đều làm

tài xế đưa các phái đoàn thăm viếng các cơ sở Đạo, thăm chức sắc và đồng đạo tại địa phương. Làm việc quá tải, mới hết ngày đại hội thứ nhất, Hiền Tài Cầu và Hiền Tài Khích lâm bệnh. Mặt mày xanh lét, than đầu nhức như búa bổ, Hiền Tài Khích vẫn đứng điều động các con lần lượt đưa đồng đạo về an nghỉ nơi khách sạn, Hiền Huỳnh chỉ rời khỏi hội trường lúc không còn lảng vảng chiếc áo dài trắng nào. Hiền Tài Cầu suốt đêm nóng sốt tưởng chừng không dự được ngày hôm sau.

Hiền Tài Nguyễn Ngọc Dũ, Trưởng ban tổ chức Đại Hội, còn bận rộn nhiều hơn. Ngoài việc đón khách ở phi trường, còn phải tiếp khách tại nhà, đêm nào cũng đàm đạo quá 12 giờ khuya. Khi khách về hoặc đi ngủ tại nhà Hiền Huỳnh, Hiền Huỳnh cũng không rảnh rỗi để nghỉ ngơi, phải ngồi vào computer vát óc viết bài diễn văn cho ngày hôm sau.

Làm đạo phải chịu nhiều cay đắng là Hiền Tài Nguyễn Ngọc Dũ, Trưởng ban tổ chức, Hiền Tài Phạm Văn Khảm, Trưởng ban vận động. Theo sự “cậy nhờ” của hai vị Giáo Hữu thì Đại Hội phải tổ chức càng sớm càng tốt. Thời gian gấp rút, việc chuẩn bị chưa chín mùi. Vận động chưa sâu sát đến từng nơi, từng người. Một số nơi, một số người chưa nắm vững mục đích của Đại Hội, sợ Đạo lại bị lợi dụng nên chống đối, đả phá, công kích, ngăn cản, Ban Tổ chức vẫn không đáng buồn và cũng có các thế lực không muốn Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh hiệp nhất và đoàn kết trong tình thương yêu hòa ái. Họ lợi dụng những tin đồn nhẹ dạ, qua báo chí, internet đánh phá quyết liệt. Bồi bổ 2 vị Hiền Tài trách nhiệm tổ chức và vận động bằng những văn từ rất khiếm nhã, ngụy tạo và ngay cả xúc phạm đến nhị vị Giáo Hữu, số Thánh Thể hiếm hoi ở HN dụng Thánh Tâm đem hết sức tàn còn lại để lo cho cơ Đạo lúc đại thử thách này, điều mà người tín đồ Cao Đài thuần túy rất căm kỵ.

Lệ rơi trong Đại Hội: Vào ngày Đại Hội thứ nhất, Hiền Huỳnh Hiền Tài Nguyễn Ngọc Dũ, TQN/BTĐ/HN, Trưởng ban tổ chức Đại Hội thành lập cơ chế chung Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại hải ngoại, được giới thiệu lên đọc diễn văn chào mừng và tuyên bố khai mạc Đại Hội. Sau nhiều tháng dồn hết

tâm trí, sức lực chuẩn bị Đại Hội, kiên nhẫn chịu đựng nhiều áp lực. Hôm nay, đứng trên sân khấu, nhìn hội trường toàn màu trắng, có mặt đầy đủ nhị vị chức sắc Thiên Phong và các niên trưởng tuổi đời trên dưới 90. Trong xúc động, mới kính thưa và đọc được vài câu, giọng Hiền Huynh đứt quãng, nghẹn ngào, lệ rơi. Những giọt lệ vui mừng khi thấy đồng đạo đến tham gia Đại Hội, những giọt lệ giải tỏa nỗi uất uất đè nén trong lòng mấy tháng qua. Đồng cảm cùng Hiền Huynh, hội trường có nhiều đồng đạo và ngay cả niên trưởng rút khăn giấy lau chùi khoe mắt.

Năng động của tuổi trẻ: Theo hợp đồng mượn rạp hát LE PETIT TRIANON, 8 giờ rưỡi họ mới mở cửa giao cho ban tổ chức. Vừa nhận rạp, anh chị em Thanh Niên Đại Đạo Bắc Cali, được sự hợp tác của Thanh Niên Đại Đạo Úc châu, Washington về, bắt tay vào việc. Nhóm này thì bắt thang, căng biểu ngữ và các dây cờ đạo trước rạp hát, trong hội trường, trên sân khấu. Nhóm kia thì khiêng máy móc, thiết bị lắp đặt hệ thống âm thanh. Nhóm nọ sắp xếp bàn ghế trên sân khấu dành cho Chủ tọa đoàn và thơ ký đoàn, dựng màn ảnh rộng để chiếu slide trong lúc hội thảo. Nhóm khác thì xếp đặt bàn ghế, giấy tờ ghi danh quan khách. Trong một tiếng đồng hồ, mọi việc hoàn thành tốt đẹp. Nhà hát LE PETIT TRIANON bây giờ là hội trường của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Hội thảo kéo dài, có lúc căng thẳng, mệt mỏi, anh chị em Thanh Niên Đại Đạo lên sân khấu kể chuyện vui hoặc ca hát giúp vui, đưa không khí vui tươi, thoải mái trở lại hội trường.

Trong khi buổi hội thảo đang tiến hành, Thanh Niên Đại Đạo mang nước đi mời từng người giải khát. Giờ giải lao, anh chị em bung từng hợp cơm, chai nước trao tận tay đồng đạo. Thật đáng khen! Thật đáng mừng! Lớp kế thừa đã trưởng thành, sẵn sàng nhận lãnh trách nhiệm do các bậc cha anh trao lại.

Bún Huế Thánh Thất San Jose: Ngày Đại Hội thứ nhất kết thúc tốt đẹp, tất cả chư chức sắc, chức việc, niên trưởng và đồng đạo trở về Thánh Thất San José cúng ĐCT thời đậu, chứng kiến lễ minh thệ của các thành viên Hội đồng Điều hợp

Cơ quan Đại diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại hải ngoại. Thánh Thất San Jose, trước đây là một single house, đồng đạo địa phương tạo mãi, sửa chữa biến thành Thánh Thất, với số lượng hơn 100 người thì quá tải. Trước giờ cúng, Thánh Thất đãi mỗi người 1 tô bún Huế, chén chè và đĩa trái cây. Người đông nhà chật, chủ nhà hiếu khách, tổ chức khéo léo, đến trước dùng trước, đến sau dùng sau, ai cũng có phần, có chỗ ngồi, thưởng thức một tô bún Huế nóng hổi, thơm phức, đầy đủ rau tươi, sả tế. Mọi người đều no bụng thay bữa cơm chiều, tô lớn đến độ có người vui miệng nói: “1 tượng bún Huế” chớ không phải tô.

Sau khi Đại Hội: Qua hai ngày tham dự Đại Hội, bà con đồng đạo, ai cũng vui mừng với những thành quả đã đạt được. Vì những thành quả này là công lao đóng góp bằng tâm đạo và trí não của tất cả tham dự viên. Đại Hội bế mạc, ở tiền sảnh và trước rạp LE PETIT TRIANON vẫn còn chật nít áo dài trắng. Nơi này 5, 3 người nơi khác 5, 7 người tay bưng hộp cơm chay và chai nước lọc, vừa ăn vừa chuyện trò vui vẻ, thăm hỏi nhau về gia đình, chúc nhau thượng lộ bình an, hẹn gặp lại nhau đủ mặt trong các ngày Đại Hội sau này, hay trong các ngày Đại lễ của Đạo. Họ hy vọng và tin tưởng Hội đồng Điều Hợp với các thành viên có năng lực và đạo đức, có kinh nghiệm và đang điều hành các cơ quan hành chánh đạo, các Thánh Thất, Điện Thờ Phật Mẫu và các cơ sở đạo, sẽ thực hiện được các phương hướng hành đạo do Đại Hội đề ra. Chúng tôi cũng nghe được những suy tư, bàn khoăn của bà con đàm đạo với nhau. “Theo qui định của Cơ quan Đại diện Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại hải ngoại, việc hành đạo ở nước ngoài đã có mẫu số chung là: Tân luật, Pháp chánh tuyên, Thánh Ngôn Hiệp tuyển các Đạo nghị định và Hiến chương 1965 của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh. Các phương thức hành đạo tại địa phương chỉ là những tử số. Những tử số cộng lại mà nhỏ hơn mẫu số tức là chúng ta còn thiếu, chưa đúng; các tử số này cộng lại mà lớn hơn mẫu số là chúng ta vẽ vời, thêm râu thêm cánh. Cho nên phải nghiên cứu cẩn thận tìm ra phương thức tối ưu áp dụng cho



Đạo Hữu Huỳnh Văn Thịnh (hàng trước, thứ nhì, tính từ phải) từ bang Arizona đến. Ở đây chỉ có vài gia đình đồng Đạo sống rất xa với nhau, chưa sinh hoạt Đạo sự với nhau được.

việc hành đạo tại hải ngoại phù hợp với phong tục, tập quán, trình độ văn hóa, dân trí từng địa phương mà vẫn giữ được chân truyền”.

Chúng tôi cũng nghe được từ phía các thành viên trong Hội Đồng Điều Hợp: “Rất trân trọng đón nhận và chấp hành nghiêm chỉnh những ý kiến quý báu của chư chức sắc, chức việc, niên trưởng và các tín đồ Cao Đài đạo cao, đức trọng, hăng ưu tư cho sự nghiệp chung của Đạo nơi hải ngoại. Rất hân hoan mở rộng vòng tay, tha thiết kính mời tất cả các Thánh Thất, Điện Thờ Phật Mẫu, các cơ sở Đạo và đồng đạo hợp tác chặt chẽ cùng Hội đồng Điều Hợp, đoàn kết trong tinh thần “cùng nhau một Đạo tức một Cha” để nối bước các bậc tiền khai: “Hoằng dương Đạo pháp, phổ độ chúng sanh” trong kỳ 3 Đại ân xá này.”

Nam Cali, ngày 10.9.2006.

AMY P.H.

Tộc Đạo Little Saigon
8791 Orangewood Ave
Garden Grove, CA 92841
Non profit # 2092199
Số 057 / TTCD

Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ
Bát thập nhất niên
Tòa Thánh Tây Ninh

Kính gửi: Chư Chức Sắc, Chức Việc, Đồng Đạo & Đồng Hương
Trích yếu: v/v Tường trình thành quả xây dựng Thánh Thất.

Kính thưa Quý vị,

Thấm thoát 9 tháng trôi qua, công trình xây dựng Thánh Thất đã đạt thành quả 75%. Qua danh sách chúng tôi nhận được, nhiều vị đã đóng góp công quả từ ba lần trở lên. Chúng tôi đồng nhìn nhận rằng : Khối tinh thần cộng ưu hòa ái là muôn đoá hoa nở rộ nhiều sắc màu, đủ điều kiện để kiến tạo Ngôi thờ Đấng Cha Trời và các Đấng Thần Thánh Tiên Phật cho đến ngày hoàn mỹ.

Qua sự đưa tin của các cơ quan truyền thông, chúng tôi hân hạnh đón tiếp Quý khách gần xa đến viếng thăm Thánh Thất đang xây dựng, và chư vị đã thấy tận tường nhà thầy Winston Liu và toán công thợ làm việc rất tích cực (6 đến 7 ngày một tuần). Nhân đây chúng tôi thành thật tri ân Ban Lãnh Đạo và chuyên viên Đài Truyền hình SBTN, Tuần Báo Việt Weekly, các nhật báo Người Việt, Việt Báo, Viễn Đông . . v. . v.

Kính thưa Quý vị,

“ Một cây làm chẳng nên non,

Ba cây dùm lại nên hòn núi cao.”

Nay Thánh Thất đã định hình cụ thể, chúng tôi có thể là người thừa hành sứ mạng mà quý vị giao phó. từ ý niệm chơn thật này, phần xây dựng còn lại, chúng tôi lươn lươn vững tin vào sự thương yêu và tín nhiệm của Quý vị sẽ điểm tô cơ Đạo ở hải ngoại mỗi ngày thêm vinh diệu.

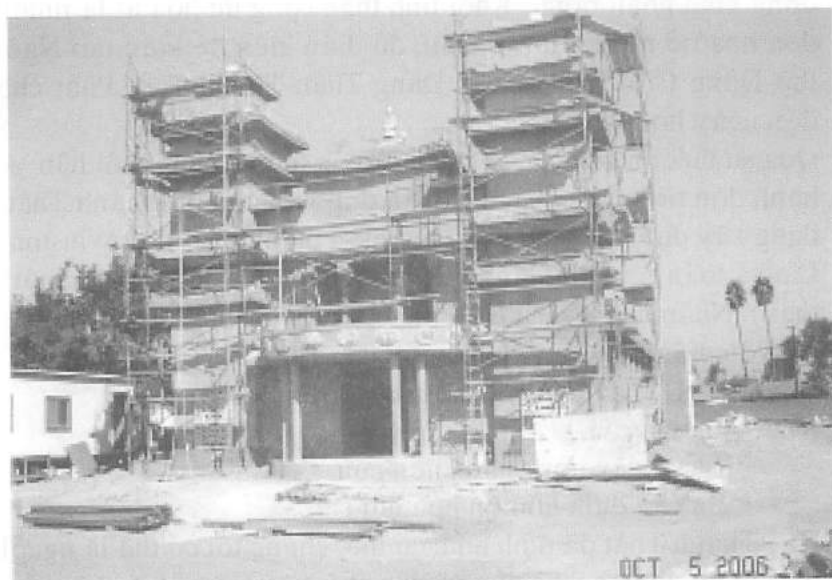
Trong Hồng Ân của hai Đấng Phụ Mẫu Vạn Linh và các Đấng Thiêng Liêng, chúng tôi cầu xin cho Quý vị và bửu quyến

được gọi nhầm Huệ Phước.
Trân trọng kính chào Quý vị.

Thánh Thất ngày 15 tháng 8 Bính Tuất.
(DL 06-10-2006)

Q. Đầu Tộc Đạo Little Saigon
HT Trần Văn Ô
(ký tên và đóng dấu)

Ban Vận Động Tài Chánh
HT Trần Tấn Phát
(ký tên)



Thánh Thất Cao-Đài California (hình chụp ngày 5-10-06)

1.-Tin buổi tiệc gây quỹ XÂY CẤT THÁNH THẤT CALIFORNIA

Thánh Thất California đang xây cất tại 8791 Orangewood Ave, Garden Grove, CA 92841 từ tháng 12-2005 đến nay công trình tiến hành được 60%.

Ngày 23-7-2006, một buổi tiệc gây quỹ xây cất Thánh Thất được trưng bày tổ chức tại nhà hàng Furiwa tại góc đường Brookhurst và Westminster, thành phố Westminster, quận Orange, Nam CA. Quan khách tham dự trên dưới 450 người với sự hiện diện của Châu Đạo California, Thượng Tọa Thích Minh Mẫn, Ban Trị Sự Phật Giáo Hòa Hảo, Luật Sư Nguyễn Xuân Nghĩa, Nha sĩ Dung Le, Liên Hội CSQG Hoa Kỳ, các cơ sở thương mại quận Cam, các cơ quan báo chí truyền thanh truyền hình cùng với đồng Đạo từ các Thánh Thất Orange, San Diego, Anaheim, Westminster, Pomona đến tham dự.

Buổi tiệc bắt đầu từ 6 giờ chiều, ban nhạc Đại Đạo Thanh Niên Hội cũng dự phần giúp vui. Đúng 7 giờ, MC Việt Thảo và MC Hàn Lâm bắt đầu đọc danh sách quan khách tới dự. Tiếp theo, Hiền Tài Trần Tấn Phát lên đọc phần chào mừng và cảm tạ quan khách hiện diện, đồng thời giới thiệu quan khách có chiếu DVD về công trình xây cất Thánh Thất California trong 6 tháng qua. Sau đó, đĩa DVD được trình chiếu, quan khách chú ý theo dõi những diễn tiến việc xây cất với sự tò mò đầy hứng thú. Dứt đoạn chiếu DVD, hai MC được dịp hoạt náo để vận động gây quỹ, kể tung người hứng làm hội trường trở nên sôi động. Nhiều quan khách cùng đồng Đạo hưởng ứng quyên góp với lòng nhiệt tình. Ba giải xổ số: giải nhất Khung hình Thánh Thất Cao-Đài đang xây cất ngày 04-05-2006, giải nhì Phong thủy thác nước có đèn làm luân chảy nước, giải ba máy chiếu DVD và Video. MC giới thiệu đưa hình Thánh Thất cho quan khách xem và biển giải nhất này trở nên cuộc đấu giá. Với tài hoạt

náo của Việt Thảo, hội trường như bùng cháy. Thoạt đầu, Cindy Hà xin giá 500, tiếp theo Đạo Hữu Thu Vân 750, CTS Ân 1000 ... Việc đấu giá cứ nhích dần lên từ Thu Vân 3000, Ba Chính 3000 đến CTS Ân 3500... Cuộc đấu giá kết thúc là Thu Vân 7500 cao nhất. Kết quả cuộc đấu giá, Thu Vân xin hiến hình lại cho Thánh Thất, riêng các vị Ba Chính 3000, CTS Ân 3500 đấu giá cũng tình nguyện hỉ hiến luôn. Ngoài ra, cũng có vị hưởng ứng lời kêu gọi của MC là cho Thất mượn không lời mỗi vị 1000 Mỹ kim. Tổng kết việc bán vé đến việc xổ số, cho mượn cộng sự hỉ hiến, số tiền lên đến gần 50,000. Trong buổi tiệc, Nguyên Huy thuộc cơ quan truyền hình SBTN mở cuộc phỏng vấn Hiền Tài Trần Tấn Phát, Trưởng Ban Tổ chức, về việc tiến triển xây cất Thánh Thất theo mẫu Tòa Thánh Tây Ninh. Đồng thời, Nguyên Huy cũng tìm hiểu về Đại Đạo Thanh Niên Hội với HTDP Ngô Thiện Đức. Nhà báo US Today do Nhật Hạ, phóng viên tờ báo Viễn Đông cũng đến phỏng vấn sãn tin. Riêng Mr. Bùi Bình Bân, thuộc Cộng Đồng Nam Cali cũng đến quay phim và xin bản DVD trình chiếu công trình xây cất Thánh Thất California trên mạng lưới trang Web Cộng Đồng một tháng. Phần chót buổi tiệc, Hiền Tài Trần văn Ô, Quyền Đầu Tộc Đạo Thánh Thất California lên cảm tạ quan khách, cảm ơn quý MC và Đại Đạo TNH đã góp công cho buổi tiệc .

Tóm lại, buổi tiệc tổ chức ngày Chủ nhật 23-07-2006 gặt hái nhiều kết quả ngoài dự định và đem cho quý xây dựng thêm phần khích lệ. Hệ thống thông tin SBTN, nhật báo US Today, báo Viễn Đông, báo Người Việt, trang Web Cộng Đồng... cũng góp phần loan tin khắp nơi và hy vọng ngân quỹ xây cất có thêm tài khoản mới.

Ban Vận động Tài chánh đã tận dụng báo chí, truyền thanh truyền hình để phổ biến tin tức khắp nơi. Thánh Thất cũng đã làm tờ cảm tạ tri ân đài truyền hình SBTN đã tích cực yểm trợ miễn phí suốt ba tháng qua đã đăng tải tin tức này cho chư Đạo Hữu xa gần.

HT Trần Tấn Phát

2.-Công trình xây cất Thánh Thất Georgia:

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Bát Thập Nhứt Niên)
Tòa-Thánh Tây-Ninh

Thánh Thất Georgia
381 Cleveland Cir. SW
Atlanta, GA 30315-8111

Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát
Nam Mô Diêu Trì Kim Mẫu Vô Cực Thiên Tôn
Nam Mô Chư Phật, Chư Tiên, Chư Thánh, Chư Thần

Kính gửi:

- Quý vị lãnh đạo Tinh Thần Tôn-Giáo
- Quý vị hàng tâm, hàng sản
- Quý vị mạnh thường quân
- Quý đồng hương, quý đồng đạo

Trích yếu: v/v/ xin phát tâm công quả để xây dựng
Thánh Thất Georgia

Kính thưa quý vị,

Đời sống tâm linh là điều tối cần cho con người trong kiếp sanh khổ hạnh và ngắn ngủi, nhất là buổi hạ ngươn chuyển thế, khi nhân tâm ly tán, luân lý suy đồi, cương thường đảo lộn... Chúng tôi là những môn đệ của Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu lưu lạc muôn phương, định cư trên toàn thế giới nói chung, tại Hoa Kỳ cũng như tại tiểu bang Georgia nói riêng.

Vì nhu cầu phát triển Đạo Pháp, chúng tôi đã được chánh quyền quận Clayton cho phép xây cất Thánh Thất trên phần đất 5.396 acres; tọa lạc tại số 6330 Highway 42, lot 119 of the 12th District, Rex city, GA 30273-1604, vào phiên họp ngày 12 và 22, tháng 06, năm 2006.

Chúng tôi cũng như đồng đạo tại địa phương rất mong việc xây cất Thánh Thất sớm được hoàn thành viên mãn, hầu có nơi tôn nghiêm cho nhơn sanh đảnh lễ Đức Chí Tôn và hoàng dương Đạo Pháp. Vì chủ trương của Đạo, và công trình này cần nhiều bàn tay, khối óc, và đức tin của con cái Đức Chí Tôn chung công hiệp sức. Bởi đây là trách nhiệm chung, tâm nguyện chung của chúng ta, và nơi thờ phượng Đấng Cha Lành là của chung của toàn thể nhơn sanh. Vì thế chúng tôi kính mong được sự chung sức chung lòng, phát tâm công quả tích cực của quý liệt vị.

Thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu, và các Đấng Thiêng Liêng ban nhiều hồng ân cho quý vị cùng quý quyến.

Trân trọng kính chào,
Atlanta, ngày 20 tháng 9 năm 2006
Thay mặt Bàn Trị Sự và đồng Đạo
Chánh Trị Sự
(Ấn ký)
Nguyễn Văn Hưởng

Xin đề trên check hay money order:

Pay to the order of: **Cao Dai Temple of Georgia**
For: New Temple Construction

Và gởi về địa chỉ Hiền tử **Lê Thị Hiệp:**

4167 English Oak Dr, Doraville, GA 30340
Phone: (770) 446-9744.

Sự phát tâm công quả của quý vị sẽ được ghi sổ và gởi biên nhận cho quý vị tiện việc khai thuế. Nếu cần thêm chi tiết, xin liên lạc :

Hiền huynh **Nguyễn Văn Hưởng**
948 Dunstan lane, Stone Mountain, GA 30083-2451
Phone: (404) 296-9477.

ELDRIN BELL
CHAIRMAN
VIRGINIA BURTON GRAY
COMMISSIONER
J. CHARLEY GRDWELL
COMMISSIONER
CARL RHODENIZER
COMMISSIONER
WOLE RALPH
COMMISSIONER

Clayton County Commissioners

112 SMITH STREET
KINGSBORO, GEORGIA 30206
PHONE: (770) 477-3208
FAX: (770) 477-3217
www.co.clayton.ga.us



June 27, 2006

CAO DAI, INC.
948 Dustan Lane
Stone Mountain, GA 30083

Gentlemen:

This is to advise that your petition requesting to rezone 5.396 acres on Highway 42 from A to A w/CUP (church) located in Land Lot 119 of the 12th District was considered by the Board of Commissioners during the Zoning Meeting of June 22, 2006.

The Board voted to approve the petition.

Notification is hereby given that, if applicable, your new zoning classification, including conditional use permits, may be withdrawn by the Board of Commissioners, and the prior zoning classification reinstated, unless - within 12 months following the date of approval - an application for a grading permit, building permit, or business license has been submitted. (See Sections 1510 & 1404 of the Clayton County Zoning Ordinance.)

Yours For Clayton County.

Eldrin Bell, Chairman
Clayton County Board of Commissioners

EB/js

C: Commissioner Carl Rhodenizer
Mr. Steven M. Fincher

3.-Tin Thánh Thất Seattle, bang Washington: Thăm viếng Hiền Huynh Giáo Hữu Thái Cẩm Thanh:

Vào lúc 2 giờ chiều ngày 24 tháng 9 năm 2006, một phái đoàn Thánh Thất Seattle, bang Washington, do Hiền huynh Chánh Trị Sự Nguyễn văn Sành hướng dẫn đã đến tư gia thăm viếng H/h Giáo Hữu Thái Cẩm Thanh.

Tham gia phái đoàn gồm có 20 đồng Đạo:

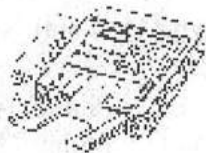
-Về Hành chánh Đạo có các Phó Trị Sự Nguyễn thị Vây và Lâm Hoàng Anh Thông Sự Lâm Nguyên, Ban Tứ Vụ Thánh Thất có các Hiền Tỷ Trịnh thị Kim Nhan, Phan thị Đạo và Năm Oanh , Hiền huynh Phạm Chiêu và một số đồng Đạo. Ngoài ra còn có sự tháp tùng của Hiền tỷ Thông Sự Lệ từ Thánh Thất Portland, bang Origon

-Về Ban Thế Đạo và Đại Đạo Thanh Niên Hội có quý Huynh Hiền Tài Mai văn Tim, HTDP Trần Trung Dũng và H/h Lâm Quang.

Mục đích cuộc viếng thăm là chúc sức khỏe H/h Giáo Hữu và chúc mừng sự thành công Đại Hội thành lập Cơ Quan Đại Diện Cao Đài TTTN tại Hải Ngoại do nhị vị Giáo Hữu đề xướng đã được tổ chức vào hai ngày 2 và 3 tháng 9 năm 2006 vừa qua.

H/H Giáo Hữu và gia đình rất cảm động và cảm ơn phái đoàn. H/H để lời nhắn nhủ Bàn Trị Sự Thánh Thất và đồng Đạo hãy cố gắng đoàn kết và hợp tác chắc chắn với Cơ Chế Chung để cùng nhau chung lo cho cơ Đạo phát triển tại Hải ngoại, cùng nhau đi dắt tu hành, giữ gìn giới luật theo Chơn pháp Cao Đài.

Phái đoàn ra về lúc 3 giờ rưỡi cùng ngày.



Việc Liên Lạc

Ban Thế Đạo Hải Ngoại

Để việc liên lạc với Ban Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại, các Ban Quản Nhiệm BTĐ khắp nơi và Tập San Thế Đạo được dễ dàng và nhanh chóng, xin quý Hiền Huynh, Hiền Tỷ liên lạc theo những cách như sau:

I- Ban Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại:

1- **Địa chỉ** : 3076 Oakbridge Dr., San Jose , CA. 95121

2- **HT. Nguyễn Ngọc Dũ**, Phone : (408) 238-6547

E- mail: dutani@sbcglobal.net

3- **HT. Nguyễn văn Cầu**, Phone: (408) 262-4209

Fax: (408) 262-4209, E-mail: caunguyencd@gmail.com

4- **HT. Mai văn Tim**, Phone: (425) 265-1095

E-mail: TIMMAI@juno.com.

II- Tập San Thế Đạo:

- **Tập San Thế Đạo** :3076 Oakbridge Dr., San Jose, CA. 95121- 1716

- Đại Diện Tập San Thế Đạo tại Bắc Cali:

HT Nguyễn Đăng Khích, Phone: (408) 729-3922

- Đại-Diện Tập San Thế Đạo tại Nam Cali:

HTDP Huỳnh Mãng, Phone: (714) 544-5698

- Đại Diện Tập San Thế Đạo tại Bang Georgia:

HTDP Trần văn Tấnh, Phone: (678) 422-8784

- Đại Diện Tập San Thế Đạo tại Bang Texas:

HTDP Lý Trường Thọ, Phone: (281) 988-9858

- Đại Diện Tập San Thế Đạo tại Tiểu Bang Ontario, Canada:

HTDP Lê Đăng, Phone: (416) 598-0629

Fax: (416) 780-1829

III- Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại:

1- Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại bang Washington & bang Oregon:

HT. Mai Văn Tâm Phone: (425) 265-1095

HTDP Trần Trung Dung Phone:(253) 815-1846

2- Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại bang Texas:

HTDP Trần Công Bé Phone:(817) 244-7322

HTDP Lý Trường Thọ Phone: (281) 988-9858

3- Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại bang Louisiana:

HT. Nguyễn Thừa Long Phone:(504)-831-3152.

4-Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại bang Florida:

HT Huỳnh Công Khanh Phone:(727) 544-9484

HTDP Nguyễn Hồi Phục Phone:(954) 341-4366

5-Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Toronto, Canada:

HTDP Phan Văn Tông Phone: (905) 794-8200

HTDP Lê Đăng Phone:(416) 598-0629

6- Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Pháp:

HTDP Nguyễn Chí Hiền Phone:01-4852-6017

IV- Ban Thế Đạo Úc Châu:

HT. Nguyễn Kim Triệu, Phone: (612) 9726-9684.

V- Ban Thế Đạo Bắc California:

HT Nguyễn Đăng Khích, Phone&Fax: 408-729-3922

Email: tn_ndk@yahoo.com

VI-Ban Thế Đạo Nam California:

HT Bùi Văn Nho. Phone & Fax :(951) 781-1219

VII- Yểm trợ tài chánh:

Chi phiếu hoặc money order xin gửi về:

Ban Thế Đạo Hải Ngoại

3076 Oakbridge Dr

San Jose, CA 95121-1716

Website Ban Thế Đạo Hải Ngoại:

www.banthedao.net

Bàn về Chánh Đạo và Tà Đạo

Huệ Tâm

Trong cuộc sống cá nhân của một người tín hữu (Cao Đài, Phật, Thiên Chúa ...) hay của một người chưa tin vào một tôn giáo nào, mấy ai chẳng bị chịu sự khổ đão của Tà Quái và có lúc tưởng chừng như rơi vào cạm bẫy của Tà Đạo, nếu chúng ta không vững đức tin nơi Đấng Toàn Năng (Cao Đài gọi là Đức Chí Tôn, Đạo Chúa gọi là Đức chúa Trời/Jehova, Đạo Hồi gọi là Thánh Ala, Đức Phật Thích Ca của Đạo Phật(*)) và giữ vững mảnh áo giáp Đạo Đức thì chúng ta càng dễ bị giam hãm trước uy lực của Tà Quái.

(*) : Đức Phật Thích Ca còn gọi là Đấng Giác Ngộ.

Thật vậy, Thánh Ngôn Cao Đài có dạy rằng: *“Chung quanh các con dù xa dù gần Thầy đã thả một lư hổ lang ở lẫn lộn với các con, Thầy hằng cho chúng nó thừa dịp mà cắn xé các con, song Thầy(*) đã cho các con một bộ thiết giáp mà chúng nó chẳng hề thấyặng, đó chính là Đạo Đức của các con”*

Chú thích: “(*) Đạo Cao Đài gọi Thượng Đế bằng Thầy”.
hay *“Đạo cao nhất xích, Ma cao nhất trượng”*

Chú thích: “Tu hành đạo tăng cao thêm một thước ta, thì đạo tà ma tăng cao thêm lên một trượng (1 trượng = 10 thước ta = 3,33m).

hay

“Vô Ma khảo bất thành Đại Đạo/Phật Đạo”

Chú thích: “Khi hành đạo thì phải chịu sự khổ đão tà quái thì mới thành Chánh Đạo/Đại Đạo/Phật Đạo”

Đạo Đệ cảm hứng sáng tác bài thơ sau. Văn thơ đã diễn tả cuộc chiến giữa MA (Tà Đạo) và ĐẠO (Chánh Đạo) và cuối cùng Chánh cũng thắng Tà :

*Đạo-Ma bên tám lạng bên nửa cân
Bên giăng bên kéo biết bao giờ tàn
Đạo ta sức mạnh vô song
Ra gươm thân huệ chém loài yêu ma
Yêu quái tung Pháp Lực mầu
Bủa vây Đạo Pháp nôn nao lòng thành
Đạo bền niệm chú Cao Đài
Yêu Ma sợ trốn Đạo Mầu hiện ra
Đó là năm sắc hào quang
Lung linh tỏa ánh Đạo vàng bùng lên !*

Để cho người tín đồ có cái nhìn sáng suốt và phân biệt đâu là Tà Đạo đâu là Chánh Đạo, Đạo Đệ xin mạo muội có một sự phân tích, nêu ra sự khác nhau giữa Tà Đạo và Chánh Đạo và sau đó là quy luật chuyển hóa hay tương duyên giữa Chánh và Tà.

1/ Giải thích về Chánh Đạo:

Luôn dạy con người trau dồi đức hạnh, tu tâm dưỡng tánh (minh tâm kiến tánh), làm điều thiện, lánh điều ác, hay lánh dữ làm lành, lập Công bồi Đức. (linh tánh).

- Chánh Đạo là con đường thẳng đi thẳng đến chân lý của Đạo, không xiên queo, quanh co.

- Chánh Đạo là sự thật đi thẳng vào lòng và làm lòng người cảm động phải “Tâm phục-khẩu phục” và tự nguyện tuân theo.

- Chánh Đạo dạy sự thánh thiện (trong sáng) hay Thuần Lương Thánh Đức .

- Chánh Đạo là con đường rèn luyện tâm sửa tánh để nên Hiền nên Thánh .

- Chánh Đạo dạy mở rộng lòng từ bi (trắc ẩn), sự hỷ xả (tha thứ) và phổ độ (cứu giúp) chúng sanh (Bồ tát Đạo) .

- Chánh Đạo dạy giữ **ngũ giới cấm** (cấm sát sanh, vọng ngữ, trộm cướp, tà dâm, nói dối, cờ bạc rượu chè) .

- Chánh Đạo dạy mở rộng lòng **bác ái** : lòng thương rộng ra đến vạn vật bao gồm chúng sanh, thú cầm và thảo cầm .

- Chánh Đạo dạy phương pháp **luyện Tâm** để Tâm nên Thành, nên Chánh nên Ái và nên Hòa. Thật vậy “Thánh-Ngôn Hiệp-Tuyển” của Cao Đài có bài thi:

*“Gắng sức trau giồi một chữ Tâm,
Đạo Đồi muôn việc khỏi sai lầm.
Tâm thành ắt dựng đường tu vững,
Tâm chánh mới mong mỗi Đạo tâm.
Tâm ái như sanh an bốn biển,
Tâm hòa thiên-hạ trị muôn năm.
Đường Tâm của Thánh dầu chưa vẹn,
Có buổi hoài công bước Đạo tâm”*

- Chánh Đạo luyện Tâm thành hình ảnh của thiên lương, của lấy thiện trừ ác, lấy nhân nghĩa trừ bạo tàn, là sự quăng đại và khoan dung (trích phương luyện Kỷ của Đức Hộ Pháp) .-

Chánh Đạo đem lại sự bình an, hạnh phúc vĩnh cửu cho nhân loại .

- Chánh Đạo mang đến Chánh niệm hay Vô niệm .

- Chánh Đạo đem đến Chánh Tín (Đức tin sáng suốt) và rọi ánh sáng chân lý của sự giải thoát ra khỏi vòng luân hồi (Sinh, Lão, Bệnh, Tử) .

- Chánh Đạo hợp nhất Tinh, Khí, Thần (Luyện tinh hóa khí, luyện khí hóa thần và luyện thần hườn hư) .

- Chánh Đạo luyện tâm thành Huệ Bát Nhã, Tâm Vô Phân Biệt, Lý Bất Nhị/Nhất Nguyên (Sắc không đồng nhất hóa) hay con đường về Phật Đạo .

- Chánh Đạo là đường “Thương Huệ Kiếm” (***) là phương pháp luyện Tâm, là sự đoạn trừ Tam Độc (tham sân si), Thất Tình (hỷ /mừng, nộ/giận, ái/buồn, cụ/sợ, ái/yêu, ó/ghét, dục/muốn)(*) và Lục Dục(*) (nhãn/sắc, nhĩ/thính, tỷ/hương, thiệt/vị, thân/xúc, ý/pháp) sinh từ Lục căn (6 giác quan của con người) (mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý).

Chú Thích :(*) Thất tình tương trưng cho Thất Đầu Xà (rắn bảy đầu) đã được Đức Hộ Pháp khuất phục (Tượng Đức

Hộ Pháp bên trong Toà Thánh Tây Ninh chân đạp lên Thất đầu xà) hay Thất tinh (7 con nhện tinh) trong Tây Du Ký. Lục Dục tương trưng cho sáu tên cướp chặn đường Tam Tạng thỉnh Kinh trong Tây Du Ký.

Chú thích:(**) “Huệ kiếm hay là gương thần huệ là tượng trưng lợi khí sắc bén về tinh-thần, có năng-lực chặt lia oan nghiệt, đoạn dứt trái oan, trị xảo trừ tà.

Trong kinh sách ta thường nghe :

Nương gương thần huệ đoạn trừ nghiệt căn.

Gương huệ đưa trị xảo trừ tà

Nương gương thần huệ vào bờ vĩnh-sanh.

Cầm gương huệ chặt tan-tàn cung thương.

Gương thần-huệ là huệ-trí, là sự sáng-suốt của tâm-linh. Tâm-linh sáng-suốt mới phân biệt thiện ác, tà chánh. Có phân biệt được thiện ác, tà chánh mới có thể luyện kỹ tu thân, lấy thiện mà trừ ác, lấy chánh trừ tà, lấy thương yêu xóa bỏ hận thù.

Những tánh của con người tạo nên bảy tình, hình thành bảy dây oan nghiệt, chỉ nhờ cái gương, cái kéo vô hình mà cắt đứt được. Đó là gương thần-huệ hay “đường thương huệ kiếm”.

Chúng ta rèn luyện cho tâm được minh, tánh được thông suốt thì tâm tánh sẽ biến thành gương thần-huệ, không còn là phàm nữa, tức là chúng ta sẽ đoạt được con đường siêu-thoát”(Trích Phương Luyện Kỹ của Đức Hộ Pháp)

2/ Giải thích về Tà Đạo

Tà Đạo là tà vạy là con đường cong, quanh co, đầy thủ đoạn, mưu sâu kế độc để nhằm hại người và đưa con người đến bể khổ.

- Tà Đạo chủ trương chịu theo hay thỏa mãn bản năng, dục vọng thấp hèn của con người (thú tánh) .

- Tà Đạo chủ trương lấy ác làm đầu, lấy sự đau khổ của con người làm thị hiếu làm sở thích, “Cười trên nỗi đau và bất hạnh của tha nhân” .
- Tà Đạo reo rắc nỗi lo sợ, kinh hoàng và chết chóc .
- Tà Đạo reo rắc Tà Niệm (niệm phát sanh ra dục vọng) .- Tà Đạo dạy mở rộng lòng vị kỷ, cá nhân chủ nghĩa (ích kỷ) và cố chấp.
- Tà Đạo dạy mở rộng lòng hẹp hòi(ti tiện), đố kỵ và ganh ghét .
- Tà Đạo dạy mở rộng sự bạo tàn, chủ nghĩa phi nhân .
- Tà Đạo dạy sự lợi dụng, lừa gạt tha nhân .
- Tà Đạo reo rất nổi bất hạnh, đau khổ triền miên cho tha nhân .
- Tà Đạo chịu theo “Tứ đồ tởng” (Cờ bạc, rượu chè, trai gái(sắc dục), hút sách) hay vi phạm ngũ giới cấm .
- Tà Đạo reo rắc sự thù hận, nghịch lẫn nhau .
- Tà Đạo reo rắc sự dối trá, gian hùng, tai họa, mưu mô hại người khác .
- Tà Đạo mang đến mầm bệnh tật, thiên tai, dịch bệnh .
- Tà Đạo dạy làm điều ác (dữ), lánh điều lành (thiện) và cổ vũ chủ nghĩa vô thần .
- Tà Đạo reo rắc Tam Độc (tham sân si), Thất Tình(hỷ / mừng, nộ/giận, ai/buồn, cụ/sợ, ái/yêu, ố/ghét, dục/muốn và Lục Dục (nhãn/sắc, nhĩ/thính, tỷ/hương, thiệt/vị. thân/xúc, ý/pháp) sinh từ Lục căn (6 giác quan của con người) (mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý) .
- Tà Đạo đem đến sự băng hoại về Đạo Đức, đưa đến sự tận cùng của dục vọng dơ bẩn thấp hèn và cổ vũ thế lực kim tiền (vật chất).
- Tà Đạo dạy dẹp bỏ lòng từ bi (trắc ẩn) và khuyến khích sự tranh chấp, chia rẽ, xung đột và chiến tranh .
- Tà Đạo lạm dụng sự mê tín dị đoan và tà thuật (phép thuật như bùa chú, ngãi mê, thư yếm, bói toán) nhằm thỏa mãn dục vọng và hãm hại kẻ khác .

Nói tóm lại Tà Đạo là con đường đưa con người xuống địa ngục A Tỳ (vạt dầu, khổ hình...) trong khi Chánh Đạo là con đường giải thoát ra khỏi vòng luân hồi sinh tử và đưa con người đến một vùng ánh sáng, ở nơi đó có một niềm hạnh phúc vô biên và vĩnh cửu mà Đạo Phật gọi là Niết Bàn, Chúa gọi là Thiên Đàng và Cao Đài gọi là Cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

Chúng ta có thể ví Chánh Đạo là động lực đưa con người đến cái Chân, Thiện và Mỹ (Phật tánh) tượng trưng cho “Ông Thiện” và Tà Đạo là động lực đưa con người đến cõi u tối (Vô Minh của Đạo Phật) tượng trưng cho “Ông Ác”.(*)

Chú thích:(*) Ông Thiện và Ông Ác là hai pho tượng đứng trước cổng vào chánh điện của Tòa Thánh Tây Ninh.

3/ Quy luật chuyển hóa/tương duyên giữa Chánh và Tà:

Đã là con người ai lại chẳng muốn mình trở nên Hiền nên Thánh và mưu cầu hạnh phúc và an vui, loại trừ sự đau khổ như Đức Đạt Lai Đạt Ma thứ 14 đã từng nói

“The very purpose of our lives is happiness and joyfulness, that is very clear”

“Mục đích của đời người là hạnh phúc và an vui . Điều này rất rõ”

Tuy nhiên trong lúc hành đạo của người tín đồ hay trong đời sống bình thường của mỗi người chúng ta, trong mỗi giây phút (sắc na) Tâm của ta dễ dàng biến đổi từ Chánh thành Tà và từ Tà thành Chánh.

Thật vậy, Chánh hay Tà không có tự ngã riêng (không thể tồn tại độc lập được), có Chánh mới có Tà và có Tà mới có Chánh. Như vậy, Chánh hay Tà chuyển hóa hay tương duyên lẫn nhau (cộng sinh). Đó chính là quy luật của hai mặt đối lập (Thiện/Ác, Tốt/Xấu, Hạnh phúc/Đau khổ, Thành công/Thất bại v..) của thế giới nhị nguyên trong một thể thống nhất của thế giới nhất nguyên (bất nhị) (*).

Chú thích: (*) Đạo Phật nói về “Vạn pháp giai không” hay Cao Đài nói về “Vạn giáo nhất Lý” đã diễn tả tư tưởng trên.

Không ở đây là mỗi vật thể (pháp/giáo) không có tự ngã riêng biệt mà phải tương duyên hay cộng sinh lẫn nhau để tồn tại (Trích Thích Nhất Hạnh/Bát Nhã Ba la mật Tâm kinh diễn giải trang 14) và Lý ở đây là Lý Đạo hay là Lý Nhất Nguyên/Bất Nhị (Vạn thù quy nhất bốn của Cao Đài /Vạn Vật đồng nhất thể của Nho Giáo).

a) Sự biến đổi từ Chánh thành Tà:

Đây chính là sự biến đổi thụt lùi và rất nguy hiểm cho mọi người nhất là người hành đạo. Có những người Tâm rất trong sáng và Thánh Thiện (Tâm Phật) nhưng sau một thời gian thì do ảnh hưởng và cám dỗ của ngoại cảnh, Tâm của họ đã nhiễm Tà Đạo và trở nên đen tối (Tâm Ma).

Sau đây là một câu chuyện tiêu biểu để minh họa cho những ý tưởng trên:

Chuyện Bà Thanh Đề (sự tích Vu Lan Báo Hiếu)

“Bà Thanh Đề là một người rất sùng Đạo Phật (Tâm Phật). Bà thường siêng năng đi chùa lễ Phật và bà mong được cúng dường tam bảo những vật thực tinh khiết nhất làm bằng lúa nếp trong những gáo dừa đựng đất sạch treo trên cao vì sợ có người bước qua (bà cho rằng lúa gạo trồng ở đồng ruộng thì không thể nào tinh khiết được).

Một hôm trong chùa có lễ hội lớn. Vi trụ trì phân công một số sư tiếp nhận lễ vật cúng dường của chư thiện nam tín nữ. Nghe tin, không quản đường xa, bà vội đem nắm gạo nếp tinh khiết nhất của mình đến cúng dường. Không ngờ rằng đám sư kia chỉ chú ý đến lễ vật hậu hĩ của người khác mà không ai tưởng đến bà và nắm gạo của bà. Chờ suốt một ngày và không thấy ai nhận, bà tức mình, ném nắm gạo xuống đất và bỏ ra về.

Ít lâu sau, bà tổ chức một lễ cúng Phật tại nhà rồi mời hòa thượng và các sư sãi đó đến tụng kinh. Theo lệ thường, trước khi ra về, chủ nhân phải làm bánh tặng họ ăn đường. Để làm nhục bọn sư bất lương, bà giết một con chó làm thịt băm nhỏ với các thứ rau thơm làm nhân bánh. Sau bữa cơm chay, bà ta đem bánh đó tặng mỗi người một chiếc. Biết được mưu mẹo

của bà, Vị Hòa Thượng dặn các nhà sư cầm bánh về nhưng đừng ăn. Họ đều vâng lời nhưng nhưng có một sư dọc đường thấy bánh thơm ngon đã quên mất và bóc ra ăn. Các sư khác biết bánh nhân thịt chó nên đều quẳng vào gốc cây bồ đề trước chùa.

Tất cả những việc đó đều thấu đến tai Phật. Trước hết, Phật trị tội bọn sư bất lương và tham lam, đầy chúng xuống địa ngục. Về phần Bà Thanh Đề thì bị tội nặng bị đầy xuống địa ngục A Tỳ. Có người nói là bà là mẹ của Đại Mục Kiền Liên, sau này ông đã từng xuống đó thăm và hóa độ cho mẹ, từ đó mà có sự tích Vu Lan báo hiếu“

Lời Bình: Bà Thanh Đề vì lòng sân hận tức thời các sư sãi bất lương, tâm Phật của bà đã biến thành tâm Ma. Hậu quả là bà đã bị đầy xuống địa ngục A Tỳ.

b) Sự biến đổi từ Tà thành Chánh (Cải Tà quy Chánh):

Có những người một thời đã làm những việc bất nhân thất đức như cướp của giết người, hại người đến thân bại danh liệt (Tâm Ma) nhưng nhờ nhân duyên đến và sự hối cải (ăn năn) chân thành của họ đã làm cảm động đến chư Phật. Chư Phật đã hóa độ họ. Tâm Ma của họ đã biến thành Tâm Phật.

Chuyện 18 vị A la Hán

“ Ngày xưa, có một người giàu có đức hạnh, nuôi được một con ngựa đẹp, nước chạy hay nhất trong xứ. Đặc biệt hơn nữa là con ngựa biết nói tiếng người và đoán được cả việc tương lai. Người nhà giàu chăm nom thương mến con ngựa như tình cha đối với con.

Một hôm ngựa nói cho chủ hay: “Ngày mai sẽ có một bọn cướp mười tám đứa đến đánh nhà này để lấy của. Ông đừng sợ gì cả, vì tôi đã có cách đối phó với họ. Ông cho giết mười tám con lợn sữa quay lên, rồi dọn ra ở bàn, với xôi, các thức ăn, cùng một vò rượu. Đợi đến giờ Tý, ông đi đón bọn cướp tụ họp ở ngã tư, rồi mời họ về nhà ăn uống. Họ sẽ nhận lời mời, và sẽ không làm hại gì ông đâu”.

Người nhà giàu vốn rất tin ở ngựa đã nhiều lần đoán trước được việc đúng, nên đã tin và nghe theo. Việc xảy ra quả y như lời ngựa đã nói. Bọn cướp sau khi ăn uống no say mới hỏi chủ làm sao mà lại biết trước được họ đến nhà để dọn đúng bữa tiệc cho mười tám người ăn? Chủ nhà đáp rằng chính con ngựa đã báo trước cho hay số tên cướp đến bao nhiêu người, mục đích của họ định làm hại ông ra sao.

Bọn cướp lấy làm ngạc nhiên, lo ngại, tỏ ý muốn xem con vật dị thường. Chủ nhà dẫn họ đến chuồng ngựa. Tên cầm đầu bọn cướp mới hỏi con ngựa:

-“Sao mày biết được chúng tao đến nhà mà báo cho chủ hay?”

Ngựa đáp: “Tôi không phải là một con ngựa như các người tưởng đâu. Trước đây tôi cũng là người, như các ông, một người ngay thẳng, nhưng nghèo khổ. Tôi thiếu tiền chủ tôi mà trước kia ông là ân nhân của tôi. Tôi khó nhọc làm việc ngày đêm để trả nợ, song nửa chừng thì chết. Xướng âm phủ, Diêm Vương nhận thấy tôi là người ngay thật, song trước khi cho đầu thai trở lại làm người, tôi phải hóa kiếp làm ngựa để đền bù, trả cho hết số nợ tôi còn thiếu lại của chủ. Vì vậy nên các ông mới thấy tôi làm ngựa như thế này. Ngoài ra số nợ kiếp trước như tôi vừa nói, kiếp này chủ tôi lại tạo cho tôi thêm một món nợ khác nữa, đó là nợ cảm tình, vì chủ tôi săn sóc chu đáo, đối đãi tử tế, không để cho tôi thiếu thốn gì hết. Bởi thế cho nên tôi thấy có bốn phận không được lặng im như các loài vật khác, mà phải nói ra, báo trước cho chủ tôi hay những sự không may có thể xảy đến và giúp chủ tôi tìm cách tránh đỡ tai họa”.

Những lời thốt ra từ miệng con ngựa lay động tận đáy lòng bọn cướp.

Họ bảo nhau: “Con người ngay thật như thế mà còn phải hóa thân làm ngựa để trả nợ dờ dang kiếp trước, còn chúng mình bấy lâu chỉ sống bằng cướp của giết người, không biết rồi đây phải đến thế nào nữa? Chết xuống âm phủ chắc chắn chúng mình sẽ phải chịu hình phạt ghê gớm lắm. Có lẽ chúng ta còn có ngày giờ để hối cải mà chuộc lại bao nhiêu tội lỗi đã gây nên”.

Nghĩ thế rồi bọn cướp cáo từ ngựa và cám ơn chủ nhà mà rút lui. Về đến sào huyệt, tên tướng cướp bảo đồng bọn: “Anh em ơi, tội lỗi chúng ta đã đầy đầu đầy cổ, tôi thấy hối hận đốt cháy cả ruột gan. Riêng về phần tôi, ngay từ lúc này, tôi quyết tâm cải tà quy chánh. Trong anh em, ai nghĩ như tôi thì giơ tay lên”.

Tất cả bọn cướp đều giơ tay. Tướng cướp nói thêm: “Trước khi vào chùa để sám hối, ta cũng nên xem Phật có thuận lòng cứu vớt chúng ta không. Anh em hãy mang một nồi nước ra đây, bỏ những đồ nghề ăn cướp vào mà đun lên. Trong khi đó chúng ta quỳ sấp mặt xuống đất mà khẩn cầu đến chư Phật. Nếu hết ngày hôm nay mà đồ nghề của chúng ta đều tiêu tan hòa theo nước, thì đó là triệu chứng lời thỉnh cầu của chúng ta được như ý nguyện”.

Cả bọn cướp đều làm y theo lời đó.

Đến tối lại, bọn cướp đứng lên, dỡ nắp vung ra, mừng rỡ thấy trong nồi chỉ toàn là nước. Mười tám tên cướp bèn cạo đầu đi tu. Từ đó thành khẩn ăn năn sám hối, cho đến chết được thành quả làm 18 vị La Hán.

Do đó mà ở trong các nhà chùa ngày nay người ta vẫn thấy tượng 18 vị bao giờ cũng đứng chung với nhau, song mặt mũi vẫn dữ tợn, vì lẽ nhiệm mầu của Phật, chỉ thay đổi lòng của họ mà thôi. Mười tám vị La Hán còn cầm ở tay các đồ ăn cướp là để nhắc nhở cho người đời rằng sự hối cải chân thành có thể xóa bỏ các tội lỗi đã gây nên”

Lời bình : Đây chính là sự tinh tấn trên bước đường tâm linh mà trong Đạo Phật gọi là “Hồi Đầu Thị Ngạn” (Quay đầu lại là bờ), hay “bỏ dao xuống thành Phật”. Tâm ma đã biến thành tâm Phật.

C/Trí huệ Bát Nhã - Sự phá chấp (ngã) giữa Chánh và Tà

Với cái nhìn của Trí Huệ Bát Nhã (1) (Quán tự tại Bồ Tát) thì không có sự phân biệt giữa Chánh và Tà (Tâm vô phân biệt) hay nói khác hơn là sự phá chấp (ngã) giữa Chánh và Tà

hay giữa hai mặt đối lập (sắc/không, xấu/tốt, đẹp/xấu, hạnh phúc/đau khổ) vì vậy mà Bát Nhã Tâm Kinh có câu:

“Sắc bất dị không, Không bất dị sắc, Sắc tức thị không, Không tức thị sắc” (*)

Kinh Kim Cang Bát Nhã Ba La Mật (2) cũng cùng ý tưởng trên nhưng văn phong được diễn tả một cách độc đáo như sau:

“A không phải là A thì mới chính là A” hay là A được cấu thành bởi các yếu tố không A” hay “A tức chẳng phải A, nên gọi là A”

A : là mệnh đề chứa đựng các danh từ sau:

Đạo Phật/Chúng sinh/Thiên Đường/Hạnh phúc/Phiền não/Khổ đau/Trần gian/Sắc v.v..

Điều này có vẻ như nghịch lý hay mâu thuẫn đối với lý luận bình thường (trí phàm) nhưng xem rất là hợp lý, sâu sắc và thâm thúy đối với Trí Huệ Bát Nhã hay còn gọi là Trí Huệ Siêu Độ. (3)

Chú thích:

(1) “Bát Nhã (Prajñā) là trí huệ, là thông triệt/biết rõ thật tướng các pháp, tròn đầy như Diệu Trí tuệ của đạo lý chân thật, Diệu Trí tuệ ấy khác với Trí tuệ của thế gian. Ba la Mật (Paramita) là sang bờ bên kia, đó là bờ chân thực tự tại hay thanh tịnh Niết-Bàn (Chân Đế), phân biệt với bờ bên này là bờ của ảo hóa vô thường, tức Tục Đế . Ba la Mật lấy diệu trí vô trụ ly tướng Kim Cang Bát Nhã để dứt ác trừ tội thành tựu công đức hi hữu của Như Lai.”

Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại thân Chú, là chú của Đại Minh Huệ, là chú cao tuyệt. Thân chú vô giá này trừ tuyệt hết mọi đau khổ, đó là chân lý vì không sai lầm, đó là chú được công bố trong kinh Bát Nhã Ba La Mật:

Chú nói rằng : “Yết Đế, Yết Đế, Ba La Yết Đế, Ba La Tăng Đế, Bồ đề Tát Bà Ha” (3 lần)

“Đi đi, đi đi , đi qua đi, đi qua bờ chân chính đi, giác ngộ chân thực viên mãn” (3lần)

(trích Bát Nhã Ba La Mật Đa điển giải-Thích Nhất Hạnh/nghiên cứu Bát Nhã Tâm Kinh- Tuệ Từ- Nguyễn Ngọc Bách/Câu chuyện cuộc đời tổ thứ sáu Đại Sư Huệ Năng)”

(2) ”Kinh Kim Cang lấy thực tướng chủ thể vô trụ làm kinh, lấy lia tướng mà tu hành, lấy nhất thiết thiện làm giáo pháp, lấy vô trụ mà sanh tâm làm diệu dụng. Điều cốt yếu của bốn tâm là vô trụ, vô trụ thì không có chấp trước, không chấp trước thì phá được ngã và ngã kiến, và do đó dứt trừ điên đảo vọng tưởng mà được minh tâm kiến tánh. Nói một cách đơn giản rằng: trước là lia tướng, thứ là lia kiến, sau nữa ly niệm là phép thứ tự tu hành của cuốn kinh này. Kim Cang (Kim Cương) là một loại đá quý cứng nhất, nó có thể phá tất cả mọi vật, nhưng không một vật nào có thể phá được nó, Phật Pháp dẫn dụ là vô năng thắng, vô năng động, không có gì phá hoại được diệu trí Bát Nhã” (trích “Câu chuyện cuộc đời Tổ thứ sáu Đại Sư Huệ Năng”)

(3) ”Sắc không phải là sắc (không) mới chính là Sắc, Sắc được tạo thành bởi các yếu tố không sắc (không)” “Sắc tức chẳng là Sắc (không), nên gọi là Sắc” (**), ta thấy rằng về (**) có cùng ý tưởng như (*) chỉ khác do lối hành văn mà thôi.

Sau đây là một số ví dụ tiêu biểu minh họa cho tư tưởng trên

1- Thiên đường được cấu thành bởi những yếu tố không thiên đường (địa ngục) hay là Thiên đường (Chánh Đạo) chỉ có mặt ở nơi địa ngục (Tà Đạo)

Nếu ta ví thiên đường cấu thành bởi sự hạnh phúc/giải thoát/bồ đề/đạo mẫu/Phật Đạo và Địa Ngục cấu thành bởi sự Khổ đau/Phiền não/Trần gian/Chúng sinh thì đây là các câu có ý tương tự :

2- Hạnh phúc chỉ có mặt trong khổ đau. Phiền não chính là giải thoát. Khổ đau là bồ-đề; trần gian là cõi sum xuê đạo mẫu.

Thật vậy khi bị khổ đau (phiền não)/cảnh giới của địa ngục tức chúng sinh ta mới tìm kiếm giải pháp diệt khổ để đạt hạnh phúc hay giải thoát/đạt bồ đề//đạt đạo mẫu/Phật Đạo/Đại Đạo/cảnh giới của thiên đàng. Vậy cảnh giới thiên đàng được tạo nên bằng những yếu tố không Thiên Đàng (Địa Ngục). Điều

này đã được giải thích rõ ràng trong Tứ Diệu Đế (1) của giáo lý Đạo Phật .

3-Chúng sinh không phải là chúng sinh mới chính là chúng sinh hay chúng sinh được cấu thành từ những yếu tố không chúng sanh tức Phật tánh) (2)

Câu này mang ý tưởng tương tự như 2 câu sau :

4/Thánh ngôn Cao Đài có câu : “*Các con là Thầy và Thầy là các con*” cũng nói lên tinh thần phá chấp ngã và vô phân biệt giữa chúng sinh và Thượng Đế

5/Và Phật cũng có dạy rằng : “*Chúng sinh là Phật sẽ thành, Ta là Phật đã thành*”

Thật vậy : trong chúng sinh (các con) có chứa đựng các yếu tố vô chúng sinh (phật tính) tức là khối tiểu linh quang (Tiểu Ngã/Tiểu Hồn/Tiểu Thượng Đế) được chiết xuống từ khối Đại linh quang (Đại hồn/Đại Ngã) của Thượng Đế .

Câu (5) còn có ý nghĩa nói lên lòng đại từ đại bi của Đức Phật muốn khuyến khích chúng sanh sớm vén bức màn vô minh và tu tập để sớm giác ngộ Phật Đạo.

Chú thích (1) **Tứ Diệu Đế** là **Khổ** chỉ ra mọi thứ khổ : sinh, lão, bệnh, tử, muốn mà không được, chia ly với người ta yêu, sống với người ta không thích, sinh ly tử biệt... ,

Tập chỉ ra nguyên nhân của khổ (Thập nhị nhân duyên, Tam độc-Tham Sân Si, Lục Hại (nhãn/sắc, nhĩ/thính, tỷ/hương, thiệt/vị, thân/xúc, ý/pháp). **Diệt** chỉ ra phương tiện để diệt khổ : (Tam học (Giới/Định/Huệ), Lục Độ (1/Bố thí (2/Trì giới 3/Nhẫn nhục 4/Tinh Tấn 5/Định)(Quán hơi thở, Quán Thân Bất Tịnh, Quán tử bi, Quán nhân duyên vô thường, Quán pháp vô Ngã) 6/Tuệ(sáng suốt giác ngộ sinh ra Huệ thấy được lẽ chân thật)). **Đạo** (chỉ ra Bát Chánh Đạo (1/Chánh kiến, 2/Chánh Tư Duy, 3/Chánh Ngữ, 4/Chánh Nghiệp, 5/Chánh mệnh, 6/Chánh Tinh Tấn, 7/Chánh Niệm, 8/Chánh Định). Ủ(Tóm lược “Nghiên cứu Bát Nhã Tâm Kinh “- Tuệ Từ - Nguyễn Ngọc Bách).

Chú thích (2) : Phật tánh còn gọi là Tánh Giác Chân Như. Ví như cái gương, soi chiếu rõ ràng, tùy duyên bất biến, tuy ảnh

hưởng thì có hàng vạn nhưng soi nhiếp tất cả không bị chướng ngại và tánh chiếu của gương chưa từng bị sanh diệt hay tăng giảm. Đạo Phật nhấn mạnh Vạn Vật đều có tánh Phật, tuy phiến não vô lượng, sanh diệt không ngừng nhưng tánh giác chân như vẫn như như. Chúng ta thử lấy nước làm thí dụ : nước thì có đục có trong nhưng tánh ướt của nước vẫn là một; tâm chúng sanh cũng thế, tuy có sạch có dơ nhưng Tánh Phật thì vẫn bình đẳng không khác. (Trích về Câu chuyện cuộc đời Tổ thứ sáu Đại Sư Huệ Năng Ứ)

6/Quy luật âm dương (kinh dịch với 2 thái cực âm dương gọi là lưỡng nghi- âm là đối lập của dương) cho thấy vật thể được tạo thành từ Ngũ Thái Cực, Thái Cực sanh lưỡng nghi, lưỡng nghi sanh tứ tượng, tứ tượng sanh bát quái sanh sanh hóa hóa tạo ra muôn vật và càn khôn vũ trụ. Vậy âm và dương không thể tồn tại riêng biệt và phải cộng sinh trong một thể thống nhất.

7/Trong chuyện tiểu ngạo giang hồ của Kim Dung, nêu lên cái cười ngạo nghễ giữa chốn giang hồ khi tác giả cho người đọc thấy trong Chánh có Tà trong Tà có Chánh, Giáo phái được mệnh danh là danh môn chánh phái lại có những con người làm chuyện tà ác (Nhạc Bất Quần của phái Hoa Sơn) trong khi Nhật Nguyệt Thần Giáo được gọi là Ma Giáo lại có những nhân vật anh hùng và khí khái (Tả hữu sứ của Ma Giáo)

Nhân vật Lệnh Hồ Xung là sự kết hợp giữa Chánh và Tà với võ công tà thuật (hấp tinh đại pháp) và Chánh (dịch cân kinh & độc cô cầu bại kiếm pháp) và do đó võ công của anh ta đã trở nên đệ nhất thiên hạ.

8/Đức Đạt lai Đạt Ma thứ 14 đã từng nói

“To me there is no difference whether president, beggar or king”
“Đối với tôi, tổng thống hành khất hay quân vương thì cũng thế thôi”

Nói lên ý niệm về nhân loại đại đồng và vô phân biệt (phá ngã chấp) giữa các giai cấp trong xã hội.

9/Đạo Phật không phải là Đạo Phật (Không Phật tức chúng sanh) mới chính là Đạo Phật hay là Phật được cấu thành bởi các

yếu tố không Phật (*) (Bát Nhã Tâm kinh diễn giải Thích Nhất Hạnh trang 38)

Trong quyển sách này Thiền sư Nhất Hạnh đã dùng lối văn chương u mặc (cười triết lý) của Thiền để kể lại một cuộc gặp gỡ và đối thoại hy hữu giữa Phật (Chánh) và Ma Vương (Tà). Sau đây là đoạn trích được tóm lược như sau :

^ Một ngày kia Ma Vương tìm gặp Phật. Sứ giả Anan rất lo ngại nghĩ rằng Phật sẽ không tiếp, nhưng lạ lùng thay Phật vẫn vui vẻ tiếp đón và tiếp chuyện với Ma Vương. Sau đây là một đoạn đối thoại giữa Phật và Ma :

^ Sau khi chuẩn bị trà cỗ cho Phật và Ma vương, sứ giả Anan cố gắng nghe câu chuyện giữa Phật và Ma Vương
Phật dịu dàng hỏi : Ê Lâu nay ông khỏe chứ, mọi việc suông sẽ chứ ?

Ma Vương đáp: Một việc chẳng vui vẻ gì. Tôi chán làm Ma Vương rồi. Tôi muốn làm cái gì khác hơn Ừ. Anan kinh hoàng. Ma Vương bảo: Ngài biết đó, làm Ma Vương thật không dễ dàng. Vì khi nói phải nói cho thật tối nghĩa, còn khi làm một việc gì, phải thật hung ác và quỷ quyết. Tôi chán mọi chuyện như thế. Nhưng có một điều tôi không chịu nổi là bọn đệ tử của tôi. Chúng đang hô hào bàn tán về công bằng xã hội, hòa bình, bình đẳng giải thoát, bất nhị, phi bạo lực và tất cả những thứ đại loại như thế . Tôi đã quá đủ. Tốt nhất là tôi giao hết bọn chúng cho ngài . Tôi muốn làm một cái gì khác hơn.

Anan bắt đầu rùng mình vì sợ Đức Thế Tôn sẽ quyết định đảm nhận vai trò khác. Ma Vương sẽ trở thành Phật và Phật sẽ trở thành Ma Vương. Điều đó làm Anan rầu rĩ.

Phật chăm chú lắng nghe Ma Vương giải bày mà lòng đầy thương cảm. Cuối cùng Ngài từ tốn nói: Ông nghĩ làm Phật vui lắm sao ? ông đâu biết các đệ tử của tôi cũng gây lắm phiền hà. Họ đặt vào miệng tôi những lời mà tôi không bao giờ nói . Họ xây chùa chiền lộng lẫy và đặt tượng của tôi lên bệ thờ, để thu chuối, cam, gạo ngon chỉ để cho chính họ . Và họ gói tôi lại, rồi biến giáo lý của tôi trở thành vật bán buôn. Ma Vương này, nếu ông biết sự thật rằng làm Phật như thế nào, tôi dám chắc

ông không muốn làm Phật một chút nào (Trích Bát Nhã Tâm kinh diễn giải Thích Nhất Hạnh trang 40,41,42)

Lời bình: Chúng ta thấy rằng sở dĩ Ma Vương muốn đổi vai trò vì bọn đệ tử tượng trưng cho Tâm Ma âm mưu làm phản, vậy trong Tâm Ma vẫn có những yếu tố không Ma (Phật tánh) và đệ tử của Phật lại làm sai giáo lý của ngài vậy trong Phật vẫn hiện diện cái yếu tố không Phật (Vô Minh tánh).

Chú thích : (*) Khi bạn dựng một võ kích có anh hùng, bạn phải tạo ra nhân vật phản diện để anh hùng là người hùng. Cho nên Phật cần Ma vương đảm nhiệm vai ác để có thể là Phật Phật được tạo bởi các thành tố không Phật. Nếu những thành tố không Phật như chúng ta đây không có ở đây, làm cách nào có được Phật. Nếu không có người cánh hữu, sao ta có thể gọi ai đó là cánh tả ? (trích Bát nhã Tâm kinh diễn giải-Thiền sư Nhất Hạnh, trang 34).

10/Điều này cũng có thể chứng minh bằng câu nói của Pascal “con người không phải là một vị Thánh (Phật tánh) cũng không phải là một con thú (vô minh tánh) mà là cả hai”

D/ Trí huệ Bát Nhã- Phân biệt thế nào là cứu cánh (Đạo) và phương tiện (Giáo Lý) và sự phá chấp (phủ nhận) phương tiện

1/ Trang tử có viết :

“Cố nơm là vì cá, đặng cá hãy quên nơm.

^Cố dò là vì thỏ đặng thỏ hãy quên dò .

Cố lời là vì ý, đặng ý hãy quên lời.

Ta tìm đâu đặng người biết quên lời hầu cùng nhau đàm luận” (*)

2/ Phật có dạy rằng: “Pháp ta nói như chiếc bè qua sông, qua sông rồi pháp còn phải bỏ huống chi là phi pháp”(**)

3/ Phật có dạy rằng “Ta thuyết pháp trong khoảng 49 năm mà chưa từng nói một lời nào, kìa đệ tử hãy xem ngón tay ta mà thấy mặt trăng, nhưng nên nhớ ngón tay ta không phải là mặt trăng”(***)

(*)Trang tử cho rằng nơm, dò, lời là những phương tiện để đạt mục đích (khi bắt được cá, thỏ và đạt ý thì phải phủ nhận (phá

ngã chấp) các phương tiện thì mới đạt sự rốt ráo của Đạo Pháp mà đàm luận cùng Trang tử.

(**) Phật cho là giáo lý (pháp) là chiếc bè (phương tiện) mang hành giả sang sông (đáo bỉ ngạn) để đắc Đạo. Khi giác ngộ rồi (cứu cánh là qua sông) thì phải phá chấp ngã các giáo lý ấy đi. Chú thích : Trong Cao Đài có Thuyền Bát Nhã đưa người quá cố qua sông có lẽ muốn thể hiện tư tưởng Phật Giáo trên chăng ?

(***) Tương tự như 2, Phật phá Pháp chấp để đi tới chân lý nên Phật thuyết pháp trong 49 năm nhưng coi như chưa hề nói một lời nào, phương tiện là ngón tay hay lời thuyết Pháp của Phật nhưng cứu cánh là mặt trăng (chân lý Đạo), và đừng lầm tưởng (mê vọng, tâm điên đảo, vọng tưởng) ngón tay Phật chỉ là mặt trăng .

E/ Ý nghĩa của sự phá ngã chấp /pháp chấp

- Đức Phật muốn dạy chúng ta về sự thực hành hạnh Từ Bi Hỷ Xả (*) thương xót chúng sinh, không phân biệt giai cấp giàu/nghèo/bệnh tật/bất hạnh qua việc thực hành hạnh bố thí, làm công quả và phổ độ chúng sinh (*)

- Đức Phật dạy chúng ta về sự thực hành Trí Tuệ, Trí Tuệ mãi mãi bừng sáng lên để giác ngộ và xua tan sự tăm tối của Vô Minh.

- Đức Phật dạy chúng ta về sự thực hành Dũng Khí là sự can đảm, không hề sợ hãi, mạnh mẽ đi theo con đường chân thật để đến bờ giác

- Đức Phật cũng muốn dạy cho ta phương pháp diệt khổ của Tứ Diệu Đế (Khổ, Tập, Diệt, Đạo)

- Nói tóm lại kinh Đại thừa Kim Cang Bát Nhã dạy chúng ta thực hành hạnh Bi-Trí-Dũng của Bồ Tát Đạo để đưa tới sự giải thoát (diệt khổ và thoát ly ra khỏi vòng luân hồi của Sinh, Lão, Bệnh, Tử).

Chú thích

(*):Phổ Độ: Phổ là bày, Độ là cứu, Phổ Độ là cứu hộ hay cứu giúp chúng sinh .

Từ Bi: là lòng trắc ẩn, thông cảm, thương xót chúng sinh .

Hỉ Xả: là hoan hỷ, buông bỏ , xả bỏ , tha thứ mọi lỗi lầm của chúng sinh và xoa dịu mọi đau khổ của bản thân và của tha nhân .

Để kết thúc bài viết này Đạo Đệ xin mạn phép được trích dẫn một câu chuyện để thay cho lời kết luận:

Chuyện Thiện Ác trong một ý Nghĩ

(Trích 100 câu chuyện triết lý về cuộc đời-Huy Sanh biên soạn)

“Có một chàng võ sĩ đến khẩn cầu một thiền sư già

- Ông già, nói cho ta biết thế nào là thiên đường, thế nào là địa ngục

Vị sư già không hề phản ứng, tựa như chẳng nghe thấy gì. Nhưng ông từ từ mở mắt ra, mép khẽ nhếch một nụ cười . Võ sĩ đứng đứng bên cạnh không thể chờ đợi, lòng như có kiến bò trong chảo nóng.

Vị sư già hỏi: Người muốn biết bí mật của Thiên Đường và Địa Ngục ư? Con người thô ráp như người, tay chân dính đầy bùn đất, đầu tóc bù xù, râu ria bần thủ, thanh kiếm thì để han rỉ, vừa nhìn đã biết không bảo quản cẩn thận. Người là con người xấu xí, người còn đến hỏi ta bí mật của thiên đường và địa ngục làm gì ?

Võ sĩ hậm hực chửi một câu, rút kiếm ra nghe đánh soạt, giơ lên bổ vào đầu vị sư già. Mặt võ sĩ đỏ lựng, cổ nổi gân xanh và thực sự muốn chém vỡ đầu vị sư già, thanh kiếm vừa bổ xuống, vị sư già nói nhẹ nhàng :

- Đây đúng là địa ngục!

Trong nháy mắt, võ sĩ ngã người ra, y bỗng trở nên mềm yếu và yếu mền vị sư già dám đem tính mệnh ra để dạy mình. Thanh kiếm dừng lại ở trên không và y bỗng chảy nước mắt.

Vị sư già nói : Đây là thiên đường!”

4/Lời bình và kết luận

Trong mỗi giây phút Thiện (Chánh) hay Ác (Tà) đều phát sinh trong ý nghĩ của ta, mỗi ý nghĩ Ác, hành động Ác đối bản thân và người khác đều là địa ngục, mỗi ý nghĩ Thiện, hành động Thiện đối bản thân và người khác đều là thiên đường. Nếu mọi người đều bỏ Ác theo Thiện thì dù địa ngục cũng trở thành thiên đường. Vì vậy mỗi người cần tỉnh tâm nghĩ về quá khứ, thường xuyên kiểm điểm, quán xét nội tâm của mình để loại bỏ tư tưởng/ý nghĩ Ác trong tâm, vứt bỏ những lời nói hành động làm tổn thương người khác để tâm hồn mang đầy những tư tưởng/ý nghĩ lành/thiện. Từ đó, họ sẽ cảm vui sống một đời sống an lành và hạnh phúc .

Ý nghĩ lành/ hành động thiện tượng trưng cho Chánh Đạo, và đời sống Đạo Đức, làm lành, lánh dữ, dưỡng tánh tu tâm, phá chấp ngã (tâm vô phân biệt) để đem lòng từ bi và nhân ái cứu giúp người nghèo khổ, đói rét, bất hạnh và bệnh tật. Những điều đó phải chăng là chiếc chìa khóa vàng giúp chúng ta giữ vững Chánh Đạo, mở rộng và thâm nhập vào được cánh cửa huyền diệu của chân lý Đạo và đạt được cảnh giới Niết Bàn trong tâm thức ? .

Nhân đây Đạo Đệ cảm khái làm nên hai bài thơ sau.
Xin được tặng chư hiền :

Pháp môn Bất Nhị

Thiện Ác đều do bởi Tâm Sanh ()*
Chánh Tà hai nẻo của Tâm Lành ()*
Tâm sanh phân biệt gieo phiền não ()*
Đau khổ nổi lên phá Đạo Tâm ! ()*
Dưỡng tánh tu tâm là Phương Pháp
Làm lành lánh dữ là Phương Châm
*Từ Bi, Phổ Độ phá Chấp Ngã (**)*
*Chân Như tỏa rạng Niết Bàn Tâm ! (***)*

Chú thích:

(*) Chúng ta chỉ muốn có thiện và muốn loại trừ mọi điều ác. Nhưng đó vì chúng ta quên rằng thiện được tạo thành bởi các

các thành tố không thiện. Giả sử tôi đang cầm một nhánh cây xinh đẹp. Khi tôi nắm nó với tâm vô phân biệt, sẽ thấy nhánh cây tuyệt vời. Nhưng ngay khi chúng ta khởi tâm phân biệt đầu này là trái đầu kia là phải, chúng ta sẽ trở nên bối rốivà có ngay phiền não.....Tôi không muốn phía phải của nhánh cây này, tôi chỉ muốn phía trái. Vậy tôi bẻ một nửa thực tại và ném đi. Nhưng ngay khi tôi ném một nửa không ao ước đó đi, phần cuối còn lại trở thành phải, phía phải mới vì chừng phần trái còn, phía phải cũng còn Vậy bạn không hy vọng loại bỏ được ác, vì nhờ ác thiện tồn tại và ngược lại. (trích Bát Nhã Tâm kinh diễn giải-Thiền sư Nhất Hạnh, trang 34). Khi đau khổ nổi lên thì chúng sẽ phá hoại Đạo Tâm, làm Tâm sanh phiền não tức Vô Minh.

(**)"Lời Phật dạy : Thiện căn có thể chia làm 2 loại, thường và vô thường. Nhưng Phật Tánh thì đã chẳng thường cũng không phải vô thường cho nên sẽ không đoạn tuyệt, đây chính là Pháp môn bất nhị. Ngoài ra, đem sự vật phân thành hai pháp thiện và bất thiện, nhưng Phật Pháp không phải Thiện cũng không phải bất thiện, không phân biệt thiện ác (phá ngã chấp), đây mới là pháp môn Bất Nhị. Người phạm thì thấy hai loại phân biệt (Xấu/Tốt, Sạch/Dơ, Tăng/Giảm, Sinh/Diệt....), nhưng người có Trí Huệ Bát Nhã thì thấy vạn pháp đều tương duyên (do duyên sinh), tánh của nó là không (không có tự ngã riêng) nên không có phân biệt. Tánh thật bất nhị này chính là Phật Tánh" (trích "câu chuyện cuộc đời tổ thứ sáu Đại Sư Huệ Năng")

(***) "Niết bàn Tâm tượng trưng cho Tâm tĩnh lặng hay Tâm Phật, Chân Như tượng trưng cho lẽ chân thật hay Phật Tánh"
Tâm Đạo

*Tâm Đạo lý trông thật nhiệm mầu
Thân Tâm không động tĩnh lặng mau
Đạo mầu tình thương bao la ấy
Rọi chiếu hồn ta một sớm mai*

Sớm mai mặt trời kia tỏa sáng
Mở ánh bình minh rạng ước mơ
Ước mơ đường Đạo ta vui bước
Đường về Ngọc Hư đã định rồi (1)

Đường ấy là nơi không sắc tướng (2)
Chân như Phật Đạo hẳn phơi bày
Đường ấy là nơi không chiều hướng (2)
Không lý không luận hẳn cao vời (3)

Sắc Không hai thể đồng nhất hóa (2)
Không gian thời gian cũng hóa không (2)
Ngũ uẩn giai không Huệ Bát Nhã (4)
Rạng chiếu hồn ta ánh Đạo vàng !

Chú thích:

(1) “Cao Đài gọi Ngọc Hư là Ngọc Hư Cung : Cung điện ở cõi
Thiên Liêng Hằng Sống/Thiên Đàng (Chúa)/Niết Bàn (Phật)

(2) Do “Sắc tức thị Không, Không tức thị Sắc, (Bát Nhã Tâm
Kinh), Vật thể (không gian và thời gian) cũng hóa không, không
sắc tướng và không chiều hướng

(3) “Vì là Trí Huệ Bát Nhã nên không lý luận giống như trí
phàm của thế giới nhị nguyên”

(4) “Quán Tự Tại Bồ Tát hành thâm Bát Nhã Ba La Mật Đa thời
chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách” (Bát Nhã
Tâm Kinh)

“Năm uẩn là qui trình nhận thức cơ bản của con người áp dụng
cho năm giác quan và cả ý thức con người tức Lục căn (mắt, tai,
mũi, lưỡi, thân, ý). Quy trình này liên hệ với nhau như chuỗi
xích. Áp dụng cho giác quan đầu tiên của mắt thì năm uẩn là
Sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức. Sắc tức hình sắc, là tất cả hình
sắc mà mắt có thể nhìn thấy được. Sắc ấy chạm vào mắt thì sinh
ra Thọ tức là sự cảm thụ của mắt và từ đó sinh ra ảnh tượng của
mắt gọi là Tưởng. Ảnh tượng đó vận chuyển theo đường thần
kinh thị giác để vào đến trung khu thần kinh là não bộ nên gọi

là Hành. Ở nào có bộ phận nhận và giải mã tín hiệu thần kinh này ở thùy chẩm thành ra nhận Thức của mắt (Nhãn Thức) ... Vì khi thấy rõ ngũ uẩn đều không, thì từ đó vượt qua được khổ ách (Tóm lược “Nghiên cứu Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh - Tuệ Từ Nguyễn Ngọc Bách)

Xin thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng ban phước lành và hồng ân cho chúng con hầu giữ vững và phát huy Đạo Tâm.

Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát

Huệ Tâm

Viết xong ngày 25/08/06, hiệu đính vào ngày 30/08/06
nhằm ngày mồng 7 tháng 9 năm Bính Tuất

MUA BÁN NHÀ ĐẤT VAY MƯỢN NỢ

Trân trọng giới thiệu đồng đạo và thân hữu:

TUONG PHAM (Phạm Bằng Tường)

REALTOR & LOAN OFFICER

PROPERTIES



920 Hillview Ct. Suite 180

Milpitas, CA 95035

Office: 408-263-4801

Office: 510-651-1416

Fax: 408-263-9452

Cell: 408-375-8611

Home: 408-365-0618

Danh Sách Đồng Đạo/Thân Hữu

Cơ-Sở Đạo yểm trợ Tổ Chức Cơ Chế Chung

(từ ngày 26-07-2005 đến ngày 24-09-2005)

STT	Đồng Đạo/ Thân Hữu/Cơ-Sở Đạo	USD
1	Đặng Văn Ra, Beaumont, CA	20.00
2	Chơn Thế, Fort Collins, CO	40.00
3	Đặng Thị Cư, San Diego, CA	10.00
4	Nguyễn Thị Neo, San Jose, CA	50.00
5	HTDP Dương Văn Ngừa, San Jose, CA	20.00
6	HTDP Trần Công Minh và phu nhân	50.00
7	Nguyễn Văn Đông, Houston, TX	30.00
8	HT Bùi Đức Tài, Rancho Cordova, CA	30.00
9	HT Trịnh.Q.Thế & HT Ng. Ng. Nương,, TX	100.00
10	Nguyễn Hồ & Bùi Bạch Mai,Holt, MI	20.00
11	Huỳnh Văn Quang, Chamblee, GA	50.00
12	Phạm Đức, Wichita, KS	20.00
13	HTDP Trần Công Bé&HTDP Võ Ngọc Diệp, TX	50.00
14	HTDP Nguyễn Sơn & HTDP Trần Ng. Trang, TX	50.00
15	HTDP Ngô V. T. Tú & HTDP Trần Ngọc Thảo	150.00
16	HT Võ Lạc Quan, San Jose, CA	100.00
17	Nguyễn Thị Thúy, Springvale, Australia	200.00
18	Lê Chi Lăng, Surrey, BC, Canada	100.00
19	Tri Vương, Mississauga, Canada (100 đôla Canada)	85.84
20	Nguyễn Kim Hoa, San Jose, CA	30.00
21	Bùi Văn Nghiêm, San Diego, CA	20.00
22	Hồ Thị Đậm, Louisville, KY	20.00
23	Trần Ngọc Thi, Rosemaid, CA	30.00
24	HH, Htỷ Huỳnh Văn Lắm, San Leandro, CA	50.00

25	HT Hồ Xưa & phu nhân, San Jose, CA	50.00
26	HTDP Võ Ngọc Kim, Anaheim, CA	20.00
27	Phạm Bằng Tường, San Jose, CA	20.00
28	HT Nguyễn Đăng Khích & gia đình, , CA	200.00
29	Hương Đạo Sacramento, CA	200.00
30	HTDP Sam Nguyễn & gia đình, San Jose, CA	200.00
31	Kiều Văn Nhứt & gia đình, San Jose, CA	200.00
32	Võ Văn Phụng, Irving, TX	50.00
33	CaoDai Temple of Wichita, KS	110.00
34	HT. Huỳnh Văn Bớt, Russellville, NJ	50.00
35	HTDP Nguyễn Ân Hồng, Kettering, OH	50.00
36	HTDP Nguyễn Hồi Phục, Palm Bay, FL	100.00
37	CTS Nguyễn Văn Phé, Paris, Pháp	100.00
38	Thánh Thất Vancouver, Canada	304.00
39	Dương Thị Huỳnh, San Jose, CA	50.00
40	CTS Nguyễn Kim Quang, Westminster, CA	25.00
41	Thính Thiện Võ Thị Anh Thu, Westminster, CA	25.00
42	Tộc Đạo San Diego, CA	200.00
43	HT Võ Văn Mười, San Diego, CA	40.00
44	HT Ng.Trung Đạo & HTNg T. Tuyết, CA	100.00
45	HTDP Nguyễn Thùy Trang, San Diego, CA	50.00
46	HTDP Nguyễn Thùy Dung, San Diego, CA	50.00
47	HTDP Nguyễn Thùy Mai, San Diego, CA	50.00
48	HTDP Nguyễn Thùy Diễm, San Diego, CA	50.00
49	HTDP Nguyễn Trung Hưng, San Diego, CA	50.00
50	Huỳnh Thị Mười, San Jose, CA	50.00
51	HT Đại Tá Lê Văn Thiện, Philadelphia, PA	50.00
52	Trần Công Định, Alameda, CA	10.00
53	HT Hồ V.Hoàng & HT Nguyễn Kim Minh, CA	200.00
54	HT Đặng Bá Nhị, Carrollton, TX	50.00
55	Thánh Thất CaoĐài San Antonio, TX	200.00

56	Thảo Lưu , San Jose, CA	30.00
57	Huỳnh Trung Ngôn, Seattle, WA	20.00
58	Huỳnh Văn Thịnh, Chandler, AZ	80.00
59	Nguyễn Thị Hương, Norco, CA	50.00
60	Phan Phi Hùng, Calgary, Canada	20.00
61	HTDP Võ Hoàng Ngô, Corona, CA	100.00
62	HTDP Lê Đăng, Toronto, (100 đôla Canada)	87.04
63	CTSBùi T.Ng. Xuân,Toronto,(100 đôCanada)	87.04
64	Nguyễn Văn Y, San Jose, CA	50.00
65	Đỗ Đức Thượng, Lewisville, TX	100.00
66	HH,Htỷ Dương Quang Lên, Oakland, CA	20.00
67	Trình Thị Kim Nhan, Renton, WA	50.00
68	Thánh Thất& Điện Thờ Phật Mẫu Dallas, TX	200.00
69	HT Nguyễn Thị Lừa, San Jose, CA	250.00
70	HTDP Nguyễn T. Bích Thủy, San Jose, CA	50.00
71	HTDP Brian Nguyễn, San Jose, CA	50.00
72	Nguyễn Quốc Hưng, San Jose, CA	50.00
73	CTS Nguyễn Văn Hưởng, Stone Mountain, GA	50.00
74	Đỗ Văn Quân, Elk Grove, CA	100.00
75	Đại Tá Trần Thanh Điền, Santa Clara, CA	50.00
76	HT Phạm Văn Cờ, Santa Ana, CA	50.00
77	Nguyễn Lý Sáng, Fountain Valley, CA	50.00
78	Nguyễn Thị Tiết, Sacto, CA	10.00
79	Nguyễn Văn Linh, Sacto, CA	40.00
80	CTS Nguyễn Thị Đạm, Rocklin, CA	40.00
81	HTDP Nguyễn Chí Hiền, Pháp	100.00
82	Phạm Thị Nguyệt Nga, Sacto, CA	20.00
83	Ẩn Danh	260.00
84	Phạm Bạch, San Jose, CA	20.00
85	Nguyễn Thanh Tân, San jose, CA	10.00

86	HT Trần Văn Ô, Gardena, CA	30.00
87	Hh V. Nghĩa & Ng. T Hạnh, San Jose, CA	50.00
88	Tộc Đạo Little Saigon, CA	100.00
89	Thánh Thất Pomona, CA	100.00
90	Non Cao	10.00
91	Nguyễn Thị Cẩm Hồng	20.00
92	Minh, Trang, David, San Leandro, CA	60.00
93	Nguyễn Hữu Thư, San Jose, CA	60.00
94	Nguyễn Quốc Hưng, San Jose, CA	20.00
95	Nguyễn Hùng Trấn, San Jose, CA	20.00
96	Trần Thế, San Jose, CA	40.00
97	Nguyễn Thị Châu & Anthony Phạm	20.00
98	HH Giáo, Sâm, Fremont, CA	40.00
99	HT Nguyễn Huỳnh Giàu, San Jose, CA	100.00
100	HTDP Lý Trường Thọ, Houston, TX	100.00
101	Hồ Văn Thôi, San Francisco, CA	50.00
102	Nguyễn Thị Đẹp, Milpitas, CA	150.00
103	HT Nguyễn Thừa Long, LA	300.00
104	Lê Thị Anh Tuyết, Oranewood, CA	20.00
105	Lương Thành Nĩ, Fountain Valley, CA	30.00
106	Nguyễn Lý Sáng, Fountain Valley, CA	150.00
107	Nguyễn Phượng, Marrero, LA	100.00
108	CTS Trần Văn Hùng, Westminster, CA	40.00
109	HTDP Nguyễn Vạn Năng, San Jose, CA	100.00
110	HTDP Ngô Thiện Đức, Westminster, CA	40.00
111	CTS Phan Văn Hồ & PTS Ng. Văn Tươi, CA	100.00
112	Thánh Thất Seattle, WA	200.00
113	HT Lâm San Hà, Houston, TX	100.00
114	HT Trần Tấn Phát, Anaheim, CA	50.00
115	Victor Hoa Tang, San Jose, CA	100.00
116	HT Mai Văn Tim, Everett, WA	300.00

117	Phái Đoàn Seattle, WA	250.00
118	Thánh Thất Cao-Đài WA	200.00
119	Đại Tá Nguyễn Văn Quý, San Gabriel, CA	50.00
120	HT Nguyễn Tấn Khoa, New Orleans, LA	200.00
121	Đoàn X. Hương & Ng. T. Hưng, San Jose, CA	100.00
122	HT Đặng Bá Nhi, Carrollton, TX	100.00
123	HTDP Nguyễn Chí Hiền, Pháp	150.00
124	HTDP Mai Hòa Đường và phu nhân, Úc Châu	300.00
125	HTDP Nguyễn Kim Thế Vinh, Úc Châu	150.00
126	Nguyễn Thị Kim Hương, Úc Châu	150.00
127	Nguyễn Hiếu Liêm, Morrow, GA	30.00
128	GH Thượng Nhi Thanh, Houston, TX	200.00
129	TSự Nguyễn Văn Bé, San Jose, CA	50.00
130	HT Nguyễn Tấn Tạo, New Orleans, LA	100.00
131	HT Bùi Văn Nho, Riverside, CA	200.00
132	Trần Quan Luận, Los Gatos, CA	50.00
133	Trương Thành Lập, Paris, Pháp (100 Euro)	118.17
134	HT Bùi Đg Phương & phu nhân, Úc (400 AUD)	279.36
135	HTDP Ng. V. Mao, Melbourne, Úc (200 AUD)	139.68
136	HT Ng. Kim Triệu, BTĐ Úc Châu (50 AUD)	34.92
137	HT Lê Văn Ngộ, Úc Châu (50 AUD)	34.92
138	HTDP Lê Tấn Tài , Úc Châu (50 AUD)	34.92
139	HTDP Võ Văn Phước, Úc Châu (50 AUD)	34.92
140	HTDP Nguyễn Văn Xưa, Úc Châu (100 AUD)	69.84
141	HTDP Thái Nguyệt Lâm, Úc Châu (30 AUD)	20.95
142	Lý Quan Tú, GA	50.00
143	Nguyễn Thị Thu Hà, Campbel, CA	30.00
144	Quách T. Tường & Lưu Thị Hội, NSW, Úc Châu (200 đôla Úc)	141.38
Tổng Cộng:		12,192.98

Tổng số tiền yểm trợ Đại hội Thành Lập Cơ Chế Chung là Mười hai ngàn một trăm chín mươi hai đồng chín mươi tám xu (USD 12,192.98).

San Jose, ngày 30-09-2006
Ban Thế Đạo Hải Ngoại

(tiếp theo trang 86)

Đại Thiên Tôn : Đấng được tôn kính nhất trong Càn Khôn Vũ Trụ, chỉ dùng cho Đức Chí Tôn mà thôi.

Trong quyển “*Tứ Thời Nhật Tụng Kinh*” do nhị vị Đầu Sư Thượng Trung Nhật và Ngọc Lịch Nguyệt biên soạn và ban hành năm 1928 (gồm ba thứ chữ : Hán, Nôm, Việt), câu nầy được giảng như sau :

Huyền : sắc đen, màu huyền. Trong sách Thiên Tự Văn có câu : “*Thiên Huyền Địa Huỳnh*” nghĩa là Trời đen Đất vàng.

Khung : là cao. Có câu “*Thiên Hình khung long kỳ sắc thương thương*” nên :

Huyền Khung : là tên gọi vị Thượng Thiên cao vọi sắc xanh đen.

GHI CHÚ : Chỉ có Đức Chí Tôn mới được gọi là *Đại Thiên Tôn*, các Đấng khác đều nhỏ hơn Đức Chí Tôn nên chỉ gọi là *Thiên Tôn*, thí dụ như :

Niên Đấng Cổ Phật Vô vi Xiển giáo Thiên Tôn

Thái Thượng Đạo Tổ Tam Thanh Ứng Hóa Thiên Tôn

Khổng Thánh Tiên Sư Hưng Nho Thanh Thế Thiên Tôn

Điều Trì Kim Mẫu Vô Cực Thiên Tôn

Huyền Khung Cao Thượng Đế Ngọc Hoàng Đại Thiên Tôn

Hết

Danh Sách Đồng Đạo/Thân Hữu
Cơ-Sở Đạo ủng hộ Tập San Thế Đạo
 (từ ngày 26-06-2006 đến ngày 31-10-2006)

STT	Đồng Đạo/ Thân Hữu/Cơ-Sở Đạo	USD
1	Phạm Văn Ngọt, Fort Smith, AR	20.00
2	Trần Văn Đất, Santa Ana, CA	40.00
3	CTS Huỳnh Văn Mười, Bradenton, FL	50.00
4	Võ Văn Tâm, Syracuse, NY	20.00
5	Thg Sư Trần Thị An, Sacramento, CA	20.00
6	Judy Wong, Castro Valley, CA	20.00
7	Đặng Thị Cư, San Diego, CA	10.00
8	Võ Văn Đình, Garden Grove, CA	20.00
9	Hồ Văn Thôi, San Francisco, CA	20.00
10	CTS Hà Thị Nết, Orange, CA	20.00
11	CTS Ng. Kim Quang & Thính Thiện Võ T. Anh Thu	50.00
12	Nguyễn Thị Cư, San Diego, CA	10.00
13	Dương Q. Lân & Nguyễn T. Vàng, Oakland, CA	30.00
14	Trình T. Kim Nhan, Renton, CA	20.00
15	Hồ Văn Dân, Garden Grove, CA	15.00
16	Ngô Văn Huế, Sunnyvale, CA	50.00
17	Võ Thị Phú, Stockton, CA	20.00
18	Trần Công Định, Alameda, CA	10.00
19	HTDP Trần Văn Tánh, Morrow, GA	20.00
20	Nguyễn Ngọc Sương, Lawrenceville, GA	50.00
21	Dương Thế Cuộc, Morrow, GA	20.00
22	Võ Khanh, Milpitas, CA	25.00
23	TS Mai Thanh Tuyết, Orange, CA	20.00
24	Tường Ng., DDS & Huệ Tô, DDS, San Jose, CA	200.00
25	Nguyễn Văn Linh, Sacramento, CA	10.00

26	CTS Ngô Thành Tâm, Westminster, CA	20.00
27	Huỳnh Văn Ty, San Jose, CA	20.00
28	HT Phạm Văn Khảm, Westminster, CA	50.00
29	Phan Thị Tác, San Jose, CA	20.00
30	Dương Văn Vàng, Tampa, FL	20.00
31	Trần Quan Luận, Los Gatos, CA	20.00
32	HT Lê Văn Nghiêm, Stone Mountain, GA	100.00
33	HT Ng. Kim Triệu, NSW, Úc Châu (50 AUD)	34.92
34	HT Bùi Đông Phương, NSW, Úc Châu (100 AUD)	69.84
35	HT Lê Văn Ngô, NSW, Úc Châu (50 AUD)	34.92
36	HTDP Lê Tấn Tài, NSW, Úc Châu (50 AUD)	34.92
37	HTDP Võ Văn Phước, NSW, Úc Châu (50 AUD)	34.92
38	HTDP Ng. Văn Xưa, NSW, Úc Châu (50 AUD)	34.92
39	HTDP Ng. Kim Thế Vinh, Úc Châu (50 AUD)	34.92
40	HTDP Ng. Văn Mao, Melbourne, Úc (100 AUD)	69.84
41	Nguyễn Tuyết & Gia đình, Dorchester, MA	50.00
42	HTDP Lý Trường Thọ, Houston, TX	50.00
43	Huỳnh Văn Thì, Sacramento, CA	20.00
44	Nguyễn Như Hương, San Diego, CA	20.00
45	HT Nguyễn Huỳnh Giàu, San Jose, CA	
46	(niên liếm 60.00 USD và 40.00 USD TSTĐ)	100.00
47	Lưu Quốc Minh, Holiday, FL	20.00
48	Trần Minh Khiết, DDS, San Jose, CA	200.00
49	HT Đặng Bá Nhị, Carrollton, TX	50.00
50	Tô Văn Đặng, Jonesboro, GA	50.00
51	HT Lê Văn Tình, Wichita, KS (NL 60.00 USD)	60.00
52	Thomas Tiền Nguyễn, Garden Grove, CA	20.00
52	HT Phan Văn Lớn, College Park, GA	100.00
53	Phạm Thị Minh, DDS, San Jose, CA	50.00
54	Nguyễn Ngọc Khảm, Haar, Tây Đức (100 Euro)	121.56
55	Tuyết Nguyễn & gia đình, Dorchester, MA	50.00

56	Trần Công Phán, Memphis, TN	20.00
57	Trần Văn Trâm, Los Angeles, CA	20.00
58	CTS Nguyễn Văn Hương, Stone Mountain, GA	50.00
59	CTS Đoàn Điền Trung, Antelope, CA	20.00
60	Nguyễn Hộ & Bùi Thị Bạch Mai, Holt, MI	20.00
61	CTS Nguyễn Văn Hai, Wichita, KS	20.00
62	HT Phạm Văn Cờ, Santa Ana, CA	30.00
63	Phạm Đức, Wichita, KS	20.00
64	HT Nguyễn Đắc Thi, Taylors, SC	100.00
65	Huỳnh Văn Thịnh, Chandler, AZ	20.00
66	Phạm Văn Bé, Seattle, WA	50.00
67	CTS Phan Thị Sáu, Houston, TX	20.00
68	Phạm Văn Ngọt, Fort Smith, AR	20.00
69	Lê Văn Lộc, Garden Grove, CA	20.00

Tổng Cộng: 2780.76

Tổng cộng tiền thu Ủng hộ Tập San Thế Đạo từ ngày 26-06-2006 đến ngày 31-10-2006 là: Hai ngàn bảy trăm tám chục đồng bảy mươi sáu xu (USD 2.,780.76).

San Jose, ngày 31-10-2006

Ban Thế Đạo Hải Ngoại.

Tập San Thế Đạo

Bài vở gửi đăng và tài chánh yểm trợ Ban Thế Đạo Hải Ngoại Tập-San Thế Đạo xin gửi về:

Ban Thế Đạo Hải Ngoại

3076 Oakbridge Dr

San Jose, CA 95121-1716

Phone: 408-238-6547, 408-262-4209.

www. banthedaο.net

PHÂN ƯU

Được tin buồn bào huynh của Hiền Tỷ HT Nguyễn Kim Linh, Q. Quận Tộc Điện Thờ Phật Mẫu San Jose là:

Đạo hữu

Nguyễn Thế Lộc

vừa quy vị tại San Jose, CA ngày 26 tháng 10 năm 2006
(nhằm ngày mùng 5 tháng 9 năm Bính Tuất)

Hưởng thọ 78 tuổi.

Chúng tôi xin chia buồn cùng Hiền Tỷ **Nguyễn Thế Lộc**, các cháu, Hiền tỷ HT **Nguyễn Kim Linh** và tang quyến.

Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân cho hương linh của cố đạo hữu Nguyễn Thế Lộc sớm được về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

**Chức Sắc, Chức Việc đồng đạo
Thánh Thất San Jose (Tộc Đạo Santa Clara)
Điện Thờ Phật Mẫu San Jose, CA
Đại Đạo Thanh Niên Hội Santa Clara**

**Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo .
Ban Thế Đạo Bắc California.**

PHÂN ƯU

Chúng tôi nhận được tin buồn :

Hiền Tài DP.

Nguyễn Hồi Phục

cựu Thủ Quỹ Thánh Thất Cao-Đài California.

Phó Trưởng Ban Đại Diện

Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại bang Florida, Hoa-Kỳ

Đã qui vị vào ngày 24 tháng 10 năm 2006
(nhằm ngày mồng 03 tháng 09 năm Bính Tuất) tại
bang Florida, Hoa-Kỳ.

Hưởng thọ 67 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng gia đình Hiền
Huynh HTDP Nguyễn Hồi Phục và tang quyến.

Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các
Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân cho hương linh
HTDP Nguyễn Hồi Phục được sớm trở về cõi Thiêng
Liêng Hằng Sống.

Thành kính phân ưu

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo.

Ban Thế Đạo Nam CA & Ban Thế Đạo Bắc CA

Ban Thế Đạo Úc Châu.

Ban Đại Diện BTDHN tại Pháp, tại Toronto, Canada.

Ban Đại Diện BTDHN tại WA & Oregon, tại bang TX,

tại bang LA, tại bang GA, tại bang FL

Chức Sắc, Chức Việc Thánh Thất, ĐTPM
ĐDTNH và đồng đạo Tộc Đạo Little Saigon

PHÂN ƯU

Chúng tôi nhận được tin buồn về
Thân Mẫu của Hiền Tỷ Lê Như Hoa và cũng là
Nhạc Mẫu của Hiền Huynh HT Nguyễn Ngọc Dũ,
Tổng Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại là:

Cụ Bà

Trần Như Ngọc

Đã qui vị vào ngày 08 tháng 08 năm 2006
(nhằm ngày mồng 15 tháng 7 năm Bính Tuất) tại
Sài-Gòn_Việt-Nam

Hưởng thọ 94 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Hiền Huynh
Hiền Tỷ Nguyễn Ngọc Dũ và tang quyến.

Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các
Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân cho hương linh

Cụ Bà **Trần Như Ngọc**
sớm siêu thăng tịnh độ.

Thành kính phân ưu

**Ban Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Hải Ngoại
và Tập San Thế Đạo**

PHÂN ƯU

Ban Thế Đạo Úc Châu

Được tin buồn thân sinh của Hiền Hữu Chánh Trị Sự Lê Kim Xum XLTV Q. Đầu Tộc Đạo Melbourne (Úc Châu) là:

Cụ Ông

Lê Công Văn

vừa quy vị tại Xã Vĩnh Trường, Huyện An Phú, Tỉnh An Giang (Châu Đốc cũ) ngày mùng 5 tháng 8 âm lịch, năm Bính Tuất (26/09/2006),

Hưởng thọ 87 tuổi.

Tất cả thành viên Ban Quản Nhiệm Ban Thế Đạo Úc Châu xin chân thành phân ưu cùng hiền hữu **CTS Lê Kim Xum** và Hiền Muội **Bùi Thị Tùng** cùng các cháu trong gia đình trước sự đau buồn này.

Nguyện cầu linh hồn Cụ Ông **Lê Công Văn** được sớm về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

Sydney, ngày 8 tháng 10 năm 2006

TM Ban Thế Đạo Úc Châu

Tổng Quản Nhiệm

HT Nguyễn Kim Triệu

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo

PHÂN ƯU

Chúng tôi vô cùng xúc động nhận được tin buồn:

Hiền Tỷ Quả Phụ

Hiền Tài Phạm Văn Kỳ

Nguyên cựu Thiếu Tá QLVNCH

Xử Lý Chi Khu Trưởng Quận Hiếu Xương

Thị Xã Tuy Hoà, Tỉnh Phú Yên

Nhũ Danh

Nguyễn Thị Xang

sinh quán tại Thị Xã Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

Đã qui vị vào lúc 1 giờ sáng ngày ngày 26 tháng 9 năm 2006 tại
bệnh viện UCLA, California, Hoa Kỳ

Hưởng thọ 72 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng tang quyến.

Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng
ban hồng ân cho hương linh cố Đạo Hữu Nguyễn Thị Xang
được siêu thăng tịnh độ.

Thành kính phân ưu

Châu Đạo California và Tập San Qui Nguyên

Tộc Đạo Orange, Tộc Đạo Santa Clara và Tộc Đạo San Diego

Đại Đạo Thanh Niên Hội Santa Clara

Tây Ninh Đồng Hương Hội.

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo

Chức Việc Bàn Trị Sự và đồng đạo Thánh Thất
và Điện Thờ Phật Mẫu Orange, California.

Gia đình các thân hữu.

PHÂN ƯU

Chúng tôi nhận được tin buồn:
Hiên phu của Hiền tử Cựu Thông Sự Võ thị Tuyết Dung là:
Đạo Hữu

Nghiêm Viết Thành

Nguyên Thiếu Tá Quân lực Việt Nam Cộng Hòa

Đã qui vị ngày 16 tháng 9 năm 2006 (nhằm ngày 24 tháng 7 nhuận
Bính Tuất) tại tư gia Los Gatos, California, Hoa Kỳ

Hưởng thọ 74 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng tang quyến.
Cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các
Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân cho hương linh

Đạo Hữu Nghiêm Viết Thành
sớm về cõi Thiêng liêng Hằng Sống

Thành kính phân ưu

Châu Đạo California
Tộc Đạo Santa Clara
Điện Thờ Phật Mẫu San Jose
Đại Đạo Thanh Niên Hội Santa Clara

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo
Ban Thế Đạo Bắc California

PHÂN ƯU

Chúng tôi vô cùng xúc động và thương tiếc được tin:

1.- Nhạc Mẫu của Hiền Huynh Nguyễn Văn Nuôi và là Thân Mẫu của Hiền Tỷ Phó Trị Sự Võ Thị Ngọc (thuộc Thánh Thất GA) ngụ tại 545 Surrey Lane, Stockbridge, GA 30281 là:

Cụ Bà

Đặng Thị Bẩy

Qui vị ngày 06 - 07 năm Bính Tuất (30 - 07 - 2006) tại khu phố Hiệp Nghĩa, Phường Hiệp Ninh, thị xã Tây Ninh, Việt Nam.

Hưởng Thọ 81 Tuổi

2._ Nhạc Mẫu của Hiền Huynh Võ Văn Chính và là Thân Mẫu của Hiền Tỷ Trần Thị Huỳnh Hoa ngụ tại 9388 Garfield Drive, Stove Mtn, GA 30083 là:

Cụ Bà

Nguyễn Thị Mười

Qui vị ngày 09 tháng 6 năm Bính Tuất (03 - 07 - 2006) tại Phường II thị xã Tân An; tỉnh Long An, Việt Nam

Hưởng Thọ 89 Tuổi

Bàn Trị Sự và Đồng Đạo Thánh Thất Georgia xin phân ưu cùng tang quyến tại GA và tang gia tại Việt Nam.

Xin thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng hộ trì hương linh Cụ Bà **Đặng Thị Bẩy** và Cụ Bà **Nguyễn Thị Mười** được an nhàn nơi cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

TM. Bàn Trị Sự và Đồng Đạo GA
Chánh Trị Sự Nguyễn Văn Hưởng

PHÂN ƯU

Chúng tôi vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn:

Thân Mẫu của Hiền tử **Đặng thị Hoa Tươi** là:

Cụ Bà

Trần Thị Liên Quế

Đã qui vị vào lúc 11 giờ 45 sáng ngày 28 tháng 7 năm 2006
(nhằm mồng 4 tháng 7 năm Bính Tuất) tại Western Medical
Center, Orange County, California, USA.

Hưởng thọ 85 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng tang quyến.
Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các
Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân cho hương linh

Cụ Bà Trần Thị Liên Quế

sớm về cõi Thiêng liêng Hằng Sống

Thành kính phân ưu

Châu Đạo California

Các Tộc Đạo Orange, San Diego,

Santa Clara, Little Sài Gòn

Điện thờ Phật Mẫu Orange và Little Sài Gòn

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo.

Đại Đạo Thanh Niên Hội California.

Tây Ninh Đồng Hương Hội

PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn:

Hiền Huynh Tiến Sĩ

Nguyễn Phúc Chân

Đã qui vị vào lúc 8 giờ sáng ngày 17 tháng 7 năm
2006 tại tư gia thuộc thành phố Lake Forest, California.

Hưởng thọ 70 tuổi

Chúng tôi thành kính chia buồn cùng
Hiển Tỷ Nguyễn Phương Thọ và tang quyến.
Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng
Thiên Linh ban ân lành cho hương linh cố Đạo Hữu
Nguyễn Phúc Chân được về cõi Thiên Linh Hằng Sống.

Thành kính phân ưu

Tộc Đạo Little Saigon-Cơ Quan Phước Thiện
Ba Ban: Nhạc, Lễ và Đồng Nhi
Tộc Đạo Anaheim
Hội Đồng Quản Trị Thánh Thất Cao Đài California

Ban Thế Đạo Nam-Bắc California
Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo.

Châu Đạo California.

MAY DUYÊN NGỘ ĐẠO

C.T.S. Lê văn Tiết

Đất nước Việt Nam của chúng ta được đại ân đức Trời ban phúc khai mở mối đạo, gọi là Tân Tôn Giáo Cao Đài khai đàn tại chùa Gò Kén, Từ Lâm Tự, danh hiệu Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, đúng ngày Rằm tháng 10 năm Bính Dần 1926 tại Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam.

Đến ngày Rằm tháng giêng năm Đinh Mão 1927, Ông Phạm Văn Huân 71 tuổi có trách nhiệm hương chức trong làng Gia Lộc, nên được hay tin mối Đạo khai mở nơi Tỉnh nhà, ông Huân mới phát tâm kêu gọi tất cả bà con anh em thân thuộc trên ba mươi người đến chùa Gò Kén để xin Hội Thánh nhập môn Cầu Đạo.

Hội Thánh xét thấy ông Phạm Văn Huân là người trưởng lão, có công hướng dẫn một số người nhập môn, rất đáng khen, nên Hội Thánh đề nghị cho ông lãnh trách nhiệm Chánh Trị Sự, tất cả đồng hoan hô tán thành, nên Hội Thánh lập Vi Bằng và lập tờ Công cử luân.

Khi trở về xã nhà ông Huân khuyến khích người mới nhập môn được Công Cử vào chức vụ Bàn Trị Sự, Nam Nữ đông đủ.

Sau một thời gian hành Đạo số người nhập môn khá đông, nên ông Huân mới tổ chức được Ban Đạo Tỷ, tạo Thuyền Bác Nhã và Ban Đồng Nhi để điều hành cơ quan Hành Chánh Đạo. Những vị Đạo hữu nam nữ có trách nhiệm Bàn Trị sự được công cử kể ra dưới đây:

1/. Phái nam: quý Ông Đặng Bá Nhẫn, Nguyễn Văn Nhượng, Phạm Văn Tâm, Võ Văn Qua, Trần Văn Kiên, Dư Văn Thơm, Phạm Văn Cung, Võ Văn Đồ, Phạm Văn Trị, Dư Văn Nối, Dư Văn Kiếm, Lê Văn Lung, Đặng Văn Ngô, Nguyễn Văn Tốt, Phạm Văn Đậu, Đặng Văn Hình, Trần Văn Thành, Lê Văn Cang.

2/.Phái Nữ: Quí Bà Nguyễn Thị Thê, Phạm Thị Muối, Phạm Thị Tho, Nguyễn Thị Mùm, Nguyễn Thị Khiếu, Hồ Thị Tợ, Đồng Thị Rành, Nguyễn Thị Thứ.

Đến năm 1941 ông Giáo Sư Thượng Vinh Thanh, thế danh Trần Quang Vinh hợp tác với quân đội Nhật Bản tại Thủ Đô Sài Gòn, có thành lập căn cứ đóng tàu cho quân đội Nhật, nên ông C.T.S. Lê Văn Cường cũng được hợp tác, nên ông Cường có hướng dẫn Thanh niên đạo xuống làm công nhân đóng tàu, ban ngày lao động, ban đêm tập luyện quân binh để sau này hợp tác với quân đội Nhật đảo chánh chế độ Pháp Quốc đang độ hộ nước V.N ta nhằm ngày 9.3.1945.

Chẳng may cho Quân đội Nhật bại trận do mạng lệnh của Thiên Hoàng đầu hàng đồng minh vô điều kiện và quân Pháp được võ trang chiếm lại chánh quyền. Do đó, tất cả quân đội Nội ứng nghĩa binh phải tản vào bưng biển chiến tranh đư kích dưới sự chỉ huy của các vị tướng lãnh: Nguyễn Văn Thành, Nguyễn Thành Phương, Trình Minh Thế, Nguyễn Văn Mười và Lê Quang Thế với một số quân quá đông.

Đến năm 1946 Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc được chánh quyền Pháp trả tự do về Thánh Địa Tòa Thánh. Tất cả quân đội Nội ứng nghĩa kinh và đồng đạo tề tựu về Tòa Thánh để chào mừng ngày về của Đức Hộ Pháp theo sự báo tin của Hội Thánh.

Năm 1947 quân đội Mặt trận Việt Minh phát động tàn sát tín hữu Cao Đài, nên Hội Thánh thành lập quân đội chánh quy để bảo vệ Đạo, có lập căn cứ Đạo các nơi để giữ trật tự, có sự hợp tác của cơ quan Hành Chánh đạo rất chặt chẽ.

Trong năm 1946 ông C.T.S. Cường có lòng quyết tâm phát động tinh thần làm thế nào để tạo dựng được một ngôi Thánh Thất tại địa phương Trảng Bàng để phụng thờ Đức Chí Tôn và các Đấng Thiêng Liêng, nên mới xin phép Hội Thánh và Chánh quyền đồng ý chấp thuận phê cho.

Châu vi Thánh Thất đã tổ chức xong, về số đất này được sự dâng hiến của các vị sau đây:

1/. C.T.S. Vi Thị Yến, P.T.S. Dư Văn Kiểm, Đạo hữu Nguyễn Văn Dận, Đạo hữu Dư Văn Nổi.

Tất cả B.T.S. và đồng đạo của các Hương đạo đồng tích cực công quả tạo dựng được một nhà phòng trừ 6 căn, cột chôn, mái lợp tranh để có nơi tập trung công quả và ẩm thực hằng ngày.

Trong đêm 27/11/1946 ông C.T.S. đang an nghỉ nơi nhà ông P.T.S. Kiểm, thời có một đoàn người từ đầu đến mời ông đi họp, bọn chúng nói có ông Đầu Tộc Đạo Ngọc Phú Thanh có đến rồi, nên ông Cường lằm tưởng cùng đi với bọn chúng, Trong thời gian 7 hôm, bọn chúng hạ sát ông tại sở Cao Su Bàu Tràm xã Lộc Hưng, Trảng Bàng.

Với sự việc ông Cường bị tử vì Đạo, nên ông Đầu Tộc Đạo Trảng Bàng dâng phúc trình về Hội Thánh, được Thánh lệnh Đức Hộ Pháp phê cho vào hàng Thánh Tử Đạo, Linh vị được cung nghinh từ Báo An Từ đến Bắc Quái Đài Tòa Thánh và Linh vị được thờ nơi Thánh Thất địa phương Trảng Bàng.

Thật là một danh dự hiếm có, nên tất cả con cháu trong gia tộc ông C.T.S. tiếp tục noi theo chí hướng mộ đạo của ông cha, nên có nhiều trách nhiệm hành đạo của các đứa con trai của ông là Chánh Trị Sự Lê Văn Cang, Đầu Hương Đạo Đường Nhơn, C.T.S. Lê Văn Tiết trách nhiệm Quyền Phổ Tế nơi Tộc Đạo Trảng Bàng. Lê Văn Tập vâng lệnh Hội Thánh tuyển mộ Công tác quân đội Nhứt bốn tại sân bay Tân Sơn Nhứt năm 1942 bị tử thương cũng được vào hàng Thánh Tử Đạo.

Vậy trong cửa Đạo không gì hơn có được tinh thần mộ đạo và biết lập công bồi đức thì ơn trên sẽ cứu độ chơn mạng. Khi bỏ xác phạm, thời linh vị sẽ được trở về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống để bái mạng Đức Chí Tôn và các Đấng.

Ngày 15/7/Giáp Thân 2004.

CTS Lê Văn Tiết 83 tuổi

CỬU TRÙNG ĐÀI

(Tiếp Theo)

IV- QUYỀN HÀNH CHÁNH PHỐI SƯ

Pháp Chánh Truyền: “*Phối Sư mỗi phái là 12 người, cộng là ba mươi sáu, trong ba mươi sáu vị ấy, có ba vị Chánh*”.

Chú giải: Ba vị Chánh Phối Sư, phải lựa cho đủ ba phái là: Thái, Thượng, Ngọc. Ba vị ấy chẳng phải làm đầu cho ba mươi ba vị Phối Sư kia mà thôi, mà lại là người thay quyền cho Đầu Sư mà hành sự, y như quyền Đầu Sư vậy.

Ấy là người thay mặt cho cả Hội Thánh Cửu Trùng Đài và cả nhơn sanh.

Người nắm trọn quyền hành sự nơi tay, chỉ từng lệnh Đầu Sư phán dạy thế nào, thì phải tuân theo thế ấy; chẳng đặng cãi mạng lệnh tự mình chế biến; nhứt nhứt đợi lệnh Đầu Sư, song Đầu Sư cũng không đặng phép giành quyền hành sự của ba vị ấy. Hễ Đầu Sư, lấn quyền hành sự mà không do nơi Chánh Phối Sư thì là quá quyền mình, ắt phải phạm Pháp Chánh Truyền . . . Hay !. Đây xin nhắc lại khi Đức CHỈ TÔN ban lệnh lập Tân Luật, vì cớ nào Đức Giáo Tông lại giao cho Chánh Phối Sư xem xét chỉnh đốn trước khi dâng lên cho Ngài, kể Chưởng Pháp kiểm duyệt rồi mới đệ lên cho Hiệp Thiên Đài phê chuẩn, sau rốt Hộ Pháp phải đem luật ấy xuống Cửu Trùng Đài đọc mà ban hành.

Lại nữa buổi ba vị Chánh Phối Sư dâng luật Hộ Pháp và Thượng Phẩm phò loan cho Đức Giáo Tông giáng sửa (13 tháng chạp năm Bính Dần). Ngài có truyền dạy ba vị Đầu Sư và Chưởng Pháp phải ngự trên ngai; đoạn đòi ba vị Chánh Phối Sư vào hành lễ, rồi kêu Chánh Phối Sư Thượng Tướng Thanh mà dạy rằng: “Hiền Hữu coi Lão hành sự đây mà bắt chước”. Ngài lại dạy ba vị Chánh Phối Sư mỗi người phải dâng luật thế nào cho đủ sáu bàn tay nâng luật ấy, chẳng nên cho hờ, đừng dâng lại cho Đầu Sư; Đầu Sư cũng phải cho đủ sáu tay mà dâng lên cho Chưởng Pháp, rồi Chưởng Pháp cũng phải đủ sáu tay mà dâng lên cho Ngài. Khi ấy Ngài dạy phải đi ngay lên Đại Điện đưa qua khỏi đầu Hộ Pháp và Thượng Phẩm. Ngài hạ Ngọc Cơ xuống dưới, đừng đi ngay qua cho khỏi Ngài nữa. Hay²

Chưởng Pháp tiếp luật rồi, lại đưa ngay qua khỏi đầu Khương Thái Công và Thánh Chúa Jê-sus nữa. Sau Hộ Pháp có để lời than cùng Thầy về điều ấy, thì Thầy cười mà phán dạy rằng: “Mắc Tiên vị của Thái Bạch còn ở dưới Thích Ca, Khổng Tử và Lão Tử bằng chẳng vậy thì bộ luật cũng đi ngang qua đầu các Đấng ấy nữa, vì nó là Thiên Điều đó con”.³

Bộ Tân Luật để trước Tiên vị của Đức Giáo Tông một ngày một đêm, cho Ngài xét đoán; bữa sau Ngài giáng cơ than rằng: “Thiên Điều mầu nhiệm của Đạo còn thiếu sót lắm”. Ngài cười rồi tiếp rằng: Những điều ấy chư Hiền Hữu biết đâu mà lập cho đặng... Hại thay! Nếu chẳng có cơ mầu nhiệm bí mật ấy, thì chẳng thành luật; nếu chẳng thành luật, thế nào thành Đạo. Ngài cười rồi tiếp: Lão tâu cùng Đại Từ Đại Bi xin thêm vào luật những điều bí mật yếu trọng. Ấy vậy chư Hiền Hữu cũng phải cầu khẩn với Lão, nội hạ tuần tháng nầy thì khởi nguyện, dặn các Thánh Thất; các Đạo Hữu phải để lòng thành khẩn; hiệp sức làm một với Lão, mà nài xin Thánh Luật, nghe à: (Cười...). Hể Đạo trọng thì tức nhiên chư Hiền Hữu trọng, vậy thì chư Hiền Hữu biết mình trọng mà lo sửa vẹn người Đời... Từ đây, Lão hằng giữ gìn cho chư Hiền Hữu hơn nữa; nếu thẳng Lão ép lòng cầm quyền thưởng phạt phân minh, là cố ý muốn giá trị chư Hiền Hữu thêm cao trọng nữa, vậy Lão xin đừng để dạ phiến hà, nghe!

Ngài liền kêu hai vị Chưởng Pháp lên lấy bộ Luật xuống, dâng dâng qua cho Hiệp Thiên Đài, lại dạy Hộ Pháp và Thượng Phẩm xuống Cửu Trùng Đài đứng nơi vị mình. Hộ Pháp thì bắt ấn Hộ Pháp trấn trên bộ Luật, còn Thượng Phẩm thì cầm Long Tu Phiến che trên ấn ấy, rồi dạy hai vị Chưởng Pháp như vậy: *“Ta kỳ cho một tháng phải nạp Luật”*.

Hai vị Chưởng Pháp lãnh kiểm duyệt luật trong một tháng đem nạp hồi cho Lý Giáo Tông; rồi Ngài mới cậy hai vị Đầu Sư thay mặt cho Ngài, đệ lên Hiệp Thiên Đài dâng cho Hộ Pháp cầu Thầy giảng xuống sửa lại. Nhờ Ngài và Hội Thánh cầu khẩn, Thầy đã giảng bút truyền các bí pháp ấy cho Hộ Pháp.⁴

Coi theo đây thì thấy rõ: Đức Giáo Tông kêu Chánh Phối Sư Thượng Tướng Thanh xem người hành sự mà bắt chước, thì đủ chỉ rõ rằng: Ngài ban quyền hành sự trọn vẹn cho Chánh Phối Sư, lại buộc cả ba đều để sáu bàn tay vào cho đủ, tức là cả buộc cả ba hiệp một mới đặng. Đầu Sư cũng vậy mà Chưởng Pháp cũng vậy, phải hiệp một mới phù hạp câu Thánh Ngôn *“Một thành ba, mà ba cũng như một”*⁵

Sao lại giao cho Chánh Phối Sư chỉnh đốn Tân Luật, ngày sau có phải giao cho Chánh Phối Sư như vậy nữa chăng?

Trên kia đã nói Chánh Phối Sư là người thay mặt cho cả nhưn sanh giữa Hội Thánh, ấy là người làm chủ nhưn sanh trong nền Đạo⁶, hễ gọi là chủ nhưn sanh, ấy là nhưn sanh vậy.

Trong Bát Quái Đài kể từ Tiên vị đở lên cho tới Thầy thì đã vào địa vị của các Đấng Trọn Lành “Classe des Parfaits ou des Purs”⁷ từ Thánh vị trở xuống nhưn vị thì vào hàng Thánh “Classe des Épures”⁸, từ thú cầm xuống vật chất thì hàng phạm tục “Classe des Impurs”⁹, ấy vậy trong Bát Quái Đài từ bậc Thánh hỗn thì còn phận sự điều đình Càn Khôn Thế Giới, giao thiệp cùng các chơn hỗn, còn ở trong vòng vật chất, nâng đỡ, dạy dỗ cho phạm phẩm tấn hóa lên cho tới Thánh vị. Hễ vào đặng Thánh vị rồi thì tự nhiên mình biết lấy mình, dầu phải bị đọa trần đi nữa cũng còn giữ vẹn Thánh Đức mà tu hành đặng đạt đến địa vị trọn lành, lên địa vị trọn lành rồi thì mới đồng quyền cùng Tạo Hóa, từ bi, tự tại bất tiêu bất diệt.

Trong Hiệp Thiên Đài thì có Hộ Pháp thay quyền cho các Đấng Thiêng Liêng và Thầy mà gìn giữ công bình Tọa Hóa, bảo hộ nhơn loại và vạn vật lên cho tới địa vị tận thiện tận mỹ; người thì tận thiện, còn vật thì tận mỹ. Hay¹⁰. Chẳng cần lấy sức mình mà lập, chỉ bảo hộ cho sự tấn hóa tự nhiên khỏi điều trở ngại, nếu nói có quyền bảo hộ thì phải có luật pháp, lấy luật pháp mà kèm chế nhơn sanh, cũng như các Đấng trọn lành lấy Thiên Điều mà sửa trị Càn Khôn Thế Giới.

Hộ Pháp là thể các Đấng Trọn Lành. Hay¹¹ Người lại giao quyền cho Thượng Phẩm lập Đạo, đặt đui dất các chơn hồn lên tột phẩm vị của mình, tức là nâng đỡ binh vực cả Tín Đồ và Chức Sắc Thiên Phong ngồi an địa vị, cũng như chư Thần, Thánh điều đình Càn Khôn Thế Giới cho an tịnh hòa bình mà giúp sức cho vạn loại sanh sanh hóa hóa. Thượng Phẩm tiếp các chơn hồn của Thượng Sanh giao vào cửa Đạo; Thượng Phẩm là người thể Đạo đối với hàng Thánh, ấy là người làm đầu các Thánh. Còn Thượng Sanh về thế độ, đem các chơn hồn vào cửa Đạo, dẫu nguyên nhân hay là hóa nhân cũng vậy, phải nhờ người độ rồi. Thượng Sanh đặt mạng lệnh chuyển thế, điều độ nhơn sanh ra khỏi trầm luân khổ hải. Hay. Buộc Thượng Sanh phải gần kẻ vô đạo đặt an ủi dạy dỗ, mà kẻ từ hạng vô đạo trở xuống, cho tới vật chất thuộc về phàm, ấy vậy Thượng Sanh là thể Đời, người đứng đầu của phẩm phàm tục. Hay¹²

Trong Cửu Trùng Đài có Đầu Sư thì đối với phẩm Địa Tiên, Chương Pháp thì đối với phẩm Nhơn Tiên, Giáo Tông thì đối với phẩm Thiên Tiên: Tam Trấn Oai Nghiêm thay quyền Phật vị tại thế này. Ấy vậy, các Đấng ấy đối phẩm cùng các Đấng Trọn Lành của Bát Quái Đài. Giáo Tông giao quyền cho Đầu Sư, Đầu Sư lại phân quyền cho Chánh Phối Sư. Hay¹³ lập Đạo đặt độ rồi nhơn sanh; cũng như Hộ Pháp giao quyền cho Thượng Sanh và Thượng Phẩm; còn Chánh Phối Sư và Phối Sư đối phẩm Thiên Thánh, Giáo Sư đối phẩm Nhơn Thánh, Giáo Hữu đối phẩm Địa Thánh, Lễ Sanh đối phẩm Thiên Thần, Chánh Trị Sự, Phó Trị Sự và Thông Sự đối phẩm Nhơn Thần, Chư Tín Đồ đối phẩm Địa Thần. Hay¹⁴. Ấy vậy, các vị ấy đối phẩm vào hàng Thánh của Bát Quái Đài là cầm quyền lập Đạo.

Kẻ Ngoại Giáo, Tả Đạo Bàn Môn, người vô đạo, riêng nắm quyền hành thế tục, nghịch cùng chơn lý Chánh Truyền; mượn thế lực phạm tục mà diệt lành-dưỡng dữ, mê hoặc nhơn sanh, lưu luyến trần thế; trên không biết Trời, dưới không kính đất; lấy người làm lợi khí đặng vụ tất công danh, quyền quyền thế thế: chẳng kiêng nể luân hồi, ham vật chất hơn tinh thần, lấy vinh hoa của kiếp sanh làm sở nguyện, như thú vật, cây cỏ, sắt đá, chỉ biết sống mà không biết sống để làm gì, còn không hay, mà mất cũng không biết. Ấy là hạng phạm, gọi đời đó vậy. (Hay... Áng văn tuyệt bút Lão khen đa) ¹⁵

Thầy đã dạy nhơn sanh tự lập luật lấy mình, mà Chánh Phối Sư đã hẳn là người thay mặt cho Nhơn Sanh, tức nhiên quyền hành lập luật là nơi tay Chánh Phối Sư đã đấng.

Quyền hành chánh trị về phần Đầu Sư, mà quyền hành sự về Chánh Phối Sư, bằng chẳng vậy thì ngôi Giáo Tông, Đầu Sư cũng không kiêng nể; vì đã nhưt thống quyền chánh trị và luật lệ; lại nữa, Thầy đã định ngôi Giáo Tông thì Đầu Sư và Chương Pháp tranh cử đặng, nếu không giảm quyền Đầu Sư thì Chương Pháp mong chi đắc cử.

Chánh Phối Sư đã là người thay mặt cho nhơn sanh chỉ biết tuân lệnh mà thôi, chớ không phép cãi lệnh, có phép dâng luật lên cho Đầu Sư cầu xin chế giảm chớ không đặng phép lập luật. Như ngày sau, nếu Thầy ban quyền cho nhơn sanh lập luật lại nữa, thì người mới có quyền chỉnh đốn luật lệ như buổi nầy vậy. Vì vậy mà Thầy mới nói:

Pháp Chánh Truyền: *“Ba vị Chánh Phối Sư đặng phép thế quyền cho Đầu Sư, song không đặng quyền cầu phá luật lệ”*.

Chú giải: Hễ trái mạng lệnh Thiêng Liêng, sửa cãi luật lệ mà hành sự, hoặc thêm, hoặc bớt, thì là phạm phép Thiên Điều làm cho Thánh Giáo trở nên Phàm Giáo. Nhơn sanh là Phàm, Hội Thánh là Thánh, nếu không Hội Thánh phê chuẩn thì những điều chi sửa cãi bởi Chánh Phối Sư, nghĩa là nhơn sanh, đều là phạm cả, mà hễ phạm thì khó mong lập vị Thánh cho đặng.

Hay¹⁶. Bởi cố ấy nên Thầy không cho Chánh Phối Sư lập luật; ấy cũng là cơ mầu nhiệm, diệt phàm của Đạo vậy. Hay¹⁷

V- QUYỀN HÀNH PHỐI SƯ

Chú giải: Phối Sư là người lãnh quyền của Chánh Phối Sư ban cho, đặng đồng quyền, đồng thể cùng Chánh Phối Sư khi người giao trách nhiệm cho mình; chẳng đặng làm điều chi không có lệnh của Chánh Phối Sư truyền dạy; nhứt nhứt điều phải tuân mạng lệnh của Chánh Phối Sư khi đặng sai trấn nhậm các nơi; mọi điều canh cải là phạm Pháp Chánh Truyền, ắt bị giải ra Tòa Tam Giáo.

VI- QUYỀN HÀNH GIÁO SƯ

Pháp Chánh Truyền: *Giáo Sư có 72 người, mỗi phái là 24 người.*

Chú giải: Giáo Sư có 72 người, chia đều ra mỗi Phái là 24, không đặng phép tăng thêm hay là giảm bớt.

Pháp Chánh Truyền: *Giáo Sư là người dạy dỗ chư Môn Đệ trong đường Đạo và đường Đời.*

Chú giải: Đã biết rằng Giáo Sư thế quyền cho Đầu Sư và Phối Sư mà cai quản các Thánh Thất nơi Châu Thành lớn mặc dầu, nhưng Thầy định quyết cho người có quyền dạy dỗ mà thôi, song quyền hành có rộng thêm đôi chút là dạy dỗ trọn cả đường Đạo và đường Đời. Nghĩ cũng chẳng chi làm lạ, vì cả Chức Sắc Hội Thánh Cửu Trùng Đài của Thầy lập, phải tùy theo Tôn chỉ Đạo, nghĩa là xu hướng về phần giáo dục mà thôi. Thầy đã xưng là Thầy đặng dạy dỗ, còn tên của Chức Sắc đủ chỉ rõ ràng phận sự giáo hóa là chánh vai của mỗi người; như Giáo Hữu, Giáo Sư, Phối Sư, Đầu Sư, Giáo Tông; xem rõ lại thì tên mỗi vị chẳng mất chữ Giáo hay là chữ Sư. Cơ Đạo từ cổ chí kim vẫn vậy, lại hiệp lời này “*Thiên mạng chi vị tánh, xuất tánh chi vị Đạo, tu Đạo chi vị Giáo*”. Thầy chỉ cậy Hội Thánh, Thầy

đã đến lập, thay quyền cho Thầy mà dạy dỗ cả con cái của Thầy, nghĩa là chúng sanh đặng lành; ấy là phận sự cần nhứt của Hội Thánh đó.

Pháp Chánh Truyền: *Buộc chúng nó lo lắng cho các con như anh ruột lo cho em.*

Chú giải: Thầy buộc Giáo Sư phải lo lắng cho các Tín Đồ trong địa phận mình cai quản, như anh ruột lo cho em, nghĩa là thân cận với các Tín Đồ như anh em một nhà, cần lo giúp đỡ, phải đoạt tình thân thiết của mỗi người cho họ đủ yêu mến mà nương dựa nơi mình, hầu lừa thế chia vui, sốt nhọc, tình ái liên lạc thế nào, phải cho ra người anh ruột của các Tín Đồ, mới vừa lòng Thầy sở định. Hay¹⁸. Những tiếng anh ruột lo cho em là đủ nghĩa.

Pháp Chánh Truyền: *Chúng nó cầm sổ bộ của cả Tín Đồ.*

Chú giải: Bộ sanh tử, bộ hôn phối, sổ nhập môn hay là trục xuất của cả Tín Đồ, đều về phần Giáo Sư nắm giữ. Giáo Sư là người thủ bộ Đời của Đạo, quyền hành đã nhứt định; chẳng Chức Sắc nào đoạt đặng.

Pháp Chánh Truyền: *Chúng nó phải chăm nom về sự tang hôn của mỗi đứa.*

Chú giải: Hễ thủ bộ Đời, thì chăm nom về tang hôn rất tiện. Quan, Hôn, Tang, Tế, là điều cần nhứt của kiếp sống người đời, mà Thầy chỉ định giao cho Giáo Sư có sự tang hôn mà thôi; ấy vậy Giáo Sư đặng trọn quyền sắp đặt sửa đương thế nào cho hai lẽ ấy đặng phù hợp với tục lệ của nhơn sanh, tùy theo phong hóa của các sắc người, song chẳng đặng làm cho thất thế Đạo, nghĩa là mỗi điều sửa cải phải do nơi Hội Thánh phê chuẩn. Thầy đã nói: "*Của mỗi đứa*", tức nhiên mình cũng phải hiểu của mỗi nước.

Pháp Chánh Truyền: *Như tại Châu Thành lớn thì mỗi đấng
đặng quyền cai quản, cúng tế Thầy như Đầu Sư và Phối Sư.*

Chú giải: Đây Thầy đã nói tại Châu Thành lớn, thì chúng
sinh cũng nên hiểu là địa phận thuộc về dưới quyền trách nhiệm
của Giáo Sư cai quản, người đặng quyền cúng tế Thầy như Đầu
Sư và Phối Sư, mà đặng quyền cúng tế Thầy như Đầu Sư và
Phối Sư thì tức nhiên phải tùng theo lễ phép của Đầu Sư và Phối
Sư phán dạy. Ấy vậy lễ cúng tế chẳng phải trọn quyền của
người mà là của Hội Thánh sở định.

Pháp Chánh Truyền: *Chúng nó đặng dâng sớ kêu nài về
sự luật lệ làm hại nhơn sanh hay là cầu xin chế giảm luật lệ
ấy.*

Chú giải: Những Tân Luật hay là Cựu Luật mà đã rõ có hại
cho nhơn sanh, thì Giáo Sư đặng phép kêu nài hay là cầu xin
chế giảm.

Pháp Chánh Truyền: *Chúng nó phải thân cận với mỗi Môn
Đệ, như anh em một nhà, cần lo giúp đỡ, nghe à!*

Chú giải: Đây là một câu Thầy lặp lại nữa, quyết định cho
Giáo Sư phải thân cận với mỗi Môn Đệ của Thầy như anh em
một nhà, cần lo giúp đỡ, nên chi, Thầy mới gằn hai chữ “nghe
à” xin hãy coi đó mà để ý.

Giáo Sư đã là người thay quyền cho Đầu Sư và Phối Sư mà cai
quản Thánh Thất và cúng tế Thầy, ắt buộc phải tùng quyền
Phối Sư, chẳng đặng trái mạng lệnh người, trừ ra các quyền hành
riêng Thầy đã định, thì nhứt nhứt đều tùng trật tự, do lệnh Phối
Sư không đặng phép tự mình sửa cải. Nếu sửa cải là phạm trật
tự, mà phạm trật tự, nghịch Pháp Chánh Truyền ắt bị giải ra Tòa
Tam Giáo.

VII- QUYỀN HÀNH GIÁO HỮU

Pháp Chánh Truyền: Giáo Hữu là người để phổ thông chơn Đạo của Thầy.

Chú giải: Muốn phổ thông chơn Đạo của Thầy, buộc Giáo Hữu phải học cho lâu thông chơn Đạo của Thầy. Ấy vậy, chức Giáo Hữu phải có khoa mục mới đăng. Cái phận sự phổ thông là một phận sự lớn lao quý trọng, nếu chẳng biết Tôn chỉ của Đạo cho thông suốt, lại đem xuống truyền bá cho nhưn sanh những tư tưởng nghịch cùng chơn lý của Đạo, là hại Đạo. Huống chi Thầy đã nói Giáo Hữu là người thân cận của nhưn sanh hơn hết, nếu chẳng lựa chọn kẻ hạnh đức, tu tâm, có đủ tư cách mà bày gương Đạo cho rõ ràng, nhưn sanh chỉ để mắt vào đó mà khen, hay là chê Đạo, vì sự chơn thật, hay là giả dối, nhưn sanh chỉ coi đó mà quyết đoán. Trò phải như Thầy, mà Thầy thế nào Trò phải thế ấy, nhưn sanh xem Trò mà đoán Thầy. Cái thể thống của Đạo Thầy gọi là chơn thật thì phải hành Đạo thế nào cho ra chơn thật y như Thầy sở định. Bực trí thức, muốn quan sát một nền Đạo nào, thì chẳng cần biết hết Chức Sắc, chỉ lựa một phẩm vị yếu trọng hơn hết là bực hạ thừa, mà so sánh tư cách, hạnh đức, đăng quyết đoán Tôn chỉ nội dung của Tôn Giáo ấy.

Giáo Hữu là một phẩm vị rất yếu trọng. Ấy vậy buộc Giáo Hữu phải thể Đạo cho xứng đáng Tôn chỉ cao thượng của Đạo. Muốn cho xứng đáng thì phải thông suốt cả các chơn lý Đạo.

Pháp Chánh Truyền: Chúng nó đăng quyền xin chế giảm luật lệ.

Chú giải: Giáo Hữu đăng quyền đứng sở cho bề trên mà xin chế giảm luật lệ; biết đâu, ngày kia các vị ấy còn phải thuyên bố đi phổ thông chơn Đạo Thầy trong một nước, hay là một dân tộc nào mà phong hóa không thể tùng theo Đạo luật đăng, nếu không chế giảm cho phù hợp thức lệ lễ nghi của sắc dân ấy, thì khó mà độ rỗi cho đăng. Thầy cho Giáo Hữu đăng quyền xin chế giảm luật lệ là vì vậy.

Pháp Chánh Truyền: *Ba ngàn Giáo Hữu chia ra đều, mỗi Phái là một ngàn, chẳng nên tăng thêm hay giảm bớt.*

Chú giải: Câu ấy đã nói rõ, chẳng cần phải giải, song buộc phải nói rằng: chức Giáo Hữu để cho cả các sắc dân toàn khắp địa cầu, chớ không phải dành để cho một nước Nam nầy mà thôi, dầu cho ngôi Giáo Tông ngày sau, cũng có đủ các dân tộc khác cầm quyền chấp chánh. Hay ¹⁹

Pháp Chánh Truyền: *Chúng nó đặng phép hành lễ khi làm chủ các chùa nơi mấy tỉnh nhỏ.*

Chú giải: Hễ nói mấy tỉnh nhỏ đặng, thì cũng nói mấy xứ nhỏ, mấy nước nhỏ đặng, mà mấy tỉnh nhỏ, mấy xứ nhỏ, mấy nước nhỏ, thì phải tùng quyền mấy tỉnh lớn, mấy nước lớn, mấy xứ lớn; tức nhiên Giáo Hữu phải tùng quyền Giáo Sư. Khi làm chủ các Thánh Thất, thì Giáo Hữu đặng phép hành lễ y như thức lệ Giáo Sư sở định, không đặng phép sửa cái, nhứt nhứt phải đợi lệnh Giáo Sư, nếu nghịch mạng thì phạm Pháp Chánh Truyền.

Pháp Chánh Truyền: *Điều chi chúng nó xin, thì buộc Giáo Tông phải cần mẫn hơn hết.*

Chú giải: Đã nói Giáo Hữu là người thân mật với nhơn sanh hơn hết, mà kể từ phẩm Giáo Hữu đở lên cho tới Giáo Tông thì xa lắm; ấy vậy, Giáo Hữu thì gần với nhơn sanh, còn Giáo Tông thì xa nhơn sanh, nếu Giáo Tông muốn gần với nhơn sanh thì phải cần mẫn giao thân cùng Giáo Hữu. Giáo Hữu là người biết nhơn sanh hơn hết, nếu Giáo Tông muốn biết nhơn sanh, thì phải nghe lời Giáo Hữu.

Thánh ý muốn cho Giáo Tông đặng gần nhơn sanh cũng như Giáo Hữu, cho nên dặn Giáo Tông phải để ý cần mẫn, xét nét mỗi điều của Giáo Hữu cầu xin hơn hết song mỗi điều chi Giáo

Hữu cũng không đặng phép loạn đẳng cấp, nghĩa là phải nương theo các phẩm cấp trên mình mà dâng sớ.

Pháp Chánh Truyền: *Như điều chi mơ hồ, thì cũng nó là kẻ sai đi kiểm duyệt.*

Chú giải: Chúng sanh là Thế, mà muốn cho biết Thế, thì phải thân cận chúng sanh, gần chúng sanh thì mới biết đặng sự hạnh phúc cùng là sự uất ức của chúng sanh.

Người gần gũi chúng sanh là Giáo Hữu: Thảng như có điều chi làm cho Đạo với Đời không tương đắc, sanh ra nghi hoặc, mơ hồ, thì không ai có thể quan sát và kiểm duyệt dễ dàng hơn Giáo Hữu, nên Thầy mới giao trách nhiệm riêng ấy cho, là vì vậy. Hay.²⁰

Pháp Chánh Truyền: *Chúng nó phải tu hạnh đức, tư cách, cho lắm mới đặng, vì chúng nó là người thân cận với nhơn sanh hơn hết nghe à!*

Chú giải: Câu nầy trên kia đã giải rõ, đây chỉ nhắc câu quyết định “Nghe à!” của Thầy đó mà thôi. Xin khá để ý.

(Ồi! cái trách nhiệm lớn lao ấy, vân vân ...)

VIII- QUYỀN HÀNH LỄ SANH

Pháp Chánh Truyền: *Lễ Sanh là đứa có hạnh, lựa chọn trong chư Môn Đệ để hành lễ.*

Chú giải: Thầy đã nói Lễ Sanh thì phải lựa chọn người có hạnh hơn hết trong chư Môn Đệ của Thầy ắt buộc phải hạnh nét hoàn toàn, hướng chi phải vào bậc Lễ Sanh mới mong bước qua hàng Chức Sắc, thì Lễ Sanh tất phải là người xứng đáng, có đủ tư cách, học thức mà làm một vị Chức Sắc Thiên Phong ngày sau.

Tuy vẫn đã biết, lúc Thầy lập Pháp Chánh Truyền, thì Thầy dạy hành lễ dương ấy mặc dầu, là bởi lễ nghi phong hóa nhà Nam ta buộc phải vậy, chớ Lễ Sanh mà đổi chức “Anh” (Frère) của Thánh Giáo, thì phận sự cao trọng của Chức Sắc ấy là dương nào!

Sau đây buộc Lễ Sanh phải có cấp bằng nơi trường Đạo, mới mong dự cử vào địa vị ấy. Vậy thì Lễ Sanh là người thay mặt cho Giáo Hữu, khi Giáo Hữu vắng mặt, mà hành lễ cúng tế Thầy, song phải tùng quyền Giáo Hữu mà hành sự²¹.

Pháp Chánh Truyền: *Chúng nó đặng đi khai Đàn cho mỗi Tín Đồ.*

Chú giải: Lễ Sanh phải đi thăm viếng các nhà Đạo Hữu, thương tượng khai Đàn; dạy cho biết lễ nghi cúng tế Thầy, thay quyền cho Giáo Hữu.

Như ngày kia Đạo đã xuất dương ra ngoại quốc thì sẽ có nhiều dân tộc chẳng có thể thờ phượng như Nam, phận sự của Lễ Sanh đây mới ra sao? Tưởng chẳng chi khác hơn là đổi ra phần thăm viếng Tín Đồ, an ủi, dạy dỗ chăm nom diu dắt trong đường Đạo cũng như đường Đời, thay quyền cho Giáo Hữu.

Pháp Chánh Truyền: *“Thầy dặn các con rằng: Lễ Sanh là người Thầy yêu mến, chẳng nên hiếp đáp chúng nó”.*

Chú giải: Thấy lòng bác ái của Thầy bất động lòng, vì Thầy đã biết rằng Lễ Sanh phải chịu tùng phục dưới quyền người sai khiến, nên phải có hạnh đức, mới biết an phận mình, mà chịu phần lòn cúi, quật hạ đặng. Thầy lại để lời dặn rằng: Lễ Sanh là người yêu mến của Thầy, ấy là Thánh ý muốn không cho kẻ bề trên lấy quyền hiếp em dưới.

Pháp Chánh Truyền: *“Nhu đặng hàng Lễ Sanh mới mong bước qua được hàng Chức Sắc”.*

Chú giải: Câu này trên đã giải rõ, nên chẳng cần lập lại, nhưng phải nhắc rằng Lễ Sanh, hoặc đăng đắc cử hay là có khoa mục mới đạt vị.

(còn tiếp)

Cước chú:

1) Ấy là lời khen của Đức Lý Giáo Tông.

(2) Ấy là lời khen của Đức Lý Giáo Tông.

(3) Cười... Cái giá trị của Tân Luật dường đó, mà cả Hội Thánh coi rờ rúng chẳng kể, làm cho Lão phải từ ngôi Giáo Tông, đăng lấy Thiên Điều khảo tội. Ôi thôi! Biết bao kẻ bị đọa lạc vào phong đô vì đó.

(4) Mừng thay cho nhơn loại chút ít rồi. Hội Thánh Chơn Truyền Tân Pháp đã đạt đặng như phép “Giải Oan”, phép “Khai Sanh Môn”, Ban Kim Quang vân vân..., lại còn nhiều bí pháp nữa mà Hộ Pháp chưa có lệnh truyền và lại bị chúng sanh và Hội Thánh còn mờ hồ không nạp dụng. Ngày nay chẳng biết các Đấng Thiêng Liêng là chư Thần, Thánh, Tiên, Phật tại Bát Quái Đài đã thọ lệnh của Thầy mà hành Pháp vì thuộc về quyền hành của các Đấng ấy; ngày nay mới tính sao? Trong các bí pháp có cơ mầu nhiệm đắc Đạo, bây giờ các Đấng ấy có cho hay là không? Thảm!... (Cười), nếu Lão có phương chính đốn nền Đạo lại thì đặng, bằng chẳng vậy, thì không có một người đắc Pháp, Cửu Trùng Đài cũng đã yếm quyền Bát Quái Đài mà chớ: Thật vậy đó chút!

(5) Ấy là cơ vô vi Tinh Khí Thần hiệp nhưt, chư Hiền Hữu có biết à! Ngọc là Tinh, Thượng là Khí, Thái là Thần, nếu cả ba không hiệp thì chẳng hề thành Đạo đặng. Khá nhớ!

(xin xem tiếp nơi trang 174)

PHÁP CHÁNH TRUYỀN CHÚ GIẢI

(Bản dịch Anh Ngữ – HT. BS. Bùi Đắc Hùng)

THE CUU TRUNG DAI (The Nine Sphere Palace) (Continued)

IV- POWERS OF CHANH PHOI SU (PRINCIPAL ARCHBISHOP)

Divine Text: There are 12 Phoi Su (Archbishop) for each branch, for a total of 36; among whom, there are 3 Chanh Phoi Su (Principal Archbishops).

Commentary: The three Chanh Phoi Su are chosen from the three branches: Buddhism, Taoism, and Confucianism. These three dignitaries not only manage for the 33 Phoi Su, but also represent the Dau Su and possess the same powers as the Dau Su.

They are also the representatives of the Sacerdotal Council of the Cuu Trung Dai, as well as all the faithful. They have full

authority to execute the orders of the Dau Su. They have no authority to modify such orders on their own initiative. They are always to await the orders of the Dau Su. However, the Dau Su are not to usurp the authority of these three dignitaries. Such an act would constitute an abuse of authority, which is an infraction of the Constitution.

(Good!) (1)

After the Supreme Being reveals new statutes of the Code, the Giao Tong then delegates the task of editing and organizing the Code provision to the Chanh Phoi Su, who then presents it to him. The new Code provision is then sent to the Chuong Phap for verification, and to the Hiep Thien Dai for approval. Lastly, the Ho Phap brings it to the Cuu Trung Dai for its promulgation.

In addition, at the time of the presentation of the original Code by the three Chanh Phoi Su, the Ho Phap and the Thuong Pham evoked the Spiritual Giao Tong for any modifications (the 13th day of the 12th month of the year Binh Dan). He (the Spiritual Giao Tong) ordered the three Dau Su and the three Chuong Phap to occupy their respective thrones.

Then, he called the Chanh Phoi Su to celebrate their respective rites to them. Following this, he addressed the Chanh Phoi Su Thuong Tuong Thanh: "My dear friend, watch me work and imitate". He requested the Chanh Phoi Su join their 6 hands, without leaving any space, to present the code to the Dau Su. The Dau Su also united their 6 hands to present the code to the Chuong Phap. The Chuong Phap then also joined hands to present the code to the Spiritual Giao Tong.

At that time, the Spiritual Giao Tong told them to step up to the Sanctuary and elevate the code above the head of the Ho Phap and the Thuong Pham. He then lowered the basket with beak to let the code pass over himself.

(Good!) (1)

The Chuong Phap, after receiving the code, passed it over the heads of the statuettes of Khuong-Thai-Cong and Jesus Christ only. Later, the Ho Phap questioned the Master about this procedure. The Master answered, smiling: **“On the spiritual plane, the position of Li Tai Pe is still under that of Sakya Muni, Confucius and Lao Tse. If this were not so, the code would be passed above their heads, because it is divine law, My child!”**

The New Code was deposed in front of the statuette of the Spiritual Giao Tong for one day and one night for examination. The following day, he manifested himself thru the basket with beak and complained: **“The miraculous divine law of the religion contain many discrepancies.”**

He smiled and continued: **“But not being able to perceive the mysteries, you will not be able to explain the discrepancies... Alas! Without this miraculous mystic mechanism, there would be no code, and without the code, there would be no religion.”**

He smiled and continued: **“I have respectfully asked the Great Master to add essential mystic information to the code. You also must pray with me. At the end of this month, we will begin the prayers. You will recommend that the parish and the adepts pray fervently and join their prayers to mine to receive divine laws. The more esteemed the religion is, the more you are also. Be aware of your importance in the teaching of humanity. From now on, I will keep you in my care, and one day, if I must take strong disciplinary measures against you, believe that it is to lift you up spiritually. I ask you not to become discouraged.”**

Thereafter, he ordered the Chuong Phap to return the code to the Hiep Thien Dai, and then ordered the Ho Phap and Thuong Pham to be on their thrones; the Ho Phap made his own mystic sign with his hand on the code as a sign of high protection, while the Thuong Pham covered the whole with his Fan "Long Tu Phien" (Fan of Exteriorisation, Symbol of spirituality).

Then, the Spiritual Giao Tong ordered the Chuong Phap thusly: **"I give you one month to review the code."**

The Chuong Phap examined the manuscript for one month and returned it to the Spiritual Giao Tong, Li-Tai-Pe, who asked the Dau Su to bring the code to the Hiep Thien Dai and, on his behalf, to submit to the Ho Phap for request of evocation of the Master. At the request of the Spiritual Giao Tong and of the Sacerdotal Council, our Divine Master came and gave different mystic procedures for the salvation of spirits to the Ho Phap by inspirational writing.

The Spiritual Giao Tong has recommended the Chanh Phoi Su Thuong Tuong Thanh to follow his example. This indicates that he has granted all necessary authority to the Chanh Phoi Su, and that by asking these dignitaries to join their 6 hands, his desire is that they remain united. The Dau Su and the Chuong Phap do the same to symbolize the primordial unity, as is reflected in the spiritual message: **"One becomes three and three is nothing else than one."**

Finally, why does the Spiritual Giao Tong confide the revision of the new religious code to the Chanh Phoi Su? Will this reoccur later? It is said above that the Chanh Phoi Su represent the faithful at the Sacerdotal Council. Being the direct leaders of the faithful, they are themselves faithful. At the Bat Quai Dai (Council of Gods), the Celestial Spirits, from the Immortals to God, are classified as follows: the class of the pure ones; the Saints and the virtuous (the class of the purified ones); animals, vegetables and

minerals (the class of the non-purified ones). Thus, the superior spirits of the Bat Quai Dai have the duty to direct all the worlds, to communicate with spirits which develop in a state of materiality, and to teach the incarnated so that they may evolve to the rank of Saints. Those who are among the rank of Saints, attain self-realization; if reincarnation becomes necessary to them, they keep their holy virtues and continue to evolve towards perfection, pure and eternal, like the creator. At the Hiep Thien Dai (The Heavenly Union Palace), the Ho Phap represents the Supreme Master and the Celestial Spirits in applying divine justice and in protecting all living beings for their evolution to perfection. He not only uses his power to impose the law on the people, but also insures that their development is not halted by difficulties. To protect and to guard, it is necessary to have laws and rules.

With these laws and rules, he can maintain and guide all spirits onto the divine path, as the Divine Being directs the universe with His divine laws. Symbolizing the class of the pure ones, the Ho Phap confers to the Thuong Pham (Chief of Religious Affairs) the mission to form the religion in order to guide the spirits toward total perfection. In other words, his mission is to defend and protect the peace of dignitaries and the faithful in the peace of their spiritual ascension, following the example of the Great Spirits responsible of the harmony of the universe, who assist in the creation and multiplication of all beings.

The Chief of Religious Affairs is in communication with all the evolved spirits converted by the Thuong Sanh (Chief of Secular Affairs).

He is spiritually in the rank of the Saints and is the Chief of Saints. The Chief of Secular Affairs presides over the secular lives of the faithful. All the converted spirits were saved through his efforts, regardless of their origin (divine or incarnated).

Because he was commanded to renovate the world and conduct humanity out of this “**ocean of suffering**”, the duty of the Chief

of the Secular Affairs is to always assist the adepts, as well as the non-initiated, to bring them consolation at all levels, and the teaching of the holy doctrine. He symbolizes the temporal realm and is the Chief of all Adepts, and of the class of the non-purified. In the Cuu Trung Dai, the Dau Su correspond to the rank of "**Dia Tien**" (Earthly Immortals), The Chuong Phap correspond to the rank of "**Nhon Tien**" (Human Immortals), and the Giao Tong correspond to that of "**Thien Tien**" (Heavenly Immortals). These ranks of Immortals are the three divine representatives of the three ancient religions, representing the class of the Buddhas (Tam Tran Oai Nghiem). Thus, their ranks correspond to the class of the perfects and pures of the Octagonal Divine Palace.

Within that hierarchy, the Giao Tong confers power to the Dau Su, who share it with the Chanh Phoi Su, to organize a religious constitution for the salvation of humanity, exactly as does the Ho Phap, who delegates his powers to the Chiefs of the Religious Affairs and the Secular Affairs (Thuong Pham and Thuong Sanh). The Chanh Phoi Su and the Phoi Su correspond to the rank of "**Thien Thanh**" (Heavenly Saints); the Giao Su, to the rank of "Nhon Thanh" (Human Saints); the Giao Huu, to the rank of "**Dia Thanh**" (Earthly Saints); the Le Sanh, to the rank of "Thien Than" (Angels or Heavenly Genies); the sub-dignitaries (Chanh Tri Su, Pho Tri Su and Thong Su), to the rank of Nhon Than (Human Genies); and the disciples, to the rank of Dia Than (Earthly Genies). Thus, these Chanh Phoi Su symbolize the class of Saints of the Council of Gods (Bat Quai Dai) and have the mission to guide the religion.

Actually, the non-religious and the ignorant hold great power in the world and act against the truth of the orthodox. They abuse their materialistic power to destroy the good, tolerate the bad, induce humanity into error and lend themselves to carnal pleasure. They respect neither Heaven nor Earth, and think only to their personal interests. They exploit people, do not believe in Karma

Law, prefer material to spiritual things, aspire to vain honor, do not worry about their evolution and live like non-sentient beings: without knowing the purpose of their lives!

They are wicked and corrupting spirits and belong to the impure world! Our Divine Master told the faithful to make laws for themselves. The Chanh Phoi Su, their representatives, are naturally assigned to establish these laws. The administrative power belongs to the Dau Su, but the executive power resides in the Chanh Phoi Su. Without this clear division of power, the Dau Su may be tempted to overstep their proper authority without respecting the power of the Giao Tong.

Moreover, the Dau Su and the Chuong Phap can both submit their candidacy at the election of a new Giao Tong. Therefore, the powers of the Dau Su should be limited precisely solely to leave the Chuong Phap a legitimate place in the election. Being the representatives of the faithful, the Chanh Phoi Su must strictly obey orders. They may ask the Dau Su to make some amendment of law, but they may not propose new ones. Later, if our Master allows the disciples to make another new code, the Phoi Su would then reorganize, as has happened. Our Master has mentioned this in the following text:

Divine Text: The Three Chanh Phoi Su may replace the Dau Su, but may not ask to abolish the laws.

Commentary: If the Chanh Phoi Su disobey divine orders by modifying the New Religious Code to their will they go violate divine will by making a saintly doctrine human. Humanity is incarnated; the Sacerdotal Council is Saintly. For this reason, all proposals of humanity, represented by the Chanh Phoi Su, must be regulated and appropriately approved by the Sacerdotal Council. Otherwise, humanity would always follow the voice of rebels and would never be able to reach the level of the saints! In

order to assure the salvation of the spirit, our Master does not allow the Chanh Phoi Su to make laws. This is His miraculous way to prevent any degrading of the divine doctrine.

(I) Good! : Comment of Li Tai Pe's spirit, the spiritual Giao Tong of CaoDai.

V- POWER OF THE PHOI SU (ARCHBISHOP)

Commentary: Phoi Su are under the control of the Chanh Phoi Su, and share equal authority with them in executing their commands. When ordered by the Chanh Phoi Su for a mission anywhere, they obey the Chanh Phoi Su. If they violate such orders, they will be judged at the Three Sect Court.

VI- POWERS OF THE GIAO SU (BISHOP)

Divine Text: There are 72 Giao Su, divided into three Branches of 24 each.

Commentary: That number may not be increased nor decreased.

Divine Text: They are responsible for the spiritual and temporal education of the disciples.

Commentary:: Although they may replace the Dau Su and the Chanh Phoi Su to direct the temples of the larger cities, they are devoted only to the education of the faithful by directing them in God's Way and in social life. This is not unusual, because all dignitaries of the Cuu Trung Dai, according to religious law, are to educate the disciples.

Because God called Himself our Master (or our Teacher), all the names of dignitaries demonstrate clearly their role as educators: Giao Huu (Priests), Giao Su (Bishops), Phoi Su (Archbishops), Dau Su (Cardinals), Giao Tong (Pope). In the designation of their

roles, we consistently find the words “**Giao**” (Education) or “**Su**” (Teacher). Since the dark ages, all religions have pursued the same goal as Confucius: “**Thien mang chi vi tanh. Xuat tanh chi vi Dao. Tu Dao chi vi giao.**” (“The duty of each human being is to know himself, and then to know the Great Way, and to progress in the Way of the Perfection and attain Wisdom. This is the goal of Education.”)

The Sacerdotal Council, in union with the divine will, pursues the same goal: to educate and help humanity to progress on the road of love (Charity).

Divine Text: They protect and guide disciples, as if they were younger brothers or sisters.

Commentary: The Phoi Su devote themselves to the faithful of their parish as elder siblings to their younger. They visit them, help them, preserve harmony among them, share their sorrows and joys, and in all ways consider them as their own younger siblings. That pleases our Master.

Divine Text: They keep all registries of the disciples.

Commentary: Registries of birth, death, marriages, conversions or excommunications of disciples are maintained by the Giao Su. In the religion, they play the role of officers of the civil state. Their powers are thus determined; no dignitary may substitute for the Giao Su.

Divine Text: They must provide help in case of marriage or death of “each disciple”.

Commentary: By keeping registries much like a civil state, they may more easily help disciples in major events in their lives, such as marriage or death. Our Master trusts only in the Giao Su for the organization of these two ceremonies, which are important events in one’s life. They must arrange the ceremonies so that they conform to the customs of the people, without harming the religion, and always with the approval of the Sacerdotal Council.

Our Divine Master says “each disciple.” However, one must understand this phrase to indicate “each people” because customs differ with people and races.

Divine Text: In the larger cities, the Giao Su have the right to preside over religious ceremonies, as do the Dau Su and the Phoi Su.

Commentary: Our Divine Master’s reference to “larger cities” is to parishes placed under the apostolic direction of the Giao Su. They preside over the large ceremonies for worship, just as the Dau Su and Phoi Su, but by complying to the instructions given by them or, in other words, by the Sacerdotal Council.

Divine Text: They may address propositions to the Sacerdotal Council for the cancellation or modification of laws which may be harmful to the disciples.

Commentary: Ancient and new codes which may harm the disciples may be abolished or modified at the solicitation of the Giao Su.

Divine Text: They have to be close to all disciples in order to help them as brothers and sisters. Obey!

Commentary: The Master has repeated about the role of the Giao Su to disciples as to brothers and sisters. He emphasizes this by saying “Obey!”

Giao Su may replace the Dau Su and the Chanh Phoi Su to direct the temples of the larger cities and to preside the worshipping ceremonies. They have to obey the Phoi Su. They must not try to act by their own except in the areas determined by the Master. If they violate the orders they will be judged at the Three Sect Court.

VII- POWERS OF THE GIAO HUU (PRIESTS)

Divine Text: The Giao HUU have the mission to propagate the new religion.

Commentary: To propagate the new doctrine of God, the Giao Huu must have a solid education and a perfect comprehension of the doctrine. Thus, they must pass the apostolic course.

The promotion of the religion is a great, distinguished task. Without knowing in depth the goal and principles of the religion, they may induce the masses into error and violate divine will. Moreover, the Giao Huu are true friends of people. They must be chosen among those with high standards of morals and virtue. They should be good examples to believers. People look at these examples to judge a religion.

The role of the Giao Huu in the new religion is thus very important. To remain worthy of their mission, these Giao Huu must know all religious doctrines.

Divine Text: The Giao Huu may ask to modify laws.

Commentary: They have the right to solicit the Sacerdotal Council to modify laws. They will be called to propagate the Cao Dai doctrine to countries and people, whose customs may not allow them to easily adapt to the New Religion Code. If they do not possess this exceptional power, the Giao Huu will not be able to evangelize them.

Divine Text: There will be 3,000 Giao Huu, 1,000 for each Branch. This number may not be changed.

Commentary: The meaning of this text is very clear. It is superfluous to explain it, but one should clarify that the class of Giao Huu belongs to all people of the world and not only to Viet Nam. Similarly, the throne of the Giao Tong is accessible to all, regardless of ethnic origin.

Divine Text: They preside over the ritual ceremonies in the parishes of provinces.

Commentary: Provinces may be understood as small countries. Provinces and small countries should depend on large provinces and large countries just like the Giao Huu are dependent on the

Giao Su. When the Giao Huu preside over a parish, they will conduct the ceremonies according to the directives outlined by the Giao Su exactly. In this respect, they always obey the orders of the Giao Su so as not to commit any violation of divine law.

Divine Text: Solicitations from the Giao Huu must always be considered with care by the Giao Tong

Commentary: The Giao Huu are close to the faithful; they are near the base of the ecclesiastical hierarchy, and the Giao Tong is the summit of the hierarchy. How, then, can the Giao Tong hear the people without the intermediation of the Giao Huu? The Supreme Being wants the Giao Tong to be always in contact with the faithful, thus He suggests that the Giao Tong always consider with care the solicitations from the Giao Huu. However, to maintain sacerdotal discipline, the Giao Huu must address their solicitations to the Giao Tong via the hierarchy.

Divine Text: If there are difficult problems, the Giao Huu may be ordered to function as investigators.

Commentary: The disciples constitute the temporal mass: the people. To determine their degree of evolution, one has to be close to them. By frequenting them, the Giao Huu can determine their degree of harmony or disharmony.

Thus, when a disagreement happens either among the disciples, or among the co-religious and the laypersons, the Giao Huu are the best persons to conduct investigations. That is why I give those responsibilities only to the Giao Huu.

Divine Text: They must have high standards of morals and virtue, because they are close to the people. Obey.

Commentary: This sentence was clearly explained. Just need to pay attention to the word "Obey!" of the Master.

VIII- POWERS OF THE STUDENT LE SANH (PRIEST)

Divine Text: The Le Sanh are chosen among the Sub-Dignitaries, based on their good behavior, for the celebration of ritual ceremonies.

Commentary: The Le Sanh come from the most virtuous of the Sub-Dignitaries. They should always be worthy in their religious qualities and their education, for they are future Giao Huu. In order to be chosen, they must first graduate from the CaoDai religion school.

When the Giao Huu are absent, they replace them in the celebration of ritual ceremonies, following scrupulously the instructions and examples given for the fulfillment of these daily duty. They depend on the Giao Huu.

The role of the Le Sanh is similar to that of the "Brother" in Catholicism.

Divine Text: They may preside at altar installation ceremonies at disciples' homes.

Commentary: The Le Sanh must always pay visits to the disciples, preside at the "ceremony of installation of the altar" at their homes and replace the Giao Huu in the teaching of rituals.

When the CaoDai teaching is propagated outside of Viet Nam, there will be many who will be unable to celebrate the ceremonies exactly as in Viet Nam. In such situations, the Le Sanh will visit the disciples and, depending on the circumstances, educate them, comfort them, guide them, and assure them of their progress in spiritual life, in God's Way and in social life. They do this in place of the Giao Huu.

Divine Text: The Le Sanh are my youngest loves; do not offend them.

Commentary: This divine goodness is very touching. Knowing that the role of the Le Sanh demands a great deal of resignation

and virtue, our Divine Teacher loves them much and warns the dignitaries from abusing their power and offending them.

Divine Text: To become a dignitary, one must first be a Le Sanh. Exceptions are made for cases in which dignitaries are designated by the Divine Master directly.

Commentary: This passage is clear, an explanation is superfluous. One must only add that the Le Sanh are elected by the disciples or they must graduate from the CaoDai religion school. These conditions are not required when our Divine Master Himself chooses dignitaries by means of the mediums of the Hiep Thien Dai.

(to be continued)

(tiếp theo trang 160)

(6) Đây cũng nên giải, vì cơ nào kể từ phẩm Chánh Phối Sư trở xuống, thuộc về thế, nghĩa là Đời và từ phẩm Đầu Sư đổ lên thuộc về Thánh, nghĩa là Đạo, bên Hiệp Thiên Đài cũng có Đời và Đạo, mà Bát Quái Đài cũng phải có vậy, mới nhằm cơ hiệp một Đời cùng Đạo. Tức là trong Đạo có Đời, mà trong Đời cũng có Đạo.

(4-5- 6) Ba khoản này Đức Lý Giáo Tông đều khen: Hay.

(7) (8) (9) Ấy là lời khen của Đức Lý Giáo Tông.

(9) đến (20): Ấy là lời khen của Đức Lý Giáo Tông.

(21) Nhiều khi chư Hiền Hữu lạm dụng danh Lễ Sanh mà cho kẻ hiển lễ làm cho mất thể diện của vị Thiên Phong . Vậy Lão đặt tên cho kẻ hiển lễ ấy là Lễ Sĩ.

(22) Ôi ! Cái hại là tại nơi lòng quá yêu của Chí Tôn phong thưởng ấy mà gây loạn cho Chơn Truyền. Lão như định câu khẩu Chí Tôn chẳng cho như vậy nữa.



SANDY

DENTAL P.C.

SANDY DENTAL P.C.

1672 McKee Road - San Jose, CA 95116

(Góc đường McKee & McDonald, giữa 101 & đường King)

(408) 272-3999

Fax: (408) 272-2202 • E-mail: SandyDenta@aol.com

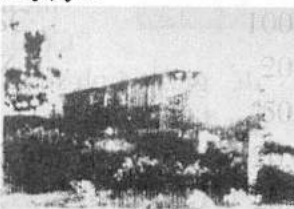
SANDY DENTAL P.C., hệ thống nha khoa Việt Nam hoạt động tại nhiều tiểu bang và được tin nhiệm của đông đảo đồng bào từ năm 1987, do nhiều BS Nha Khoa Việt Nam trên 10 năm kinh nghiệm điều hành.

• Tiêm thuận tiện, trung tâm thành phố San Jose, gần Fwy 101, 280, 680, toa-lạc giữa 1 vườn cây, khu th-lũ, góc đường với parking rộng-rải.

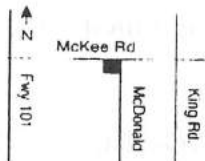
- Trang thiết bị tối tân và vệ sinh tối đa
- Nước dùng thật tinh khiết.
- 1 bộ dụng cụ riêng cho mỗi bệnh nhân.

Đặc Biệt:

- Pokémon Game cho trẻ em và Cable TV
 - Tẩy trắng răng thật đẹp chỉ \$75
 - Thay các trám chỉ để hợp màu với răng
 - Giá cả nhẹ nhàng, uy tín, kỹ thuật cao cùng với tinh thần nghệ thuật và tinh cảm.
- Tiếp đãi ân cần. Khung cảnh trang nhã. Có vườn cây, suối nước, cà vàng và nhạc êm dịu.



** Nếu đã trên 6 tháng mà quý vị chưa đi làm sạch răng, hãy đến với Sandy Dental để có một hàm răng trắng đẹp và một nụ cười thật duyên dáng



**NHẬN MEDI-CAL
BẢO HIỂM
VISA - MASTER CARD**



SANDY DENTAL P.C.

1672 McKee Road - San Jose, CA 95116

(Góc đường McKee & McDonald, đối diện m Lạcay, giữa 101 & đường King)

(408) 272-3999

COUPON

• Tẩy Trắng Răng
(Tooth Whitening)

\$75

Giá bình thường \$300

SANDY DENTAL P.C.

1672 McKee Road - San Jose, CA 95116

(Góc đường McKee & McDonald, đối diện m Lạcay, giữa 101 & đường King)

(408) 272-3999

COUPON

• Khám Tổng Quát
• X-rays
• Làm Sạch Răng (Cleaning)

\$25

Giá bình thường \$70

Giá ưu đãi bệnh nhân không bảo hiểm

DHT

Trung Tâm Sửa Chữa Xe Hơi

60 Stockton Ave, San Jose, CA 95126

Điện Thoại: 408-288-8856

Tại DHT:

- * Có nhân viên đã từng làm việc với các hãng bảo hiểm.
- * Chúng tôi đảm trách việc liên lạc với các hãng bảo hiểm cho quý khách.

* Có đầy đủ máy móc tối tân

để giám định sự chính xác, an toàn, đúng tiêu chuẩn qui định.

- * Chuyên làm đồng, sơn xe, sửa thắng, đèn.
- * Tái tạo hộp số, giàn máy.
- * Điều chỉnh khung xe (alignment).
- * Phát hiện trở ngại của xe bằng máy điện toán.
- * Đảm trách cho xe của mọi quốc gia.

Đặc biệt:

- * Chuyên sửa chữa những xe failed smog test, kể cả xe Gross Polluter.
- * Giám định miễn phí.
- * Cấp chứng chỉ Smog Check, Thắng và Đèn.
- * Phục vụ tận tâm, vui vẻ, thân tình.

Giờ làm việc

Thứ Hai-Thứ Bảy: Từ 9.00 AM-6.00 PM

Chủ Nhật nghỉ

- * Nhóm thợ của Trung Tâm Sửa Chữa Xe Hơi DHT là những chuyên viên có bằng cấp Hoa-Kỳ, giàu kinh nghiệm, khả năng chuyên môn cao, đã làm việc lâu năm trong nghề.





NORTH JACKSON DENTAL GROUP

NGUYỄN HỮU TUỜNG, D.D.S. & TÔ MỸ HUỆ, D.D.S



Tel. 408. 923. 8272

125 N. Jackson Ave, Ste 104 San Jose, CA 95116

(Cạnh Alexian Brothers Hospital, giữa Alum Rock Ave và McKee Ave.)

- Tốt nghiệp bác sĩ Nha khoa tại University of the Pacific, San Francisco.
- Tốt nghiệp ưu hạng và được tuyển chọn vào hội danh dự Nha khoa toàn quốc.
- Được giải thưởng xuất sắc về làm răng giả các loại.
- Được giải thưởng xuất sắc về chăm sóc nha khoa toàn diện.
- Được giải thưởng về "Need, character, and scholarship"
- Tẩy trắng răng (In Office Bleaching) tại chỗ, hiệu quả nhanh chóng
- Có máy Laser trị ê răng rất hiệu quả và trám răng không cần gây tê.
- Có máy Digital X-Ray, chụp bằng computer, giảm tia quang tuyến
- Có Intra Oral, chụp hình màu trong miệng thấy rõ những gì cần phải làm
- Niềng răng bằng Invisalign trong suốt không cần đeo Braces
- Làm răng giả loại mềm (Flexible Denture) không thấy kim loại
- Có máy CEREC, làm Crown tại chỗ, chỉ trong 1 lần hẹn

GIỜ LÀM VIỆC

Thứ Hai - Thứ Bảy

9AM - 6 PM



**Chín vị thành viên trong Hội Đồng Điều Hợp Cơ Quan
Đại Diện Cao- Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Hải Ngoại**



TẬP SAN THẾ ĐẠO
3076 Oakbridge Dr
San Jose, CA 95121-1716
Điện thoại : 408-238-6547